

Wasm
AP95
V6D64

Tuần Báo Xã Hội Văn Hóa Nghệ Luận

ĐỜI MỚI

SỐ 94

Từ 14 đến 21-1-54

NAM VIỆT. 5300
TRUNG, BẮC, MIỀN, LÀO..... 7600

TRONG TẬP NÀY :

- CHÁNH TRỊ HIỆN TÌNH DƯỚI MẮT CHÚNG TÔI
- ĐẶT LẠI VẤN ĐỀ : VÌ AI MÀ SÁNG TÁC ?
- ĐỘNG VIÊN VĂN NGHỆ
- PHÊ BÌNH PHIM NHẬT XUẤT CỦA TÀO NGU
- NGOẠI Ô SAIGON VỚI NHẠC KỊCH
- PHÓNG SỰ : TRÁI CÂY MIỀN NAM
- ĐIỆN ẢNH NHẬT 1954

HÌNH BIA
TRONG NẮNG SỚM

Ảnh của Tchen Fou Li

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN
117 Bqí-lộ Trần Hưng Đạo — Chợ quàn
Điện thoại : 793—Chợ lớn
Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN
Chủ bút : HOÀNG THU ĐỒNG
Quản lý : TRẮC ANH
Hộp thư 353 Saigon



CL. TRUNG

BỨC THƯ TÒA SOẠN

ĐỜI MỚI MÙA XUÂN

Cùng bạn đọc thân mến,

SUỐT một năm qua, bạn đọc xa gần đã tích cực tham gia vào công cuộc xây dựng tờ ĐỜI MỚI cho nó thành cơ quan ngôn luận chung của nền Văn Nghệ Mới.

Sự cộng tác chặt chẽ giữa độc giả và tòa soạn ĐỜI MỚI đã đưa tới một kết quả cần cấp là: tờ báo mỗi ngày một vươn đến một trình độ hợp với đà tiến hóa của dân tộc và của quốc tế.

Kết quả đó đã được thể hiện, về cả hai phương diện nội dung và hình thức ở trong tập san ĐỜI MỚI SỐ XUÂN.

Đọc ĐỜI MỚI SỐ XUÂN các bạn không những sẽ gặp được những ý tưởng, những sáng kiến, những chủ trương quen thuộc, do chính ngay các bạn gây dựng nên, mà các bạn lại còn được dịp kiểm điểm lại thành tích của các bạn trong năm qua, để đồng thời nhìn nhận được thấu suốt quá trình phát triển của Văn nghệ xứ sở năm 1953.

Đọc ĐỜI MỚI SỐ XUÂN mới so sánh được mức độ tiến triển của Văn hóa nước nhà đối với Văn hóa nước người.

VÌ ĐỜI MỚI SỐ XUÂN là một sáng tác phẩm có tham vọng làm chứng cho thời đại, làm chứng cho sự cố gắng của bạn đọc ĐỜI MỚI; và sự chân thành cầu tiến của ký giả ĐỜI MỚI.

Tòa soạn ĐỜI MỚI cần

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

Ý KIẾN BẠN V.D. (Saigon)

...Đọc và theo dõi báo Đời Mới của ông tôi nhận thấy những điểm sau đây:

— Về Chính trị: Có sự phân tích và nhận định chính xác, phần này độc giả và nhân dân không ít trong việc theo dõi tình hình của nước nhà; khi người ta đã hiểu rồi mới làm và tích cực làm nghĩa là góp công xây dựng cho nước Việt nam hoàn toàn Độc lập, trong ấy nếu tôi không lầm, Đời Mới có góp công đáng kể.

— Về Văn hóa: Nội dung tiến bộ, phê bình có hiệu quả và đúng đắn những tác

phẩm suy đồi — xây dựng nội dung Văn nghệ mới mẻ.

— Về Xã hội: Lập trường của Đời Mới hoàn toàn xã hội — nặng việc xây dựng một xã hội tương lai, nhẹ về lợi lộc của cá nhân Đời Mới.

Do đó, tôi một cây viết trẻ trung, xin tình nguyện viết bài để góp công với nhóm Đời Mới.

Cuối thư, chúc ông và tòa soạn Đời Mới nhiều sáng suốt và luôn luôn phấn khởi.

Ý KIẾN BẠN QUÁCH LIÊN (Hanoi)

...Tôi đọc kỹ kỹ « Bức thư chủ nhiệm » trong báo Đời Mới số 87, trong đó có đoạn: «... Nếu đã đưa ra bản kim chỉ nam cho con thuyền bị trận bão, lạc lối đi, thì đã có phần tìm ra lối thoát Chỉ sợ đã có lối thoát mà thuyền không theo lối ấy... »

Theo thiên ý của tôi, tôi thấy câu: « Chỉ sợ đã có lối thoát mà thuyền không theo lối ấy » không được phổ thông cho lắm. Câu này nó chỉ cho những bạn đọc có ít chút kinh nghiệm về chính trị mới hiểu được. Còn những bạn ít suy nghĩ thì khó hiểu lắm. Mà chính tôi cũng thấy nhiều bạn thắc mắc về ý nghĩa của câu này quá sâu xa.

Vậy tôi mong rằng về mục viết về chính trị, thì nên dùng những danh từ thiết thực để hiểu, cho tất các bạn Đời Mới được am tường, sợ dĩ tôi viết thư này vì số bạn đọc Đời Mới tôi nhận thấy chẳng những

người trí thức ham đọc mà cả đến những người vừa qua lớp đánh vần đã ham xem Đời Mới.

Nếu ý nghĩ tôi không nhầm về câu ấy, và nếu muốn phổ thông nó thì nên viết... « Nếu đã đưa ra bản kim chỉ nam cho con thuyền bị trận bão, lạc lối đi, thì đã có phần tìm ra lối thoát Chỉ sợ người ngồi thuyền và kẻ lái không chịu theo bản kim chỉ nam mà lái thuyền theo hướng ấy... » như thế sẽ dễ hiểu và hợp với câu dưới: « Quay thuyền theo kim chỉ nam là nhờ sức của tất cả người ngồi thuyền vậy... »

Đây là tâm lòng thành thực của tôi; tôi tuy không phải là độc giả mua năm của Đời Mới, nhưng tôi không bỏ sót qua một số Đời Mới nào khi bán ở Hanoi.

Kính chúc ông và quý báo trường thịnh. Nay kính thư

CÙNG BẠN ĐỌC

Chung quanh vấn đề giá báo

Nhiều bạn đọc xa gần hoặc gởi thư đến quản lý, hoặc nói với các bạn tiếp xúc tòa soạn và quản lý, ngỏ ý muốn cho giá báo tăng lên ít nhiều. Các bạn ấy sợ rằng sự cố gắng của số anh em có phần sự làm cho tờ báo sống lâu dài, không kéo dài mãi được.

Thật ra thì từ ngày giá giấy lên gần gấp đôi, lương thầy thợ đều lên, ty quản lý nghĩ đủ phương châm tiết kiệm cốt giữ giá báo hầu được một số đông người đọc. Quả có thêm số độc giả, nhưng chưa theo kịp sự tăng cao số phí. Vì thế mà gần đây chúng tôi kêu gọi các bạn xa gần, mỗi người ráng cho thêm một bạn đọc.

Đề các bạn nhận chơn tình thế khó khăn của nhà báo xin mời bạn nào có thể dừng bước lại nhà báo, xem qua việc làm ở các bộ phận, như là: quản lý, biên tập, nhà in, xén cắt đóng, phát hành. Các bạn sẽ tin rằng tất cả nhân viên Đời Mới đều một lòng nỗ lực làm việc trong vòng tiết kiệm.

Chúng tôi chờ đến ra Tết, nếu số bạn đọc không lên đúng nhịp đề gây thăng bằng giữa hai số tiền thu và xuất, thì chúng tôi sẽ phải tăng giá báo. Nhưng quyết không có ý nào lợi dụng lòng tin tưởng của bạn đọc.

Tuy là sẽ lên giá đi nữa, giá ấy sẽ lên đối với các bạn mua lẻ. Còn đối với các bạn mua dài hạn trả tiền trước thì có phần chắc là giá báo sẽ giữ nguyên.

Xin các bạn xa gần đề ý cho ĐỜI MỚI

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn 417 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán. Điện thoại 793 Chợ Lớn.

— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.

— Bài viết về Tòa Soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.

— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Giá báo Đời Mới dài hạn

(cả tiền cước phí)

TRUNG BẮC, MIỀN, LÃO

1 tháng....	28,00
3 tháng....	84,00
6 tháng....	168,00
1 năm.....	336,00

Bắt đầu từ Đời Mới số 72.

Bưu phiếu xin đề lên:

ông TRÁC ANH

96 Colonel Grimaud—Saigon



Giữa Nga Mỹ sẽ có nhượng bộ nhau

TRONG tuần trước, tôi có bàn với bạn đọc rằng có nhiều triệu chứng năm 1954 tình hình thế giới sẽ êm dịu hơn năm rồi. Tức là Nga và Mỹ sẽ bớt găng nhau, hoặc sẽ tương đồng nhượng bộ, hoặc sẽ có một nước nhượng bộ.

Căn cứ ở tin tức thế giới gần đây, chúng ta thấy Nga có giọng hòa nhã hơn lúc trước nhiều. Còn Mỹ thì trái lại tỏ thái độ rất cương quyết.

Như chúng tôi có nói qua, Nga sẽ nhượng bộ, nhưng trước đó ở khắp nơi, Nga sẽ nỗ lực tấn công hoặc bằng chính trị hoặc bằng quân sự. Có điều mà chúng ta còn thắc mắc là không thấy Trung hoa tỏ thái độ. Có lẽ cho rằng Trung hoa hoàn toàn lệ thuộc Nga số; điều ấy chưa ắt. Chắc một việc là Trung hoa đã tổn hao rất nhiều ở Triều Tiên để cho Nga số thủ lợi.

Bằng chứng Nga số dụ dỗ là gần đây dài dài âm mưu Moscow, trong một bài bình luận, có cho thế giới biết rằng ngoài sự thỏa thuận giữa Nga Mỹ thì không còn tìm hòa bình ở đâu ra. Lý do khiến Nga số không giữ thái độ cương nghị có lẽ là ở trong nội bộ khối Nga số, các nước chưa hẳn ở Trung Âu lần lượt tìm đường quyết khởi. Biết đâu Trung hoa không muốn đi riêng.

Trong lúc ấy Mỹ cho biết rằng lúc nào mình cũng sẵn sàng đối phó bằng mọi cách, bất luận ở Âu Châu, Triều Tiên hay ở Đông Nam Á. Trước Quốc Hội, Tổng thống Eisenhower có nói rõ chính phủ Mỹ sẽ tăng gia viện trợ các nước Đông Dương, tiếp tục viện trợ chính phủ Đài Loan, và ở Triều Tiên thì mặc dầu thời bình chờ lúc nào cũng lập tức quay lại đối phó mọi tấn công, bất cứ ở đâu lại; Mỹ sẽ giữ căn cứ quân sự ở Okinawa, và sẽ luôn luôn tiếp viện các nước Đông Nam Á.

Lấy đó mà suy thì có lẽ Nga Số đang tìm thế dụ dỗ hòa cầu mưu. Bảo rằng Nga Số thực tâm nhượng bộ, hay Nga Mỹ có lòng nhượng bộ nhau là việc không bao giờ có.

Chính vì một bên cương quyết, một bên chưa chuẩn bị chưa xong chiến tranh, mà thế giới sẽ được hưởng hòa bình phần nào trong những ngày sẽ tới.

VĂN LANG



Hội nghị sơ bộ của bốn đại diện Anh, Pháp, Mỹ, Nga, khởi sự tại Berlin

Các đại diện của bốn vị cao ủy Anh, Pháp, Mỹ, Nga tại Đức đã khởi sự mở phiên họp sơ bộ tại Berlin.

Mục tiêu của hội nghị này là tìm cách thỏa thuận với nhau về việc chọn lựa tòa nhà để làm nơi hội nghị của các đại diện bốn cường quốc vào lúc cuối tháng này.

Tam tướng Tây phương sẽ hội họp trước khi mở hội nghị tay tư ở Berlin

Các giới ngoại giao Pháp ở Paris nghĩ rằng rất có thể ba ngoại trưởng tây phương mở cuộc hội họp riêng biệt trước khi mở hội nghị tay tư ở Berlin.

Cũng các giới này cho biết rằng có lẽ cuộc hội họp sẽ khai diễn ở Berlin hoặc ở Paris, tuy nhiên chưa có quyết định nào về vấn đề này.

« Đông Dương có lẽ là một trong những vấn đề tranh luận ráo riết nhất tại hội nghị tứ cường sắp tới »

Trong báo « Information », Bà Geneviève Tabouis quả quyết rằng sau khi ký giả Mỹ Joseph Alsop « phỏng vấn » hai ông Bidault và Jacquet, các chánh phủ đồng minh đều tin chắc rằng « vấn đề hòa bình ở Đông Dương sẽ là một trong những vấn đề tranh luận ráo riết nhất tại hội nghị Berlin », hay ít ra cũng được nói đến nhiều ngoài hành lang. Hơn nữa, bài xã thuyết báo Nga « la Pravda » có xác định rằng « vấn đề hòa bình ở Đông Dương là một trong những yếu tố quan trọng nhất trong sự tiến triển của tình hình quốc tế, cần phải giải quyết trong một thời gian tương đối ngắn ».

Bà Tabouis có thêm rằng khi Mỹ cấp 385 triệu đô la cho chánh phủ Pháp,

Mỹ quyết định bám chặt vào hiệp ước Bắc Đại tây dương

Tổng thống Eisenhower vừa tuyên bố rằng ở Tây Âu chánh sách của Mỹ đặc biệt chú trọng đến hiệp ước Bắc Đại tây dương.

Tổng thống nói rằng: « Trong tổ chức ấy, việc thiết lập một khối cộng đồng Âu châu gồm cả Pháp và Đức, là điều cốt yếu để thực hiện sự liên hiệp Âu châu. Việc này

có thể thực hiện nhờ tổ chức Cộng đồng phòng thủ Âu châu có đủ sự bảo đảm về an ninh Âu châu ».

Thủ tướng Laniel vẫn được tín nhiệm

Với một đa số hơn sự trừ tính của mọi người, quốc hội Pháp đã tỏ ý tín nhiệm thủ tướng Laniel một lần nữa.

Trong cuộc biểu quyết này, thủ tướng đã được một đa số là 319 thăm ủng hộ chống 249 thăm, tức là thủ tướng đã được 5 thăm nhiều hơn đa số tuyệt đối, mặc dầu trong cuộc biểu quyết này đa số tuyệt đối không phải là một điều kiện rất cần thiết.



LANIEL

Theo lời của thủ tướng, thì ngoại trưởng Georges Bidault sẽ đại diện nước Pháp tại hội nghị Berlin với tư cách nhân viên của một chánh phủ được nghị viện ủng hộ vững chắc.

Diễn văn của thủ tướng Laniel do ông Reynaud đọc tại hội đồng Cộng hòa

Hội đồng Cộng hòa đã nhóm một phiên bất thường.

Phó thủ tướng Paul Reynaud đã đọc bài diễn văn của thủ tướng Laniel đã đọc tại quốc hội Pháp.

Ông Dèbre, thượng nghị viên thuộc Tập đoàn dân chúng Pháp đã công kích hành động của chánh phủ.

Nói về vấn đề Đông dương, ông Dèbre tuyên bố đại khái:

« Có hai vấn đề cốt yếu phải được (đọc tiếp trang 38)

Tuần lễ Trung quốc

Thông cáo của Thiếu tướng Lê-văn-Viễn Thủ-lãnh Quân-Đội Quốc-Gia Bình-Xuyên và Chủ-tịch Mặt Trận Bình Dân

Để tránh mọi sự hiểu lầm có thể đem lại hoang mang trong dư luận nhân dân, với tư cách chủ tịch Mặt Trận Bình Dân, tôi xin cho đồng bào biết rằng : Mặt Trận Bình Dân cả và đồng chí của tôi không chia sẻ trách nhiệm chánh quyền với Hoàng thân Bửu Lộc.

Chúng tôi lúc nào cũng tôn kính vị lãnh tụ tối cao của dân tộc là Đức Quốc trưởng Bảo Đại và vẫn được ngài tin nhiệm, nhưng chúng tôi muốn đề cho Tân Thủ-tướng thí nghiệm chánh sách mới. Đây là một cuộc thử thách trong một tình thế càng ngày càng thêm nghiêm trọng.

Về công cuộc cứu quốc, nếu cần, là lúc nào chúng tôi cũng có mặt.

Ký tên : LÊ VĂN VIỄN

Tin chiến sự

Mặt trận chính trong tuần vẫn xoay quanh ba trục chính : Điện biên Phủ, Trung châu và Lào. Mặt trận Lào sôi nổi từ Bắc đến Trung. Tình hình càng ngày có thể nói càng khẩn trương. Có tin về cho hay có những toán quân nhỏ của Việt Minh tấn công ở khắp nơi vào các đồn binh.

Bắc Lào cũng như Trung Lào đang chuẩn bị những trận đánh lớn.

Trong tuần qua những trận gặp gỡ giữa hai bên, đáng kể chỉ có cuộc phục kích của Việt Minh vào một đoàn công vụ xe nhà binh tiến về hướng Saravane trên quốc lộ số 13. Tchépone hình như cũng đã có bóng Việt Minh. Tchépone ở trên quốc lộ số 9 chạy từ Savannakhet tới Quảng trị. Con lộ này đã được dùng để tiếp tế cho Ai lao, khởi từ Tourane. Muốn tới Tchépone, Việt Minh đã vượt ngang dãy núi Hoàng sơn, ở đèo Ai lao dưới chân dãy núi gọi là « nanh cọp ». Đèo Ai lao là nơi phân chia Ai lao và Trung Việt.

Một trận đánh khác đã diễn ra ở chân một ngọn núi giữa quân đội Pháp Việt từ Quảng trị xuất phát lên với các đơn vị Việt Minh ở vùng này.

Trung Lào hoạt động không kém. Sau khi vượt qua đèo Nao Neua, bộ Thakhek, lực lượng chính của Việt Minh đang tập trung quanh Sêno. Họ ẩn nấp ở trong khoảng rừng thưa rộng mênh mông bao phủ cánh đồng bằng ở khoảng giữa sông Cửu Long và dãy núi Hoàng Sơn nhưng họ luôn luôn xuất trận bất thành hình. Vừa rồi, các trận đánh dữ dội diễn ra suốt ngày ở vùng phụ cận làng Đông Ken. Trận đánh đã xảy ra trong vùng cây rậm rạp nên có thể nói rất hỗn loạn.

Suốt ngày đêm tiếng súng, bom nổ không lúc nào ngừng.

Điện biên Phủ, pháo đài quan trọng sau cùng của Pháp trên xứ Thái ; gọng kềm

của Việt Minh quanh vùng này thêm siết chặt.

316 từ lâu vẫn đóng quân quanh vị trí này, vừa rồi lại có tin sự đoàn kết này lại nhận thêm viện binh từ khu vực ngoại vi Trung Châu Hồng Hà đưa đến.

Theo các nhà quan sát quân sự Pháp thì đại tướng Võ nguyên Giáp sẽ tìm cách cầm chân quân trừ bị Pháp tại Điện biên phủ để rồi phóng cuộc tấn công vào một nơi khác có lẽ là Luang Prabang và Vientiane vào thượng tuần tháng 4 Dương lịch này.

Ninh giang và Tiên lãng trở lại sôi nổi



trong tuần này, ở khu Hải phòng Việt Minh tấn công đồn Đông xuyên nhưng bị đánh lui.

TRUNG VIỆT

Mặt trận Lào ảnh hưởng đến mặt trận Trung Việt nên suốt tuần này trên quốc lộ số 9 đã xảy ra nhiều cuộc phục kích.

Cách Mỹ Chánh, 5 cây số cũng đã xảy ra một cuộc đụng độ do một cuộc phục kích của Việt Minh vào quân đội Liên quân. Ở vùng Đại Lược mà quân đội Pháp mệnh danh là « Khu khổ Bướn hươu » hai bên cũng đã gặp nhau.

NAM VIỆT

Du kích Việt Minh làm náo động trong các khu Sóc Trăng, Mỹ Tho và Thủ đầu Mọt. Trong khu Thủ đầu Mọt, 2 đồn bắt bị tấn công nhưng binh sĩ trong đồn đã chống trả kịch liệt.

Nay mai ông Marc Jacquet lại sẽ đến Đông dương

Ông Marc Jacquet, bộ trưởng Liên quốc, có ý muốn sang Đông Dương nay mai. Nhờ sự bỏ thăm tin nhiệm chánh phủ tại quốc hội khiến cho tình hình nội bộ Pháp quốc đã được rõ rệt và nhờ hội nghị Berlin có lẽ nhóm nhiều tuần lễ, nên ông có thể lưu lại Đông Dương được lâu ngày hơn chuyến trước.

Ông Marc Jacquet định lúc qua Đông Dương sẽ nghiên cứu chương trình rộng lớn về tình hình quân sự và chánh trị của xứ này.

Tuy nhiên, Bộ trưởng có ý chỉ khởi hành sau khi sự khủng hoảng ở Việt Nam được giải quyết.

Kiến nghị của Ban Quản trị Nghiệp đoàn Kỹ giả Nam Việt

Ban Quản trị Nghiệp đoàn Kỹ giả Nam Việt vừa công bố một Bản kiến nghị như sau :

« Xét vì Ban Trung ương Chấp hành Tổng Liên đoàn Thiên chúa giáo Việt Nam tức Tổng Liên đoàn Lao công Việt Nam đã có nhiều hành động trái với nguyên tắc và tinh thần của Nghiệp đoàn,

« Xét vì báo chí cần được tự do để có thể diễn đạt nguyện vọng chân thành của dân chúng ;

« Ban Quản trị Nghiệp đoàn kỹ giả Nam Việt nhóm họp chiều ngày 4 tháng giêng (dương lịch) 1954 tuyên bố :

— Nghiệp đoàn Kỹ giả Nam Việt đứng độc lập trên phương diện nghiệp đoàn ;

— Yêu cầu Chánh phủ Việt Nam thi hành tự do báo chí.

« Hai bản kiến nghị trên sẽ đưa ra đại hội đồng Nghiệp đoàn Kỹ giả nhóm rất gần đây biểu quyết ».

Ký tên : BAN QUẢN TRỊ
NGHIỆP ĐOÀN KỸ GIẢ NAM VIỆT



Tôi muốn làm ông Tổng bộ trưởng

LÀM Ông Bộ trưởng hay ông Tổng trưởng, (có lẽ rồi đây có chức Tham Trưởng — tham nghĩa là tham chánh, chánh là chánh quyền. Ông Tham trưởng là Ông Tham có quyền chánh) chắc là vui lắm. Cho nên, mỗi lần có thay đổi chánh phủ là làm người rộn rịp dự bị làm Ông Trưởng Tổng Bộ (nói chung cho gọn, khỏi phân biệt Tổng với Bộ).

Bá Đường tôi mỗi tuần viết ngược viết ngạo cũng chán, phần thì lương bổng ít ỏi, cũng muốn làm Ông cho có kẻ bầm ngải cho sang trọng với người. Nhưng làm cách nào bây giờ cho người ta đề ý đến mình ? Nghe nói Hội Nghị Toàn Quốc có ảnh hưởng chánh trị tốt, mình muốn cậy Ông chủ hữu nhiệm lấy tư cách Tổng (cũng Tổng nữa) thư ký đề giới thiệu mình.

Ông chủ nhiệm tôi bằng lòng. Ông dạy tôi suy nghĩ một đêm, chuẩn bị trả lời ông mấy câu hỏi dưới đây, ông xét tài bộ tôi rồi mới chịu cho tôi lên chầu.

Câu hỏi : 1.— Việt Nam có bao nhiêu tuổi ? 2.— Đàn bà Việt Nam làm mẹ mấy nước ? 3.— Nam kỳ quốc do ai khai sanh ? 4.— Muốn làm bộ trưởng đề làm gì ? 5.— Mất chức rồi chịu trở lại viết báo không ?

Vồn vẹn 5 câu rất dễ trả lời. Tôi cười tự đắc ; không suy nghĩ nhiều. Sáng ngày tôi chức ông chủ nhiệm đến, xin được ông tiếp trước, vì suốt đêm tôi mừng quên ngủ, mừng rằng thế nào tôi cũng được giới thiệu làm bộ trưởng.

— Sao ? Nhà văn nói ngược, trả lời được chưa ?

— Thừa được. Xin cho tôi nói :

1.— Nước Việt Nam chưa có tuổi nào. Sẽ được một tuổi bắt đầu ngày tôi sẽ làm bộ trưởng. 2.— Đàn bà Việt Nam là mẹ vạn quốc ; 3.— Nam kỳ quốc do Cao Miên khai sanh ; 4.— Tôi muốn làm bộ trưởng để khai chiến với loài ruồi, muỗi và mòng ; 5.— Mất chức rồi tôi sẽ không trở lại viết báo ; và tôi sẽ xin xuất dương.

Nghe qua, ông chủ tôi không vui lắm. Ông hỏi :

— Tại sao Việt Nam chưa có tuổi nào ?

— Tại tôi chưa ngồi ghế bộ trưởng, mà tôi là ái quốc số 1.

— Tại sao Nam kỳ quốc do Cao Miên khai sanh ?

— Tại họ bỏ lại đất quá phì nhiêu.

— Tại sao ông muốn khai chiến với loài ruồi, muỗi, mòng ?

— Bởi vì giống ấy nhiều quá. Tôi sợ chúng hút hết máu... trâu bò không còn mà cây ruộng, rồi tôi không gạo ăn.

— Tại sao xin xuất dương ?

— Vì nghe nói ở Tây dương có nơi dành « cát » các ông lớn thất nghiệp ; tôi muốn được người ta cất lên từ tể như đồ xưa vậy.

— Nói có lý, nhưng ngược... Ông chủ tôi bảo.

Rồi ông không chịu giới thiệu.

Giận lắm, tôi truy ra, thì ông sợ mất cái thăng

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đầu) Saigon

Bác sĩ **HỒ-TRUNG-DUNG**

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khán bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ



THÁI BÌNH
DIÊN LINH CƠ

Nhãn hiệu «TÀU BUỒN»

Là một phương thuốc đại bổ cho Nam, Phụ, Lão, Ấu, làm cho khí huyết điều hòa, đầy đủ, tươi nhuận, cơ thể tráng kiện, lại chuyên trị các bệnh hư lao, tổn thương, bồi bổ não óc, lưu thông tâm huyết, nhuận phế kim, kiện tỳ vị, mạnh gân cốt.

Các nhà, SI, NÔNG, CÔNG, THƯƠNG, BÌNH nên dùng thuốc này vì là một phương thuốc diên linh ích thọ, đại bổ ngũ tạng lục phủ, công hiệu vĩ đại, chắc chắn không có thứ nào sánh bằng.

«Thái bình DIÊN LINH CƠ» rất cần cho giới trí thức để bồi bổ tinh thần, mở mang não óc, và cũng cho giới cần lao để thêm sức khỏe, và bền dẻo hầu tất cả công việc đang trôi chảy.

Tổng phát hành:
Nhà thuốc
THÁI BÌNH DƯƠNG
25, Rue des Artisans—Cholon
Có bán khắp nơi

TRẢ LỜI CHÚNG NHỮNG CÂU HỎI CỦA CÁC ANH CHỊ EM 3 KỲ HỎI CHÚNG TÔI:

THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị những bệnh gì?
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị Phong thấp; Nhức mỏi tay chân. Ngứa lở mình mẩy.
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ chủ trị: oái gân; Tê tay, Tê chân, Sụn chơn, xụi tay.
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ chủ trị: Bại thũng, Bại luôn không cử động được hay bán thân. Phũ thũng khô hay nước.
THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị dứt bệnh bốn uất. Đau lưng hay chóng mặt hay mệt rất mau công hiệu.
 Uống liên tiếp hai hộp thuốc 39 AN CƯ thì thấy khỏe lại, mọi bệnh đều thấy đỡ ăn ngon ngủ yên.
 Được hiệu dùng chế thuốc rượu 39 AN CƯ gồm có thuốc Bắc và thuốc Nam. Thuốc Bắc, thì có: Chánh Thục địa, Chánh Đơn qui, Chánh Sâm Cao ly và có vị Quế yếm họ rất đặc lực.

XIN ĐỀ Ý
Thuốc rượu

39

NGUYỄN AN CƯ

1 Hộp 1 viên thuốc có cả bột quế, giá 10 đồng
Bào chế và Tổng phát hành nơi:

Số 54 Mac-Mahon—SAIGON

CHOLON: Quảng Ký, Minh Lý, Nam Hải—SAIGON: Biron và Phú thọ Xuân (Chợ cũ)

Đại diện Đới Mới - Tin Mới tại Paris

Ông Nguyễn bảo Toàn, một nhà viết báo kỳ cựu, cựu Giám đốc tờ Dân Mới trước chiến tranh. Địa chỉ: 82-84, Boulevard de Belleville Paris.

Các bạn ở Pháp muốn liên lạc với nhà báo xin do nơi ông Toàn và muốn mua báo, cứ đóng tiền nơi:

Banque Franco-Chinoise pour le Commerce et l'Industrie
74, rue Saint Lazare Paris

Tran van An compte N° 48.198

Có thể mua mandat carte gửi đến.

Giá báo tại Pháp quốc có cả tiền cước phí:

ĐỜI MỚI

3 tháng 2.250 frs (1)
6 tháng 4.450 frs
1 năm 8.800 frs

TIN MỚI trào phúng văn nghệ:

3 tháng 1.200 frs
6 tháng 2.350 frs
1 năm 4.650 frs (2)

(1) Cước phí gửi máy bay mỗi tập Đới Mới 11\$40 (144 frs) nên giá báo tại Pháp trở nên quá cao.

(2) Giá này sẽ bị thay đổi, nếu đồng bạc bị sụt giá đối với đồng quan.

Sau khi gửi tiền vô banque, lấy biên lai gửi đến quản lý Trác Anh, hộp thư 353—SAIGON.

Thẻ lệ đăng quảng cáo trong tập Xuân Đới Mới

Tập XUÂN ĐỜI MỚI kê gộp là ba số. Những quảng cáo đã đăng trong Đới Mới từ trước vẫn được hưởng giá thường là ba số. Những quảng cáo mới, chỉ đăng trong tập XUÂN ĐỜI MỚI, phải chịu một giá cao hơn là kê như đăng bốn kỳ.

QUẢN LÝ ĐỜI MỚI

ĐỌC

THẦN CHÚNG

Nhật báo thông tin

4-6-8 đường d'Ormay—SAIGON

Xuất bản nhiều nhất ở Việt-Nam

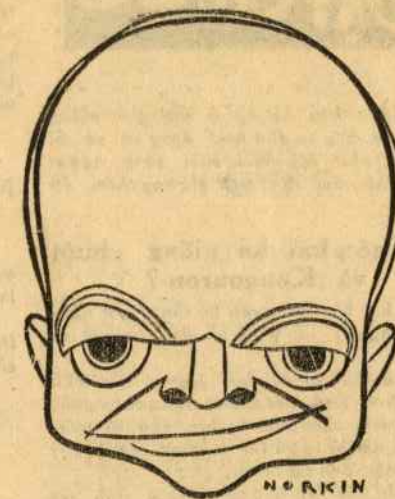
CẦN MUA ĐẤT

Cần mua độ một mẫu Tây đất để làm nghĩa địa, ở ngoại ô Saigon, hoặc Gia định hay Cholon.

Hỏi ông kinh lý Dương, số 274 đường d'Arras Saigon.

ĐỜI MỚI số 94

THỜI TIỀN



EISENHOWER

TỔNG thống Eisenhower đã đọc một bài diễn văn quan trọng đầu năm trước Quốc Hội, tuyên bố rằng: sự tương trợ về quân sự và kỹ thuật phải tiếp tục.

Về vấn đề nguyên tử thì « chúng ta (Mỹ) phải giữ nguyên lực lượng quân sự trong năm tới và phải tăng cường vị trí để bàn cãi các vấn đề quan trọng với Nga Sô. »

BÁO chí Nhật bình luận rằng bức thông điệp của Eisenhower không tỏ dấu hiệu gì thay đổi về chính sách đối với Âu châu, Viễn đông và Nga Sô.

SAU khi Nga chấp thuận nguyên tắc hội đàm riêng với Mỹ về vấn đề kiểm soát nguyên tử, đại sứ Mỹ ở Moscow đề nghị đôi bên sẽ tiếp xúc với nhau trong dịp hội nghị từ cường ở Berlin. Ngoại trưởng Molotov chưa trả lời.

THỦ tướng Laniel đã được quốc hội tin nhiệm (319 phiếu chống 249) để Pháp có đại diện đi dự hội nghị Berlin ngày 21-4 tới đây. Chỉ có vài phiếu cấp tiến bỏ phiếu với những phiếu xã hội và cộng sản, còn những phiếu khác thì ủng hộ hay bỏ trắng. Thế là số phận của Laniel tạm vượt qua được cơn khủng hoảng.

NÓI về vấn đề Đông dương trước Quốc Hội, ông Laniel tuyên bố đại khái rằng thái độ của Pháp vẫn không thay đổi: phải mạnh trước khi có thể mở cuộc thương thuyết.

BÁO Paris Presse đưa ra các giải pháp có thể áp dụng để chấm dứt chiến tranh Đông dương, sau khi đã làm tổng kết các lực lượng hiện có mặt tại đây, đề nghị Pháp nên tìm cách hòa giải các đảng phái đang xung đột bằng cách đóng vai trọng tài: « Chắc chắn là lúc này vấn đề Đ. D. đang đưa đến một dịp để thương thuyết: thương thuyết với V. M. hợp tác chặt chẽ với các quốc gia liên kết; đồng thời thương thuyết với Mỹ và có thể thương thuyết với các Trung Cộng cùng một lúc. Nếu cứ kháng kháng một mực không chịu thương thuyết và bướng, vì tự ái hoặc kềm suy luận thì là có tội. » Theo ông Jacques Chastenet đã viết trong P. P. thì « Trong trường hợp mà có tận lực cố gắng, Pháp đánh bại được V. M. rồi thì Pháp cũng phải rời khỏi Đ. D. và không còn giữ được một chút chủ quyền nào ở đó. »

NGƯỜI ta cho rằng trong cuộc hội nghị tay tư sắp tới ở thủ đô nước Đức, vấn đề Đông dương sẽ được đặc biệt chú trọng. Nga đã tỏ ý rằng « giải quyết gấp cuộc chiến tranh Đông dương sẽ giảm bớt khẩn trương quốc tế. Đối với Pháp, việc chấm dứt chiến tranh này sẽ có nghĩa là củng cố tình hình chính trị đối nội và đối ngoại. » Dự luận Tây phương cho rằng Nga đang muốn lấy lòng Pháp để phá khối Cộng đồng phòng thủ châu Âu.

TRÊN chiến trường Đông dương, theo các giới quân sự Pháp, thì những trận đánh ác liệt nay mai sẽ có tính cách quyết định.

Ở Ai Lao, hình như V. M. cố tiến về phía Nam trong khi siết chặt gọng kềm quanh lòng chảo Điện Biên phủ với 2 sư đoàn trọng pháo.

Đồng thời với sự hoạt động ở Trung Lào, V. M. phá khuấy cả miền Bắc Lào, tấn công rải rác ở Trung châu, phía Nam thành phố Hải phòng.

CUỘC khủng hoảng chính trị Việt Nam vẫn chưa giải quyết xong. Các đoàn thể Mặt trận Bình dân, Bình Xuyên, Hòa Hảo và Cao Đài đều tuyên bố không tham gia nội các Bửu Lộc. Chưa rõ chắc chắn đến hôm nào tân nội các sẽ công bố danh sách và chương trình hành động.

THẾ NHÂN

10-1-54

ĐOÀN KIỆT CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

Loại máy lửa cho những người đáng tri

Những người hút thuốc ở Mỹ sắp hoàn chỉnh một thứ máy lửa hết sức tinh vi: thứ máy lửa có kim chỉ lửa trong máy nhỏ xíu xàng.

Phân giữa máy có hai chữ O. K. Hai chữ đó có xuồng dân khí mực ít-xăng cạn. Đến lúc, hai chữ O. K. trong không thấy nữa là lúc phải đổ dầu vào máy lửa.

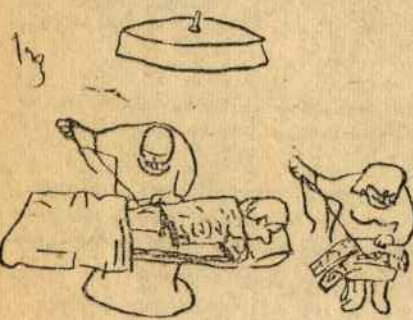
(Les Echos Paris)

Trồng hoa hường mà cũng trở thành triệu phú

Tờ Daily Sketch có nêu: Thứ hoa hường đẹp nhất thế giới đã đưa lại cho chủ vườn mỗi ngày 100.000 quan. Ông chủ vườn may mắn này đã tạo ra một thứ hường gọi là hường "hòa bình" là một người Pháp, đã cho nó ra một năm ở khu vườn của ông những thứ hường mới, mầu giống lấy ở khắp nơi trên thế giới.

Tính ra François Meiland kiếm lời mỗi năm được 40 triệu quan. 20 năm vừa qua, ông đã tạo ra 200 giống hường khác nhau và đã đem lợi cho ông hơn một triệu triệu quan.

(Daily Sketch)



TRANH KHÔNG LỜI

Kiến nguyên tử dùng để gần cửa sổ

Viện nghiên cứu nguyên tử về phóng xạ đã sản xuất được một loại "kiến nguyên tử" đặc biệt có đặc điểm là giữ được hơi ẩm trong mùa đông và hơi mát trong mùa hè trong một gian phòng.

Viện này ở cách thị trấn Nagoya thuộc trung bộ nước Nhật, sẽ bắt đầu chế tạo rất nhiều loại kiến này khi nào được đầy đủ các cấp bằng phát minh.

Loại kiến này sẽ bằng giá với loại kiến thường.

Phải mua máy giặt cho vợ

Một hãng chế máy giặt ở Mỹ đang quảng cáo cho hãng mình bằng những câu như sau:

"Người chồng thật tình yêu vợ phải sắm cho vợ một cái máy giặt. Nếu các người không tin lời nói đó các người hãy chịu khổ đem quần áo các người thay và giặt thử mà xem, khi ấy các người mới thấy mình đã hành hạ vợ mình."

Một hãng khác lại muốn giúp đỡ cho những người chồng. Hãng đó đang lo sửa chữa lại một cái máy giặt đặt ở đầu giường, máy đó có

thể thấp tầng điện bất kỳ ở một gian phòng nào, làm cho máy ra đi hoạt động và cả cối xay cà phê, như vậy mỗi buổi sáng người chồng có thể nằm rón trên giường thêm 10 phút nữa.

Người sẽ phải ăn giống chuột và Kangourou?

Một nhà bác học đã tuyên bố rằng một ngày kia, con người sẽ phải ăn giống chuột và Kangourou.

Giáo sư Sashell tại đại học đường Cordell ở tiểu bang New York vừa tiết lộ rằng các nguồn thực phẩm trên thế giới bị hạn chế và phân loài vật mà người ta có thể ăn được đang gây giống lại một cách rất chậm.

Bởi do cần phải tìm những loài vật sinh sản nhiều và mau lẹ hơn, G. ông chú và Kangourou thuộc về hạng loài vật sau này.

Những con niêm mới phát hành ở Trung Hoa cộng sản

Đài bá âm Bắc kinh loan tin Trung Hoa cộng sản sắp phát hành một loạt con niêm để kỷ niệm thi sĩ Trung Hoa Khuất Nguyên, nhà thiên văn học Ba lan Nicolas Copernic, văn hào Pháp François Rabelais và thi sĩ xứ Cuba José Martí.

Sự đi lại của tàu bè trên mặt biển dần có thể tiêu diệt loài cá dưới nước

Viện hải dương học của Anh hiện đang lo ngại về những năm mồi cá, tôm hùm và chim biển chong chất mỗi năm nhiều nguyên do vì sự đi lại của tàu bè của các nước trên mặt biển.

Những tàu chở dầu mỗi ngày trút xuống biển 7000 tấn dầu nhớt và dầu mỡ. Chỉ một chiếc tàu dầu khi của lau chùi ở giữa biển cũng trút từ 100 đến 200 tấn dầu hôi ròi.

Ghét cá có chất dầu, năm này qua năm khác nói lên bệnh trên mặt nước, tính ra đã choán đầu do đối với những loài vật ở biển là một hiểm họa có thể làm cho chúng chết một cách rất dễ dàng. Không khí không tan ra được dưới nước làm cho cá và rong biển thiếu khí trời và phải chết ngạt. Dầu dính vào cánh chim, chim bay được vài giờ chết rụi trên mặt biển.

Gòng nước nóng Gul Stream mỗi năm còn



Nếu như mình thấy có hai người trong giường tôi là tại vì mình say đấy. Mình coi tôi là người như thế nào đây?

làm chết hàng triệu cá và chim ở dọc các bờ biển nước Pháp, Anh, Thụy điển, Đ. n. Mạch, đồng thời vàng đầu cũng làm đen da những người đi tắm biển.

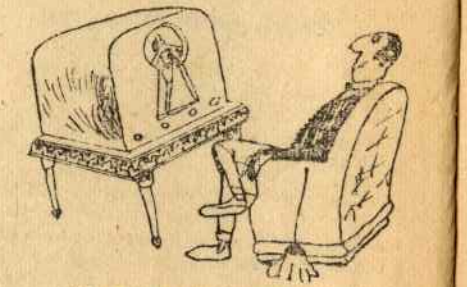
Góp cho cá đỡ chết, số hải dương học ở Anh trù tính lập ở Bắc đại dương những vùng mà các tàu không được trút dầu thừa hải. Ngoài ra các tàu còn phải có máy lọc dầu, tính ra mỗi tàu có thể tiết kiệm chừng 100 tấn dầu trong mỗi tháng.

(News Chronicle, Londres Quick, Munich)

Người cao niên nhứt thế giới được 130 tuổi

Vừa rồi người nhiều tuổi nhứt thế giới mừng lễ kỷ niệm sinh nhật lần thứ 130 tại làng Nickrin ở hạt Hotay.

Đó là một nông thợ tên Ummun Han Kizilir. Người này vẫn làm việc như thường nhưng chỉ bị có một tật là điếc.



TRANH KHÔNG LỜI

Phi cơ nguyên tử sẽ ra đời

Sir Miles Thomas, chủ tịch công ty hàng không "British Overseas Airways Corporation" đã tuyên bố rằng sẽ có những phi cơ bay mau hơn tất cả những phi cơ bay bằng nguyên tử lực xuất hiện và có thể bay mau hơn tất cả những sự gì mà người ta tưởng tượng được hiện tại.

Theo số chót của tờ "Lloyds" trong năm 1953, ông Thomas cho rằng trong vòng mười năm tới đây, các nhà sản xuất sẽ cố gắng phát triển khả năng vận tải, và tầm hoạt động của các phi cơ để làm cho các phi cơ này có thể bay xa từ bảy ngàn đến tám ngàn cây số mà không ghé một sân bay nào, thay vì sự cố gắng làm tăng giá tốc độ của phi cơ.

Nhưng chưa chắc các phi cơ thương mại sẽ có thể bay mau hơn tiếng động trước nhiều năm nữa. Các phi cơ sẽ duy trì tốc độ bình thường là 900 một giờ, với một trăm hay có lẽ hai trăm năm chục hành khách.

Sir Miles Thomas nói: trong vòng 25 hay 50 năm nữa các phi cơ thương mại sẽ có thể bay bằng nguyên tử lực và có thể bay mau hơn tất cả những sự gì người ta tưởng tượng được hiện thời.

hư có thể nói rõ hình thức các phi cơ ấy sẽ ra sao, nhưng chắc là các phi cơ này sẽ rất to lớn và có thể chuyên chở rất nhiều.

Cuốn phim phỏng theo tác phẩm của Graham Greene bị kiểm duyệt

Sở kiểm duyệt Mã lai đã cấm chiếu cuốn phim phỏng theo tác phẩm "Heart Of the Matter" của Graham Greene từng bị cấm ở Hongkong. Sở kiểm duyệt Mã lai tuyên bố rằng quyết định của sở không bị ảnh hưởng của quyết định ở Hongkong.

Cuốn phim thuật chuyện một công chức mộ đạo ở thuộc địa Anh bị đẩy vào giữa các đức tin về tôn giáo và tình ái đối với một người đàn bà không phải là vợ ông ta.

ĐỜI MỚI số 94

Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

Bàn... nội các

TRONG vòng mười hôm trước ngày nội các của Bưu Lặc thành lập, các báo đưa nhau bàn về thành phần các nhân vật tham chánh, y như bàn chuyện rừ rì vậy. Có thể ông A giữ chức này, ông B rất có thể ngồi ghế kia, ông C chắc ở bộ nọ. Người ta đưa cả loạt danh sách ra, hoặc vì muốn ủng hộ người này, hoặc muốn phá người kia, hoặc thả vịt chơi...

Thời gian thành lập nội các càng kéo dài thì những ông... có cả những bà nữa, có thể và rất có thể làm bộ trưởng này, bộ trưởng nọ lại theo sự bàn tán mà tăng thêm mãi. Và với cái đà này thì có lẽ đến phải năm bảy nội các mới có đủ chỗ ngồi cho những danh sách có thể và rất có thể "Tôi bị" trưởng, Anh bộ trưởng..."



Kê khai tài sản

TẤT cả chánh khách, công chức đều phải kê khai tài sản của mình.

Ấy, xin ai chờ với giết mình. Đây là chuyện ở bên Philat Tào, mà Tân tổng thống Mac Say Say, muốn bảo vệ cho tôi tiền của dân chúng, đã đứng ra làm gương công khai tài sản của mình (tôi được 2 ngàn, 4 cây, 3 xu Phi) và bắt buộc tất cả công chức đều phải theo gương của mình.

Chánh khách bài trừ thực sự tham ô, hối lộ, ăn cắp... của dân ở Phi là một chánh sách kiểu mẫu cho mọi chánh phủ chân chính.



Báo chí tự do?

NGHE rất phong phanh rằng tân nội các rất có thể thi hành tự do báo chí, theo lời tuyên bố rộng rãi của tân thủ tướng.

« NGHIỆP ĐOÀN KÝ GIẢ

ĐỜI MỚI số 94

NAM VIỆT» vừa rồi đã lên tiếng «yêu cầu Chánh phủ Việt Nam thi hành tự do báo chí» «xét vì báo chí cần được tự do để có thể diễn đạt nguyện vọng của dân chúng».

Người ta nói hình như Tân thủ tướng đã quen với không khí tự do ở Pháp nên có thể chịu được báo chí tự do.

Lẽ tất nhiên là tự do cũng có làm lỗi tự do, nhưng tự do ít hay tự do nhiều, báo chí V.N. cũng khao khát.

Mê ngủ hiem có

TRONG xã hội có làm người mê ngủ. Đời xưa, có lão Trần Đoàn Hí Di lão tổ là người ngủ có tiếng. Nhưng có kim chưa nghe ai mê ngủ như người Ý ở thành Sienne.

Anh chàng mê ngủ Ý đại loại phải một hôm đi xem hát bóng. Không ngờ anh đi với ai. Đang xem hát bóng nhiên anh phát buồn ngủ, ngủ ngon một giấc. Nhưng nếu anh tự nhiên ngủ thì đâu có chuyện gì cho người khác để ý. Anh lột hết áo quần, theo thói quen của anh ở nhà, rồi dựa ghế ngủ nốt.

Hết xong, đèn chiếu lên, khán giả nam nữ ra về, đều há miệng, khi thấy một chàng trai trường ngủ một cách tự nhiên.

Người ta cho là việc lạ. Tin này các ông phóng viên cũng đánh đi như tin giật ở Lào. Cũng là cách tìm tin «sân sa xô nên».

Hạ cấp thay tình thần kéo kỷ!



Đánh nhau rất lung, mừng nhau cũng lắm

THIÊN hạ có biết bao nhiêu vụ xung đột nhau để rồi hóa ra thân thiện nhau. Thậm chí những nước đánh nhau long trời lở đất rồi cũng để huê bất tay thân thiện. Bạn hãy nhìn Đức Mỹ, Mỹ Nhật trong hiện tình thế giới thì rõ. Yêu nhau làm rồi cũng hóa ra thù nhau, cái «ca» Nga Mỹ nhân nhân đó.

Đã nghĩa là gì?

Là ai kia cần cư-tình cảm, không khỏi có ngay bị cảm nặng.

Một việc giữa hai cá nhân này rất ngộ nghĩnh. Xin kể ra cho bạn đọc chơi.

Ông Hanami, trước đây chỉ huy một chiếc khu trục hạm Nhật, đánh với ông Kennedy, Mỹ, chỉ huy chiếc ngư lôi hạm. Một trận hải chiến khốc liệt: chiếc ngư lôi bị đứt làm hai, còn chiếc khu trục Amagiri thì vẹo chùn vẹo.

Kennedy lợi vào bờ được cứu khỏi chết. Đến nay Kennedy là thượng nghị sĩ Mỹ. Ông sắp sang Nhật.

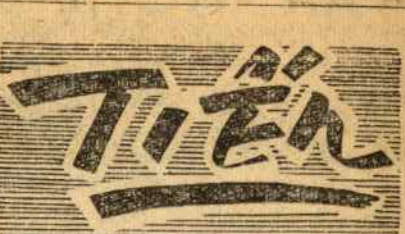
Nghe tin, Ông Hanami dự bị đón rước long trọng người kịch chiến với mình trước kia.

Thật là, ai vì nước ấy, qui nhau xin giữ nơi lòng. Ấy là chỉ trưởng phu!

Chúng tôi vừa tiếp được bộ «CỜ QUAN DÂN CHỦ» do tác giả Thiếu Lăng Quân gửi tặng là một trò chơi Tết, giá bán 1.500 một bộ.

Vậy giới thiệu cùng quý bạn đọc và có lời cảm ơn tác giả.

ĐỜI MỚI



Ai là người dễ bị tấn công nhất?

Bạn là người tranh đấu, bạn biết thế nào là phải tấn công và không nên tấn công kẻ địch. Thì bạn cũng biết rằng thế nào là bạn bị tấn công và không bị.

Từ xưa tới nay, vô luận ở phương diện nào và làm việc gì, phải tấn công địch đối là người ta nhắm vào người có năng lực hơn hết. Cũng có khi, tùy trường hợp, người có uy tín bị kẻ địch tìm đủ phương thế mà bôi lọ, trước hơn là phá người có năng lực.

Bạn là người ở trong một đoàn thể, hoặc thuộc một nhóm người có chủ trương rành rẽ, bạn thường nhận ra người cầm đầu nhóm bạn là bị tấn công luôn. Nếu bạn nhẹ dạ, thiếu suy xét, hoặc thiếu huấn luyện, bạn sẽ đâm ra ngớ vẩn đối với đồng chí bạn. Còn nếu bạn là người giác ngộ tranh đấu đầy đủ, bạn sẽ lo nâng đỡ tinh thần người bạn bị tấn công.

Đó là tinh thần đoàn thể, và vì tinh thần đoàn thể mà bạn cảm giác bị tấn công này, hay bị bôi báng này. Như vậy, mỗi khi một người trong đoàn thể bị người ta bôi lọ là bạn cho rằng toàn thể nhân viên cũng bị bôi lọ. Sự chống trả lại của bạn không phải là việc làm cá nhân mà vốn là công tác chung của đoàn thể. Bạn tự cho có phận sự bình vực đồng chí cũng như bình vực tự kỷ.

Phẩm đồng chí của bạn có lỗi lầm thì bạn có quyền kiểm thảo chứ không có quyền làm cho đồng chí bị kẻ ở ngoài đoàn thể lợi dụng cơ hội mà dả phá.

Những đoàn thể chánh trị có tổ chức chặt chẽ không bao giờ coi một người đồng chí bị phê báng là việc riêng của đồng chí ấy.

Cũng có nhiều nhóm rời rạc thường coi người bạn bị phê báng như là việc riêng, để rồi dựa vào đó mà tấn công bạn mình vì lòng đố kỵ, hoặc vì lẽ nào khác.

Bạn không thể quên rằng phê báng là một lợi khí mà kẻ địch luôn luôn sử dụng. Nhất là trong một xã hội hỗn loạn, thì phương pháp phê báng thành hành hơn đầu cả.

Chính ở vào thời kỳ cách mạng Pháp, phê báng cũng là lợi khí đặc dụng nhất. Bạn hãy nghe Danton nói:

«Sợ bị phê báng không là người lo việc chung».

Người ta phê báng tôi, tôi đã biết trước, nhưng vô hại; dù cái tên tôi bị bôi lọ đi nữa, miễn là tôi cứu được tự do».

BẮT HỮ

VĂN NGHỆ-SĨ VÀ THỰC-TẠI KHÁCH QUAN

của HỒ HÁN SƠN

SÁNG tác văn nghệ chỉ là dùng bản ngã của nghệ sĩ biến đổi những thực tại khách quan thành những giá trị mới có năng lực truyền cảm. Và, một tác phẩm nghệ thuật chỉ là sự kết tinh của bản ngã người nghệ sĩ cùng những thực tại xã hội mà nghệ sĩ đã sống, đã thông cảm, đã chịu ảnh hưởng.

Bản ngã người nghệ sĩ là cái lò, thực tại khách quan là nguyên liệu, sản phẩm nghệ thuật chỉ là sự biến thể biến chất của nguyên liệu qua cái lò bản ngã mà thôi. Nếu thực tại khách quan là trứng gà trứng vịt thì bản ngã của nghệ sĩ là cái «soong» hay cái chảo.

Chảo vuông thì miếng trứng lúc chín sẽ là hình vuông, chảo tròn thì cái trứng là hình tròn, cái trứng lúc chín khác hẳn cái trứng lúc còn sống nhưng vẫn là chất trứng. Văn nghệ phẩm chỉ là những thực tại khách quan đã được đồng hóa qua cái lò bản ngã, tuy đã biến chất biến thể nhưng vẫn phải là thực tại.

Bởi vậy, sáng tác văn nghệ không phải là chụp ảnh hay y sao nguyên văn thực tại, cũng không thể xa thực tại vì như thế sẽ bị thiếu nguyên liệu. Thực tại là cội rễ của công cuộc sáng tác.

Nói vậy, ta không thể quan niệm máy móc rằng người nghệ sĩ có đi cây ruộng mới xây dựng nổi người nông dân trong tác phẩm, không làm đại tướng thì không thể viết tường Triêu tử Long phò A đầu, hay không làm quân sư thì không thể viết tâm lý của con người Nguyễn Trãi thảo hịch bình Ngô. Cuộc sống là một đoạn đường chạy dài theo chiều của thời gian, bị hạn định bởi không gian, người nghệ sĩ nếu chỉ đứng một chỗ để ngắm nghía cuộc đời thì không thể nhìn thấy muôn góc cạnh, muôn màu sắc của cuộc đời phức tạp biến diễn luôn, không thể có nguyên liệu để sáng tác.

Chủ nghĩa «Tháp ngà» chỉ tạo nên những tác phẩm sáo, rỗng tuếch, có tính cách ước lệ (conventionnel) như các họa sĩ Tàu vẽ mặt Quan Công hay Trương-Đức. Muốn thuở Quan Công vẫn là ông đồ mặt dài râu và Trương Phi là ông mặt lồi, râu quăn. Nhưng không phải vì thế mà người nghệ sĩ cứ quay cuồng trong thực tại. Nghệ sĩ chỉ hiểu biết thực

tại để cảm thông thực tại mà thôi. Nguyễn Du không thể sống qua đủ các vai Viên ngoại, Thúy Vân, Thúy Kiều, Kim Trọng, Tú Bà, Hồ Tôn Hiến, Từ Hải, v.v... để sáng tác Kim Vân Kiều được mà Nguyễn Du chỉ có thể hiểu biết những mảnh đời của các hạng người đó để cô đúc lại thành những nhân vật của chuyện Kiều mà thôi.

Nguyễn Du chưa bao giờ là Tú bà cả nhưng Nguyễn Du đã từng gặp bao nhiêu Tú bà ở trong đời và đã cảm thông được tâm tình của họ.

Thoát trông nhờn nhợt màu da

Ăn chi, cao lớn đầy đà làm sao

Và, với cái động hách dịch đặc mùi Tú Bà :

Con kia đã bán cho ta,

Nhập gia thì chịu phép nhà ta đây.

Mụ Tú bà này chỉ là một thực tại mà Nguyễn Du đã xây dựng nên với những mảnh đời của những Tú bà có thực trong xã hội mà ông ta đã nhất được trong cuộc sống hoạt động.

Nguyễn Du chỉ là một thi sĩ, một quan đại thần, Nguyễn Du chưa hề là Từ Hải. Thế mà Nguyễn Du đã vẽ con người Từ Hải rất đầy đủ trong tác phẩm của ông.

Hình dung :

Râu hùm hàm én mây ngải,

Vai năm tấc rộng trên mười thước cao.

Tài năng :

Đường đường một đấng anh hào,

Côn quyền hơn sức lược thao gồm tài.

Phong độ :

Giàng hồ quen thói vẫy vùng,

Giương đàn nửa gành non sóng một cheo.

Với cái hình dáng, cái tài năng, cái phong độ ấy, Nguyễn Du đã cho phát ra những ý tưởng đúng theo cốt tướng của những con người như Từ Hải.

Sao bằng riêng một biên thù

Sức này đã dễ làm gì được nhau

Chọc trời khuấy nước mặc dầu

Độc ngang nào biết trên đầu có ai

Và trong buổi sơ kiến với nàng Kiều, Nguyễn Du cũng đã nói được những lời mà Từ Hải phải nói. Từ Hải không thể rón rén, e dè như anh chàng Kim Trọng, Từ Hải không kể lễ lời thôi, Từ Hải đã đột nhập trận địa ái tình bằng chiến thuật chớp nhoáng, nhằm thẳng mục tiêu mà tiến tới, tiết kiệm thời gian và ứng dụng triệt để cái mạnh cái sắc của con người đầy

lòng tự tin : « Sức này đã dễ làm gì được nhau. »

Từ Hải hỏi Kiều :

Từ rằng : Tầm phúc tướng cơ

Phải nguời trướng gió vật vờ hay sao?

Rầy lâu nghe tiếng má đào

Mắt xanh chẳng dễ ai vào phải không?

Từ Hải và Nguyễn Du quả là tri kỷ trên đời vì Nguyễn Du đã thông cảm được những thực tại của Từ Hải, đã trình bày đúng Từ Hải mà Nguyễn Du vẫn chưa làm Từ Hải bao giờ.

Nguyễn Du dựng nổi nhân vật Từ Hải vững vàng trong tác phẩm của ông là vì ông đã từng sống đề kinh nghiệm, đề gặp những mảnh đời của các Từ Hải mà ông quen biết, ông đã đem cái chủ quan của ông thông cảm với chủ quan của những Từ Hải đó. Trong Từ Hải đã có Nguyễn Du vậy.

Hòa mình vào thực tại, người văn nghệ sĩ đi lướt qua mọi góc cạnh của cuộc đời Nguyễn Du đã lướt qua mọi cuộc đời Tú Bà, Từ Hải, Thúy Kiều v.v. Tuy chỉ lướt qua thôi nhưng Nguyễn Du lại thông cảm được sâu xa tâm lý, hành động của những hạng nhân vật đó hơn là chính những nhân vật đó tự hiểu về bản thân họ. Thông cảm sâu xa với thực tại là thiên tài của văn nghệ sĩ. Người nghệ sĩ nhìn thấy những hang cùng ngõ hẻm của tâm giới, nhận thức được những điều mà người thường không nhận thấy được. Có như thế, Nguyễn Du mới dựng nổi Từ Hải, mới trình bày nổi cái tâm lý của Tú Bà, mới vẽ được lên giấy cái tinh thần chiến bại, cầu hòa của nàng Kiều sau bao năm phong trần lưu lạc.

Cũng gói ghém phụ đường đường

Nở nang may mắn rõ ràng mẹ cha

...Bằng nay, chiếc bách giữa dòng

E dễ giả đóp, hải hùng sống xa

Hòa mình vào thực tại, cảm thông được thực tại, nhưng văn nghệ sĩ không thể diễn tả lại thực tại một cách máy móc. Như thế, tác phẩm sẽ mất tính cách sáng tác vì thiếu ấn tượng của bản ngã nghệ sĩ ở trong tác phẩm. Sáng tác tức là biến cái thực tại theo chiều tư tưởng của tác giả.

Với tác phẩm Kim Vân Kiều, Nguyễn Du đã dùng tất cả cái thực tại mà ông góp nhặt được trong xã hội phong kiến để chứng minh luật nhân quả của Phật giáo, lẽ thủy chung của ái tình, đạo Hiếu của Khổng giáo v.v... Nguyễn Du đã uốn nắn thực tại biến cái thực tại theo lý tưởng của mình.

Vậy thì, thực tại là nguyên liệu, là đất sống của Văn nghệ. Người Nghệ sĩ muốn dựng nổi những tác phẩm vững vàng không thể không có lý tưởng, không thể không :

Hòa mình vào thực tại, cảm thông thực tại và biến cái thực tại.

ĐỜI MỚI số 94



Phượng-đạt-Sinh (Trương-Anh) và Tiểu-Thúy

TÀO NGU sáng tác vở Nhật Xuất vào hồi trước chiến tranh thứ hai. Vở kịch dài bốn hồi này thực hiện thành phim tại Hương Cảng gần đây, tuần vừa rồi đem chiếu ở Chợ Lớn.

Kịch Nhật Xuất mô tả sự sa ngã, đoạ lạc của một mặt xã hội ở thành phố. Tác giả nhấn mạnh về sự sụp đổ của hạng mai bán, sự bế tắc đi đến chỗ chết của lớp phụ nữ mắc nợ phần son thành thị, cảnh sống uất hận của những kẻ làm công bằng trí óc, và sinh hoạt của đám lưu manh. Cả một xã hội nhầy nhụa, hợp lộn, giữa một khung cảnh mùa may trong đêm tối. Bộ mặt tàn nhẫn của xã hội ăn chơi, rình rập sát phạt lẫn nhau đã được phô bày thành từng cảnh linh động dưới ngọn bút sắc sảo của Tào Ngu. Bao nhiêu nhân vật trong vở kịch đều tiêu biểu được khá rõ rệt cho các lớp người mà họ là đại diện.

Bối cảnh của 4 màn kịch là một lầu điếm sang trọng và một nhà chứa gái mại dâm. Không khí u uất, thiếu ánh sáng mặt trời của chốn hắc ám này, tác giả đã tạo nên được đầy đủ, để lòng lấy những người và việc, với bao nhiêu mâu thuẫn thương tâm ác liệt.

Có thể nói rằng từ Lôi Vũ đến Nhật Xuất, Tào Ngu đã tiến một bước dài trên đường kịch nghệ. Nhật Xuất là những cảnh sống linh động, phản ánh được thực tại xã hội và sự việc biến chuyển một cách tự nhiên, chứ không ngẫu nhiên và cưỡng ép như trong Lôi Vũ. Câu chuyện của Lôi Vũ sôi nổi, dồn dập hơn, nhưng lại kém phần thực thụ Nhật Xuất. Vở kịch Lôi Vũ mà chúng ta đã được xem ở Hà Nội, ở Huế... do các ban kịch Việt Nam và Trung Hoa công diễn, những mâu

Kịch NHẬT-XUẤT của Tào-Ngu

TRÊN MÀN ẢNH

* HOÀNG THU ĐÔNG *

thuần chỉ thân hẹp lại trong khung cảnh gia đình, còn Nhật Xuất, thì bối cảnh là cả một bộ mặt xã hội. Nhật Xuất sát với thực tế nên gần với màn ảnh hơn.

Nhà viết chuyện phim Lý thần Phong theo nguyên tác, sửa đổi các lớp lang cho thích hợp với lề lối của màn ảnh hơn, chứ các đường lối chính câu chuyện vẫn không thay đổi mấy.

Chuyện phim Nhật Xuất có thể tóm tắt như sau đây :

Trên chuyến xe lửa đến kinh thành, Phượng Đạt Sinh đi tìm một người bạn gái mà anh đã yêu hồi còn thơ ấu. Từ ngày bỏ quê lên tỉnh, trong vòng mấy năm, «nàng thơ» của Đạt Sinh đã trở nên một hoa khôi giữa chốn ăn chơi lộng lẫy. Gặp lại người cũ, ngày nay đã đổi tên là Bạch Lỗ, Sinh ngỡ ý muốn đưa Bạch Lỗ trở về quê để lấy làm vợ. Nhưng cô gái trong trắng độ nào ngày nay đã «rằng quen mất nét đi rồi», phải bật cười lên về chỗ «cầu hôn» không phải chỗ của anh chàng thư sinh thơ ngây. Bạch Lỗ hiện đang sống nhờ sự bao bọc của viên giám đốc ngân hàng Đại Phong, Phan nguyệt Đình, một tay mại bán đầu cơ làm thủ đoạn.

Trong khi Bạch Lỗ giữ Sinh ở lại «xem thành phố» vài hôm, thì tại Lê Hoa đại lầu điếm xảy ra lâm chuyện ai oán :

Cô gái quê (đã cùng đi chuyến xe lửa với Sinh lên tỉnh tìm cha) bị bọn lưu manh Ba Đen gạt đưa vào phòng ngủ Lê Hoa cho một lão mại bán Bát Kim cưỡng bức. Cô gái, Tiểu Thúy, may thoát được, chạy trốn vào phòng Bạch Lỗ. Sẵn lòng thương người, Bạch Lỗ bày mưu cùng Phan nguyệt Đình cứu gỡ cho Tiểu Thúy đang bị bọn tay chân Bát Kim lùng bắt. Nhưng rồi Tiểu Thúy cũng không thoát khỏi móng vuốt của bọn Ba Đen, vào lúc Thúy nhận ra mặt cha mình đang cùng đám thợ xây nhà trước phòng ngủ Lê Hoa Đạt Sinh và Bạch Lỗ cũng đành bất lực trước sức «lấy thịt đè người» của bộ hạ lão Bát Kim.

Thế lực vô hình của tay mại bán này bao trùm lên cả cái xã hội ở thành phố, và suốt cuốn phim Bát Kim không hiện mặt ra cũng như trong vở kịch. Nhưng chính y

đã gây nên sự sụp đổ về tài chánh của ngân hàng Đại Phong, đưa Phan nguyệt Đình đến chỗ đường cùng, phá sản.

Trong cái xã hội chỉ biết có giá trị đồng tiền, tưởng cũng nên kể đến hai nhân vật làm công của ngân hàng Đại Phong là viên quản lý gian xảo và viên thư ký suốt đời cầm cùi làm bị xua đuổi tàn nhẫn, thất nghiệp nghèo đói đến phải giết cả ba con rồi tự tử theo.

Sự đầu cơ thời cuộc về công trái của Phan nguyệt Đình hoàn toàn thất bại, lời cuốn theo luôn cả lớp người rừng mờ, đang điếm sống bám nhờ đồng tiền bỏ vào ngân hàng, và đưa Bạch Lỗ đi đến chỗ bế tắc, không ngõ thoát.

Phượng đạt Sinh theo dõi tìm kiếm Tiểu Thúy, cứu được cô gái can đảm chống chọi thoát khỏi cảnh lầu xanh. Rồi cùng Thúy đến rũ Bạch Lỗ thoát ly khỏi chốn đen tối này. Nhưng Bạch Lỗ còn vướng cái «nợ thị thành» phải trả. Đến khi gà gáy, mặt trời mọc, Bạch Lỗ đành thoát ly bằng những viên thuốc ngủ, giữa cảnh «tĩnh rược tàn canh» của đại lầu điếm. Trong lúc ấy, Đạt Sinh cùng Tiểu Thúy — mà Sinh thấy là hình ảnh của Bạch Lỗ hồi còn trong trắng — lên chuyến xe lửa sáng về quê.

KỶ SAU :

Kỹ thuật phim Nhật Xuất



Nữ diễn viên Mai-Y (vai Bạch-Lỗ) và Trương-Anh

LỜI NÓI ĐẦU.— Nhiều bạn Đòi hỏi xa gần có gửi thư đến báo chủ nhiệm, hỏi ý kiến về một nền chánh trị mà tôn chánh phủ cần có trong hiện tình nước nhà, nhất là trong hiện tình phe quốc gia. Có bạn lại hỏi nếu nhóm Đòi Mới chấp chánh, chánh sách sẽ ra sao? Chúng tôi xin nhắc lại rằng trước ngày nhóm H. N. T. Q. chúng tôi có đưa ra một bản Tuyên Ngôn, và sau đó chúng tôi đi sát với hai bản kiến nghị của H. N. T. Q., được chúng tôi coi là không sai lạc bản Tuyên Ngôn của chúng tôi. Nề lời các bạn đã theo dõi chúng tôi từ bấy lâu, chúng tôi có một vài ý kiến về chánh trị trong hiện tình nước nhà dưới đây, gọi là cỏi mở giữa bạn Đòi Mới.

Dân cần sống an thân, có công việc làm, đủ cơm áo trước hơn cái gì cả.

MỖI lần thay đổi chánh phủ thì có nhiều người ngó về Tân Thủ tướng mong mỗi điều lành cho Tổ quốc và cho nhân dân. Ước vọng việc phải cho đồng bào là chánh lý. Nhất là sau tám năm đau khổ,

lòng người chán nản đã nhiều rồi, người ta lại càng ước ao hơn trong thời bình.

Người bình chánh nhậm lúc nhân tâm phân tán, quốc vận chưa định, chắc là cũng bàng khuâng lắm lắm.

Đã lắm phen dân chúng nghe

lắm hứa hẹn ngày mai sáng lạn cả về hai mặt chánh trị và kinh tế. Nghĩa là nhân dân đã chịu lời hứa sẽ được phát triển đời sống tinh thần và vật chất.

nghe rồi cũng có người muốn tin. Nhưng hằng ngày người ta vẫn sống đục, chạm thực tế

Nói tự do dân chủ, nói quyền công dân, nói như ở Âu Mỹ, thực ra nghe thì có hay, nhưng dân chúng coi nó xa xôi lắm, trong lúc dân chúng cần sống an thân, sống có công việc làm, sống đủ cơm áo, sống được thoải mái với nhau đôi lời

trước hơn cái gì hết.

Đành rằng, chánh phủ còn lo đối ngoại, còn phải giữ gìn các thể quốc gia Việt Nam giữa nhiều cái thế đối chọi

CHÁNH TRỊ HIỆN TÌNH DƯỚI MẮT CHÚNG TÔI

nhau, còn lo hoàn thành dần dần nền độc lập của nước nhà, còn lo dân xếp nội bộ quốc gia rồi rằm, nhưng cái trị phải lấy dân làm bản. Được lòng dân là được mọi việc, dù sách lược không hay rồi cũng hóa ra hay.

Chánh sách ngoại giao dù có khéo léo cho mấy, nếu nội bộ không chỉnh, lòng người không vững, tâm người bất nhất, thì không còn ngoại giao.

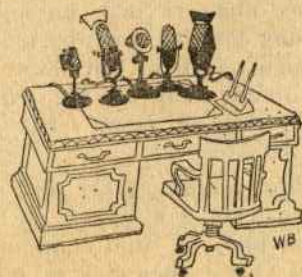
Đối nội, dù chánh sách quyết liệt cho mấy, dù ngân sách dồi dào hay vô lực mãnh liệt đến đâu, nếu lòng

*** TRẦN VĂN AN viết ***

người không thuận thì mạnh sẽ hóa yếu, giàu sẽ hóa nghèo. Phương chi, tám năm chinh chiến nước ta nghèo lắm; sức sinh sản rất kém, vì người ta thiếu tinh thần xây dựng, thiếu tin tưởng nơi ngày mai, thì điều tối cần là trấn tĩnh nhân tâm.

Tựu trung, nguyên tắc căn bản của một chánh sách thích ứng hoàn cảnh nước nhà ngày nay, là nguyên tắc chính phủ: lòng người. Muốn được lòng người chỉ có chính sách nhân đạo (une politique humaine). Mà nhân đạo không có nghĩa là uơ hèn, yếu ớt.

Một nhà phê bình chánh trị nọ có câu này đáng cho ta suy nghĩ: « Không gì nhân đạo như sự cương quyết » (Rien n'est humain comme la fermeté). Cương quyết nhân đạo, nghĩa là vì nhân đạo, đặt mình trong nhân đạo mà cương quyết, cương quyết cho nhân đạo thì lòng dân ắt thuận, ắt tin tưởng. Nói trở lại là có nhận thức nhân đạo mới tìm được cương quyết. Nhận thức nhân đạo cũng là trung thiết với nhân dân vậy. Người có trách nhiệm quốc sự không nên quên rằng một chánh phủ yếu ớt, do dự là một chánh phủ dễ dân rất nặng. (Un gouvernement faible est très pesant pour le peuple)



Chúng tôi tin rằng

Dân không muốn cái « tiếng » suông, dân thích cái « miếng » thực hơn. Xưa nay dân đã sợ « có tiếng mà không miếng ».

Không biết có dân

là khinh miệt dân,

Chúng tôi thiết tưởng phải lấy việc đã

qua mà làm bài học chánh trị, và cho rằng cái hay ở xứ người, trong một hoàn cảnh khác, có thể không hay ở xứ ta. Chúng tôi không quên rằng chánh trị vốn căn cứ trên thực tại. Mà thực tại của dân tộc Việt Nam chưa ắt giống thực tại của dân tộc khác. Chánh trị nào không phản ánh dân tộc tánh, không ăn chiều với sự tiến hóa của dân tộc, không làm bộc lộ tinh thần dân tộc, không nằm trong nguyện vọng dân tộc, chánh trị ấy không hấp dẫn nhân dân.

Muốn được lòng dân, chắc là chánh phủ nào cũng muốn. Nhưng trung thiết với nhân dân, thống cảm và ước ao điều mà nhân dân thống cảm và ước ao mới là điều khó. Khó hơn nữa là nhận thức một việc cực kỳ dễ hiểu, là muốn được dân thương phải biết thương dân. Kể biết thương dân là người hoàn toàn đặt mình trong nhân dân và quên mình vì nhân dân.

TRẦN VĂN AN

KỲ SAU :

Ý NIỆM DÂN CHỦ

BẠN ĐÒI MỚI ĐỀ Ý

Sau số 95 là tới số Xuân. Đề cho kịp ngày giờ hoàn thành tập báo Xuân của các bạn 2 số 94 và 95 sẽ không chạy màu bên trong tập báo. Xin các bạn hiền và lượng giải cho.

ĐÒI MỚI số 94

THIÊN hạ vẫn cổ vớt vát lấy một chút hy vọng về những thứ Hội nghị, mùng danh nghĩa là quốc tế mà kỳ thực chẳng qua xưa cũng như nay vẫn là Hội nghị của « trâu bò » họp nhau lại để định đoạt số phận cho đám « muỗi » tấp! là các nhược tiểu dân tộc. Mặc dầu là biết rõ như thế, biết rõ là mấy cụ « tiên thủ chỉ » tổ chức đình đám để rượu chè xôi thịt rồi, trong tiếng lách cách của đĩa, chén, ly, cốc, trong hơi men hơi thuốc, các cụ kéo dài giọng ra để quan trọng hóa vấn đề của những thằng « bạch đình » lên một chút, giữa chỗ nhĩ mục quan chiêm, chứ còn ai là gì các cụ đã thâm thọt tư túi mà an bài cái đời sống của tụi dân đen rồi.

Thì Hội Nghị Béc mút cũng chỉ có là thế thôi. Nhưng thiên hạ cũng vẫn cứ mong đợi. Và thiên hạ đã thấy gì?

Trước tiên là thấy trước ngày họp thì ba ông Tướng: Mỹ, Anh và Pháp xem chừng ăn « giờ » với nhau lắm lắm. Ăn « giờ » là vì cả bộ tam phong đó định tâm sát cách kéo ố ạt tới thành trì của đối phương để mà tấu thủ trụ Nga Sô.

Nhưng đến phút họp cuộc thì bỗng thiên hạ sừng sốt là bộ ba nọ đã có vẻ hơi hơi « cộc cạch » mất rồi. Là vì đã bảo họ ngủ cùng một giường mà mỗi người nuôi một giấc mộng khác nhau mà. Ông Mỹ thì ông nuôi mộng cả vú lấp miệng em, bắt buộc ông Anh, ông Pháp phải nghĩ đến Tây Âu nhiều hơn là nghĩ đến Đông Á, thế có nghĩa là ông muốn giữ độc quyền thống ngự hai bên bờ Thái bình Dương — là nơi màu mỡ bờ Léo lắm —, còn dành cho Anh Pháp miếng xương miếng xương là cái tấm « đê rách » Tây Âu. Trước tham vọng đó, Anh phải liên kết với Pháp nên con pháo con mã này mới hí hờn phóng nước đại sang Béc mút để kết với con xe lồng kia.

Song đến giữa đường thì Nga Sô lên tiếng ly gián, nghĩa là tung ra cái tin khủng khiếp là cụ Hồ ngó ý « điều đình thì điều đình » — đồng thời trên thực tế, Vệ Quốc Quân cử đại đội hùng binh công phá Trung châu Bắc Việt, Cao nguyên Thượng Lào. Thế là Pháp ta có cơ hội bắt bớ Mỹ: làm kiên trọng vấn đề Cộng đồng phòng thủ Âu châu, ý muốn làm tên linh vác cờ sụy chứ không chịu nấp bóng « Đức lặc ». Trước tình hình đó, cả Mỹ lẫn Anh đều lo con mã nó kiệu quá đã rồi lờ « chơi thân với họ Mao thì uống cho công phu ve vãn của Anh Mỹ bấy lâu nay, nên lão già

BẢO VỆ HÒA BÌNH

THẾ GIỚI

TỪ TAM

đến

TÚ CƯỜNG

ĐẶNG THÁI BÌNH



Sơc-sin, vội giở mặt, không những là tỏ vẻ thờ ơ với La-niên mà lại còn lên mặt kẻ cả hạch sách này khác.

Rút cục thì Mỹ đòi bản về châu Âu, dĩ nhiên là có Anh « hững » lời « tung hô » ấy. Còn Pháp thì nâng nặc một điệu nhạc ngân thu: « Đông Nam Á trước hết! ».

Rồi mặt lằng mảy vược, nhao nhao mà bêu riếu nhau, mục đích cốt để đánh lạc dư luận thế giới đi.

Chứ trong thâm tâm cả ba ông thì đều hỉ hả cả. Hỉ hả vì, công khai mà nói, ông Mỹ đã biết là mình nắm chắc phần thắng lợi đối với Pháp (ở Tây Âu thì vừa tung tiền ra giúp Pháp kiến tạo đất nước, vừa giúp Đức rút nước đại để vượt Pháp, nghĩa là uy hiếp Pháp, còn ở Đông Nam Á thì đã có Anh vốn là một đồng một cốt với mình để mà « bao vây » vấn đề Việt Nam, hơn nữa một đảng đề cao Miên, một đảng tông tình Nhật, để lung lạc tinh thần Pháp), còn bí mật mà nói, thì ông Mỹ ông thừa hiểu là cả Anh lẫn Pháp vẫn chỉ muốn dùng Ma lằng cộp để dọa dẫm mình đó thôi chứ thực tình ngay đến ông Anh, là phù thủy cao tay bậc nhất mà đánh đu với tình cũng còn lắm phen lao đao, huống hồ là ông « thầy cùng » Pháp, hơn nữa cả hai chính phủ Anh Pháp đều là mặt thủ cựu cả, nghĩa là khuynh hữu và lừng khừng ra mặt thì đi thế nào nôi với họ... Ma và họ Mao và họ Hồ Nên ông Mỹ thì ông cười... rộng như nụ cười của O-son-ho-vơ vậy.

Còn hai ông Anh và Pháp thì ngoài mặt có vẻ hàng 1 ít nguyệt hàng cả, nhưng bề trong thì đã « ngã ngũ » với nhau những từ ngữ ý Gờ rất xây ở sai-

goòng bắt tay với Lo-cô-léc đề tỷ thí với bác sĩ Bạch rồi, nghĩa là hai ông đã mật mưu mưu đồ đôi bên một phương đề mà khép nàng Kiều Việt vào vòng... tiếp khách từ chiếng rồi. Và hai ông đều thừa biết Mỹ cũng theo phép lịch sự Tây phương mà đến đầu ăn tiệc thì trả tiền cho chủ nhân và đãi tiền « điếm thuốc » (pourboire) rất là hậu cho hẳn sáng làm cho hầu sáng mờ mắt lên cứ lầm tưởng mình là chủ hiệu, chứ có biết đâu giữa khách hàng và thân tiệc đã có cả một mặt trời, tình toán chi lý từng tỷ một về mọi khoản tiêu phí và lỗ lãi rồi.

Nói gọn một câu là Hội nghị Béc mút cũng chỉ là một cuộc rạp kịch do những tay đạo diễn cực kỳ sắc mắc bày phông bố cảnh cho thiên hạ trông vào mà suy ngẫm đến tấn trò chính sắp khai diễn nay mai tại Bà Linh, trong đó sẽ chung vớ: « Tam Anh chiến Lã Bố ».

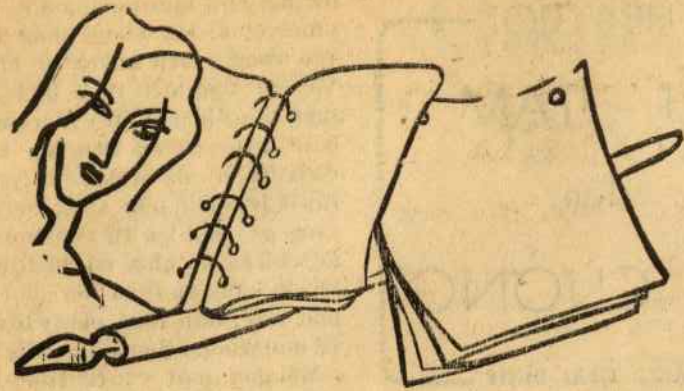
Vậy thì, Béc mút đã mặc nhiên là một tấn Đào viên kết nghĩa. Thì Trương Phi có vênh râu hò hét chẳng qua cũng vẫn là em út phải phục tùng hai đại ca. Thì nhị ca có tỏ vẻ lừng khừng chẳng qua cũng chỉ cốt bảo cho Đức Đức chó có phản kháng mệnh lệnh của họ Lưu.

Cho nên thiên hạ vẫn còn hy vọng vào Hội nghị Từ cường sắp tới, trừ ra khi nào Lã Bố không chịu ứng chiến thôi. Song, xem tình hình gần đây, với sự chuyển hướng của chính trị Đông Á (Nhật thân Hoa; Hoa cũng cố nội bộ; Việt Minh mở rộng mặt trận và sự khuếch trương chiến sự (Bản Môn Điểm hơi hơi khó thở; Điện biên phủ, Trung Lào, Trung Châu, Bắc Việt, Cao Nguyên, Nam Việt sôi lên sùng sục), giữa lúc bài phông văn Cụ Hồ vang rền lên thì đủ rõ cả hai khối Dân chủ cũ và mới đều tỏ vẻ « điều đình thì điều đình ».

Đề kết luận, có thể nhận rằng: trên quốc tế thì Nga và Mỹ cũng tung ra lời bản tin « thương thuyết » để thử lửa bản đồng minh của mình, và trong quốc gia thì Pháp và Việt cũng tung ra tin « điều đình » để thử thách xem thái độ của nhân dân hai bên nhíp câu đối với vấn đề Hòa Bình ra sao, và đồng thời để chọn lựa bạn đồng ngũ, xem là ai thân, ai là thù.

Thế thì, một khi đã tuyên xong bình mã rồi, hạ tuần tháng này là tuần Tam Anh gặp Lữ Bố đây — song chắc chắn gặp nhau để bàn, để « bán » để ban ơn huệ cho nhau nhiều hơn là để đánh nhau.

Ái ra chuộng hòa bình, vẫn có quyền hy vọng.



ĐỌC THƠ BẠN

của cô HỒ XUÂN LAN

Kỳ này, em được đọc bài « Lá rụng về cội » của ông Nghiêu Nhật. Tác giả tập thơ đó đã gửi tác phẩm tới Tòa soạn nhờ phê bình.

Bài « Lá rụng về cội » tả cuộc đời của chiếc lá, từ mà Xuân nảy lộc thành lá, khoe sắc xanh thắm, khoe vẻ diễm kiều nhường qua mùa hạ dưới nắng hè gay gắt, lá trở màu vàng lợt đỏ ối. Sang mùa thu, lá vẫn cố chống chọi, nhưng tới mùa đông, thì sự chống chọi đó thật vô ích, lá thế nào cũng phải rơi, lá bàng hoàng nhìn bốn phương trời phân vân không biết về đâu ?

Tuy thế hiện tượng bảo lá rụng : Lá rụng về cội. Với nội dung trên thật là phong phú, tác giả đã dùng sự sinh diệt của một chiếc lá để tả cái quá trình sinh, thành, hoại, không, của mọi sự vật trong vũ trụ theo nguyên lý « hữu hình tất hữu hoại » của Phật Thích Ca Mâu Ni.

Tác giả trình bày cái lẽ tuần hoàn, một trong những định lý biến định của vũ trụ. Lá từ cây ra, lá bị gió đông ve vãn, lả ngả theo gió nhưng rồi qua xuân hạ, thu, đông lá lại phải rụng về cội. Thật là hay, thật là chí lý, thật là phong phú.

Nhưng về phần hình thức, tác giả chưa thành công.

Với một nội dung như thế, tác giả đáng lẽ phải dùng những danh từ có thể phát ra một nhạc tiết nhẹ, êm, biến đổi từ từ như sự biến đổi của chiếc lá và sự khô khan, cứng rắn lúc chiếc lá đã về già, lúc rơi về cội. Cái thời gian thay hình đổi dạng của một chiếc lá không có đứt khúc mà nối liền với nhau, thay đổi từ tiệm tiến tới đột

phát trên một cái vòng tuần hoàn.

Ở đây tác giả không tả được sự âm ỉ biến dịch đó.

Trời Xuân Mộng

Thuận thời

Cây này lộc đâm chồi

Trần nhạ sống

Tác giả chưa tả được cái mơn mơn, cái sinh khí của mùa Xuân, đọc mấy câu thơ nảy lên, ta nhìn thấy một mùa Xuân trong tranh vẽ chứ không phải Xuân thực tại. Không hồng vì ý nghĩa của các danh từ mà hồng vì nhạc tiết của danh từ, danh từ không phát được đủ âm điệu diễn tả nổi một mùa Xuân tràn nhựa sống.

Quen thói phong tình
Gió đông hây hây mơn trớn đầu cành
Được tung tia
Lá liềm là ngọn theo

Lá tự đắc
Khoe khoang lộng lẫy diễm kiều
Nhưng khuyên lá chớ vội vàng.

Đoạn thơ này có tính cách lý trí thuần túy, lý trí chưa được tiêu hóa để biến thành tình cảm, lý trí còn nằm sống sượng như những miếng khoai còn nằm nguyên hình trong nồi chè chứ chưa biến được thành nước đường.

Thơ chỉ là phương tiện gợi tình, nội dung chứa những ý tưởng của lý trí thì lý trí đó cũng phải được biến hóa thành tình cảm.

Tuy vậy, đọc bài thơ, em thấy tác giả rất có nhiều hy vọng về địa hạt Thơ Ca nếu tác giả chú ý hai điểm :

Vấn đề nhạc tiết của thơ

Vấn đề nối liền những ý tưởng của lý trí thành những cảm xúc của tình cảm.

VÌ CÔNG TÁC xây dựng TRƯỜNG KỲ

NĂM 1954 là năm của bạn
Đời Mới đề cao « Nhân bản Mới ».

Đời Mới vốn có chương trình xây dựng lâu dài, có lập trường văn hóa và chính trị rõ rệt, có phân chia công tác ra nhiều giai đoạn, nên Đời Mới sẽ không xao xuyến trước các luồng gió phớt qua.

Bạn Đời Mới sẽ nhất trí theo dõi công việc chung, sẽ giữ vững thái độ đứng đắn và tinh thần phấn chấn của người giác ngộ, biết mình muốn làm việc gì, biết mình ở trong giai đoạn nào.

Bạn Đời Mới sẽ điềm tĩnh lo tiến hành công tác mình một cách cần cù, minh mẫn và đầy đức tin.

Bạn Đời Mới là hiện thân của nhân dân, nằm trong nhân dân, sống sáng suốt với và vì nhân dân ; thông cảm nhân dân, có những thị hiếu nhân dân mà không sa đọa trong những tình cảm và thị hiếu sa ngã.

Bạn Đời Mới dần dần đánh đổ tất cả cái gì trói buộc nhân dân, không cho nhân dân tiến bộ và nảy nở.

Bạn Đời Mới là tiên phong dọn đường cho sự xây dựng :

Nhân bản mới
cho thể hệ mới

ĐỜI MỚI

Hộp thư quản lý

Chúng tôi có nhận được bưu phiếu của những ông :

Nhất Tiểu, Hội An	500\$
Nguyễn xuân Phong, Phan Ri	240\$
Nguyễn văn Lộc, SP : 4004	280\$
Nguyễn đình Tiếp, SP : 4282	100\$
Trần thạch Ngọc, SP : 4218	150\$
Đỗ trọng Khương, SP : 4726	84\$
Marie Therese Mai Liên, Kontum	100\$
Phan lý Thành, Paksé	238\$
Nguyễn trúc Nam, Trảng Bàng	20\$

ĐA TA

ĐỜI MỚI số 94

THỬ ĐẶT LẠI VẤN ĐỀ VÌ AI MÀ SÁNG TÁC ?

HÀ VIỆT PHƯƠNG viết

Còn nhớ cái năm nào, non sông vừa mới được giải phóng, thì trong một tuần nhóm họp từng bưng về Văn Hóa, nhân thảo luận đến vấn đề : « SÁNG TÁC CHO AI ? », đã có một chiến sĩ Văn nghệ trẻ tuổi giải đáp : « Tôi sáng tác cho... tôi ! », và một cán bộ chính trị lão làng giải đáp là : « Tôi sáng tác cho... Tây xem ! »

Hai câu tuyên bố. Chung một ý nghĩa : Văn nghệ phục vụ ai ? Hay nói khác đi : Đối tượng của Văn nghệ là những ai ? là những gì ?

Một vấn đề, tuy được mở xé khá kỹ mỹ, ở cả hai bên nhịp cầu, những từ lâu rồi, mà đến nay vẫn còn là câu chuyện nóng hổi.

Tại sao vậy ?

Tại rằng : bên kia nhịp cầu, cái thiên hạ Văn Nghệ cũng vẫn còn xôn xao bàn tán về chuyện Văn Nghệ phục vụ Công, Nông, Binh. Vì còn có nhiều kẻ thắc mắc tự hỏi : « Tại sao lại bỏ rơi thành phần tiểu tư sản, cả ở thôn quê lẫn ở đô thị ! ». Và, bên này nhịp cầu, cũng vẫn là một điệp khúc : « Phục vụ nhân dân ! Nhưng là nhân dân nào ? »

Nghĩa là vấn đề đối tượng vẫn còn cần phải đặt lại. Cho nó dứt khoát đi. Để mà sáng tác.

Vậy thì sáng tác cho ai ?

— Cho tôi, tức là cho tác giả. Một là đề tác giả làm cho trọn cái phận vụ chuyên môn của mình : đó là sự thỏa mãn chủ quan, nhất định phải có, ở mọi ngành sáng tạo khác cũng vậy. Hai là để thỏa đáp nhu cầu của nhân dân : một khi tác giả đã hòa mình vào đời sống chung của nhân dân, mỗi khi « cái tôi » riêng tư của văn nghệ sĩ đã là một phần không khí của cái tôi chung của nhân dân thì phục vụ tác giả tức là phục vụ nhân quần rồi.

Cho nên, ở đây, sự quan trọng là ở như chỗ « cái tôi » của tác giả có cảm thông nỗi với mọi nỗi thăng trầm của « cái tôi nhân quần » không ? Rồi, một khi « cái tôi cá nhân » của văn nghệ sĩ mà đã rèn luyện cho thành được « cái tôi xã hội » rồi thì : sáng tác cho... tôi, tức là sáng tác cho mọi người rồi. Bởi vậy, câu giải đáp của chiến sĩ văn nghệ trẻ tuổi trên kia

quả là chí lý đi rồi. Miễn sao tác giả phải CẢM THÔNG TRUNG THÀNH với chủ đề của mình (vấn đề quan niệm văn nghệ) rồi BIỂU HIỆN sao cho thật TRUNG THÀNH (vấn đề kỹ thuật văn nghệ) thì sáng tác cho mình tức là đã sáng tác cho cái phần xã hội mà mình cảm thông với kia.

Đó là phía tích cực của vấn đề phục vụ. Còn đây là phía tiêu cực :

— Tôi sáng tác cho... Tây xem. Cho Tây xem để Tây, dù là Tây thực dân đế quốc, phát xít, phản động cũng được, miễn sao Tây đó, sau khi tìm hiểu nội tác phẩm của tôi, sau khi được cảm hóa, sau khi được giác ngộ một phần nào rồi thì sẽ thành một thứ bạn đồng minh của nhân dân, vì Tây đó đã nhìn thấy một phần nào về sự thực trong đời sống đau thương của đa số nhân loại lương thiện là lớp dân lành đang xây dựng lên xã hội loài người.

« Như thế thì sáng tác cho Tây xem, hay cho ngay cả giai tầng thù nghịch của nhân dân xem, tất cũng vẫn là phục vụ cho quyền lợi của nhân dân rồi, miễn sao là tác giả phải VI NHÂN DÂN mà sáng tác, và sáng tác về đời sống nhân dân thôi. »

Tôi đây vấn đề Đối Tượng tuy thêm phần phiền toái (đối tượng không phải là bản thân của tác giả nữa, mà lại là... đối phương của tác giả) song chính cái điểm trái ngược này lại làm cho vấn đề thêm sáng tỏ ra ; là tác giả có thể VI NHÂN DÂN mà sáng tác CHO địch thủ của nhân dân, để giác ngộ địch thủ đó, nói khác đi thì phục vụ địch thủ của nhân dân với chủ đích phục vụ nhân dân tức là phục vụ nhân dân rồi.

Vậy thì câu chuyện cần bàn đích thị là câu chuyện VI (vì ai mà sáng

tác ?) chứ không phải câu chuyện CHO (sáng tác cho ai ?).

Do đó mà một khi đã nắm vững được chủ đích phục vụ rồi (nghĩa là quan niệm rành mạch được câu chuyện VI) thì đối tượng và chủ đề không còn là quan hệ nữa : sáng tác bất cứ cho ai, miễn sao biết rõ vì ai mà sáng tác.

— Và... sáng tác bất cứ về cái gì !

Đây không phải là một điều lập dị. Vấn đề đối tượng đã không còn quan hệ, một khi chủ đích phục vụ đã minh hiện rồi, thì câu chuyện chủ đề cũng... bất thành vấn đề. Là tại rằng : dù có sáng tác VỀ đời sống của kẻ thù nhân dân thì cũng vẫn lợi cho nhân dân, một khi mình đã VI nhân dân mà viết hay về hay ca lên đời sống họ, cốt để cho nhân dân và chính ngay cả kẻ thù kia cũng đến phải kinh tởm cái thứ đời bất công, phi lý, độc ác, tham tàn của những phần tử xã hội ung độc : như thế là gián tiếp phục vụ nhân dân rồi.

Tóm lại thì vấn đề chính vẫn là :

Vì ai mà sáng tác ?

Do cái VI AI ? đó rồi mới nảy ra cái CHO AI, ra cái VI AI ?

Vậy thì :

VI AI ? là thuộc lãnh vực chủ đích ; CHO AI ? là thuộc lãnh vực đối tượng VI AI ? là thuộc lãnh vực chủ đề. Chủ đích như thế là chính ; còn đối tượng và chủ đề là phụ.

Điều cần nhất, cho văn nghệ sĩ cũng như cho chính trị gia, xưa vẫn như nay là NHẢM CHO TRÚNG CHỦ ĐÍCH. Đã nhắm đúng chủ đích thì đối tượng và chủ đề nào cũng có thể xê dịch hiệu nghiệm được. Nhận xét này là một định luật, để khuôn nắn và hướng dẫn tư tưởng và hành động của văn nghệ sĩ.

Nhìn vào thực tại đất nước thì thấy ngay rằng : nếu đã nhắm trúng chủ đích phục vụ dân lành, trong công cuộc tranh thủ và xây dựng ĐỘC LẬP, THỐNG NHẤT, DÂN CHỦ, TỰ DO, CỘNG AN và HÒA BÌNH cho dân lành — thế tức là VI dân lành mà sáng tác — thì kẻ sĩ có thể dùng kỹ thuật rất là văn hoa, rất là phiến toái, rất là tế nhị, câu kỳ để sáng tác CHO các tầng lớp nhân dân quyền quý, giàu sang hay các ngoại tộc thường thức, và kẻ sĩ có thể sáng tác VỀ đời sống « vào trong phong nhã, ra ngoài hào hoa » hay sáng tác VỀ thành phần lưu manh, ỷ lại, phản động, gian tà cũng không sao cả. Sáng tác về Hoạn Thư để cho giai cấp « danh gia » cùng với giai cấp bình dân cùng oán ghét mưu mô nham hiểm của phong kiến địa chủ ; sáng tác về họ Mã, họ Sở, họ Bạc để

(xem tiếp trang 32)



ĐỜI MỚI số 94

17

Hoàng văn Ba, Càntho: Tôi không đồng ý với ông Hồng Nam việc chấm dứt sự giải đáp thắc mắc riêng của cá nhân. Theo tôi, ông đã giúp ích rất nhiều cho những người đã hỏi ông và những người đọc ông đủ những câu hỏi đó rất nhiều khi không đang hỏi. Vì vậy, việc giải đáp vẫn cần có cả hai thứ: thắc mắc chung và thắc mắc riêng.

TRẢ LỜI.— Sao bạn không cho biết trước nay đã lỡ quyết định rồi, việc đã qua nghĩa là việc không nên nhắc lại nữa. Bạn vui lòng vậy. Tuy vậy, tôi sẽ giành nửa giờ vào buổi đêm để trả lời bằng thư riêng những thắc mắc của bạn nào xét ra quan trọng và cần thiết. Các bạn muốn được trả lời phải giữ cả bí và tem tới. Nhưng đó chỉ là sự tùy tiện chứ không phải bắt buộc.

Trần văn Anh, Hà Nội: Tôi thấy nhiều nhân vật ở đây, tôi biết chắc là họ tốt vì xưa nay họ chưa làm bất kỳ điều gì sai trái. Nhưng không hiểu sao gần đây người ta đồn đại họ là tay sai nước ngoài, lấy tiền của phe kia một đầu không có tang chứng gì để chứng minh rằng họ đã làm điều đó. Tôi nên tin dư luận hay nên tin tôi?

TRẢ LỜI.— Bạn nên nhớ thời này là thời loạn, các phe phái đều muốn quần chúng đi theo mình để chống lại phe địch. Vì vậy, họ dùng sự vu cáo để bôi nhọ những phần tử đối lập dù phần tử đó có tâm hồn, có lý tưởng. Đó là kẻ ly gián, dùng kẻ địch để đánh đổ kẻ địch kia.

Dư luận ngày nay là thứ dư luận từ miệng người ta tạo ra chứ có phải do sự thật phát ra đâu. Mỗi khi nghe ai ghé vào tai bạn nói xấu ai, bạn phải tự hỏi: Họ tuyên truyền cho phe nào? Nói xấu người đó có lợi gì cho họ? Họ định lợi dụng mình việc gì? Có gì làm tang chứng không?



TRANH KHÔNG LỜI



Nguyễn tái Xuân, Châu đốc: Đời Mới số 92, ông Hồng Nam báo cá nhân và gia đình là đơn vị không thể hủy bỏ. Tại sao vậy? Tại sao đức Không Tử đã thất bại?

TRẢ LỜI.— Cá nhân là một khối xương thịt riêng không ai đập nát ra để thống nhất được vì như thế sự sống sẽ không còn: cá nhân bao giờ cũng là đơn vị riêng biệt.

Còn gia đình là hiện tượng kết hợp âm dương của tự nhiên cũng như trong vật chất, âm tử kết hợp với dương tử thành gia đình nguyên tử. Ở mọi nước trên thế giới, có mấy người đàn ông mà không cần tới đàn bà, đã có vợ chồng tất để ra con cái. Cha, mẹ, con cái là một đơn vị nhỏ của xã hội. Gia đình kết hợp theo luật tự nhiên, là đơn vị cần củng cố, phát triển chứ không thể diệt vì nó chủ là cơ sở của tình cảm.

Khí người ta bảo rằng tôi yêu tất cả mọi người, không cần có gia đình riêng nữa tức là người đó khó khăn không yêu thương ai nữa cả. Hạnh phúc của đời sống sẽ bị giảm bớt rất nhiều.

Đức Không Tử chưa hề thất bại vì ngài đã chủ trương tổ chức xã hội hợp với qui luật tự nhiên. Từ cá nhân, gia đình, dân tộc, nhân loại. Từ Đông sang Tây, từ cổ chí kim, xã hội vẫn có cá nhân, gia đình, dân tộc còn nhân loại thì chưa thành một tổ chức. Ngày nay, sự phát triển kinh tế tới mức độ cao, người ta chỉ cần nhận thức lại vai trò quyết định của kinh tế, tác dụng hoàn cảnh đối với cá nhân, và áp dụng những lẽ lẽ làm việc khoa học vào việc điều hòa, củng cố lại các đơn vị: cá nhân, gia đình, dân tộc, nhân loại nữa mà thôi.

Hoài Nam Hải dương: Tôi đọc sách rất nhiều, chăm làm việc nhưng tôi không thấy ở óc tôi phát minh được một cái gì mới mẻ hơn cái điều đã có trong sách vở.

Tôi muốn trở thành một chính khách lỗi lạc, một chiến sĩ gương mẫu. Vậy ông có thể chỉ cho tôi phương pháp tu luyện như thế nào không?

TRẢ LỜI.— Tôi không phải là chính khách, vậy nên tôi không hiểu phương pháp tu luyện đó. Nhưng năm xưa, tôi có gặp một cụ già bảo tôi rằng: Ai muốn trở thành người ích quốc lợi dân thì cần phải suy nghĩ:

Thanh bản thì sáng trí
Lặng lẽ thì đi xa

Tôi còn nhớ văn học Tây phương có câu: Nền các chính khách chịu suy nghĩ nhiều hơn đọc diễn văn thì thế giới này đã đổi khác nhiều.

Ô. Phạm bá Trám, Garage, Paul Bert: Tôi còn một ít chưa tiêu tôi nơi, một ít thôi. Đọc thư ông, tôi cảm động cho hoàn cảnh của ông. Sẵn sàng giúp ông một ít nếu ông cần. Hồi thăm ở Tòa soạn.

HỒNG NAM



GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Chúng tôi vừa nhận được tiểu thuyết lịch sử Ba Đóm trên bến Vị-Hoàng của thi sĩ Thao-Thao gửi tặng, do nhà Phúc-Thăng (Hanoi) xuất bản.

Xin trân trọng giới thiệu cùng quý bạn đọc.

ĐỜI MỚI



Hộp thư tòa soạn

Bạn Thu Minh:

Có nhận đủ bài của bạn.

Bạn Tạ chấn Vi:

Tiếp tục dịch những tác phẩm ấy đi. Đang xem "Sanh Mạng".

Bạn Bùi Giáng:

Sẽ đăng.

Bạn Phương Chương:

Rảnh xin mời đến Tòa soạn nói chuyện nhiều hơn.

Bạn Hoài Hưng:

Đã nhận được lá thư sau của bạn. Máy bài trước đều đến Tòa soạn.

Bạn P. T.:

Xem lại thể lệ cuộc thi.

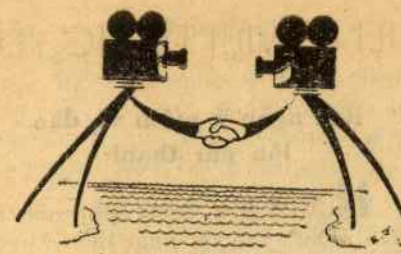
Bạn Huyền Vi:

Đã nhận được truyện ngắn.

Bạn K. G.:

Bài "Đời đời" của ANH CHÍN K là bài của nhà thơ L. T. L. Đáng tiếc!

ĐỜI MỚI số 94



ĐỘNG viên nhân lực về Văn Nghệ cho ngành Điện Ảnh có thể chia ra làm ba giai đoạn, tùy theo sự tiếp xúc với ba thành phần:

1) Tác giả viết vở phim;

2) Đạo diễn hướng dẫn việc đóng phim;

3) Diễn viên đóng phim.

Nếu cán bộ lãnh đạo mà là người có uy tín và lại sành nghề thì công việc động viên Văn Nghệ này dĩ nhiên cũng được dễ dàng đi một phần nào rồi, song vì phỏng các vị « chủ » đó mà lại nặng phần thương mại, nhẹ phần nghệ thuật thì ời thôi! chuyện động viên sẽ là chuyện động... trời, động... đất.

Bởi những lý do sau đây:

ĐỐI VỚI TÁC GIẢ

PHẠM đã là kẻ sĩ tự trọng — nghĩa là sống chết với Nghề — ở giữa cái xã hội bát nháo này, thì cái tật — hay cái nết? — lớn nhất của kẻ sĩ là sự thận trọng: không làm thì thôi, bằng đã làm thì phải làm cho ra trò, cho khỏi tủi hổ với các chiến sĩ chân chính của mọi ngành hoạt động khác.

Cho nên họ rất ư là dấn đo.

I.— ĐẨN ĐO.— Họ dấn đo ngay từ lúc dấn bước con đường Điện Ảnh, vốn đã nổi tiếng là « nghề của con nhà đại phú ». Mà chơi với ai, chứ chơi với đại phú của nước mình ở đây, lúc này thì... lạ gì câu « vi phú bất nhân »? Đã mang tiếng bất nhân, lại chẳng được miếng gì cơ chứ!

Chứng cứ: là tác giả Bắc Hà cũng như Nam Hà đã hết sức cố ý thờ ơ với phong trào Điện Ảnh khởi sinh gần đây. Cố ý, vì thực tình, có nhiều « điện ảnh sĩ » nắm sẵn trong tay, xếp sẵn trong ô kéo, hoặc « thái ghen » sẵn trong lòng hàng đàn ba cốt truyện (đang viết và đã viết) hẳn hoi cả rồi, mà dành khoanh tay... chờ thời; kẻ đã chực năm có lẽ rồi.

— Muốn còn hơn... có!

Đó là khẩu hiệu của phái « trùm chân ».

II.— THỎA HIỆP.— Còn phái thứ hai, là phái « thỏa hiệp », nghĩa là cũng tùy thời biến dịch mà đem tài năng ra... « phục vụ giai đoạn ».

ĐỜI MỚI số 94

VẤN ĐỀ ĐIỆN ẢNH

CÁN BỘ VĂN NGHỆ

Song, họ đã gặp phải một hạng cán bộ « i tờ », coi khinh coi thường văn nghệ, bỏ bỏ công bố là « ổi đào! truyện phim bây giờ thì chỉ có việc chép chuyện sờ sờ ở ngoài phố kia kia! ổi ra là bí hài kịch! » (chẳng học một được lý thuyết tàn tã chân, ở những bên Ý tái về đất Việt cơ mà!) Ngoài ra, còn có một số lãnh đạo khác « mạch nước » cho soạn giả là « cứ việc phóng tác đại những cốt truyện của ngoại quốc ra đi! Ngoại quốc nó cừ hơn mình mà! ».

của NGÔ ĐỒNG THANH

Và, lại có một số lãnh đạo, vì nặng lòng yêu quốc hồn, quốc túy hay vì « cho nó tiện việc! »? chủ trương: « Ta cứ đem các truyện cổ ra mà quay! Vừa mỹ thuật (?) vừa... dân tộc tính (?)! ». Cần gì phải sáng tác cho thêm lỗi thôi!

Thế là văn nhân hết chỗ nói. Mặc dầu là thừa thiện chí thỏa hiệp.

Vì thỏa hiệp như kia tức là đầu hàng phương phản bội văn nghệ, phản bội dân tộc, trong khi họ cho « tả thực » là đưa « nguyên văn » đời sống hàng ngày lên sân khấu, màn ảnh (chứ họ có biết đầu sự thực không hề có phải là sự thực của Nghệ thuật! họ có biết đầu các văn nghệ sĩ Ý hiện tại đã từ công phu vận dụng tài lực, vật lực và nhất là nhân lực văn nghệ, mới tạo ra nổi được những cuốn phim mà bọn nông trí tưởng là... dễ ăn lắm!); — trong khi họ xui nhau « ngựa quen lối cũ » mà ăn cắp, ăn nhờ, ăn chịu, ăn quyết sáng kiến của nước người « in như thời tiền kiếp thực dân ngày trước »; — trong khi họ vồ lấy đi sản của cha ông, như cướp cháo thí, chứ có biết đầu là phải có đầy đủ cả một vốn tri thức về đủ mọi mặt chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa — nhất là văn hóa — thì mới hòng dựng lại nổi một khung cảnh xã hội xa xưa.

Cho nên phái văn nghệ thỏa hiệp dù sứt ruột mấy đi nữa — sợ ế hàng mà! — cũng đành ôm hận mà cho phái trùm chân: « Thế mà khôn! ».

III.— LÀM LẤY ĐƯỢC.— Đến phái

thứ ba là phái dễ tính, vì háo danh (sẽ có tên tuổi, một sớm một chiều nổi lên như cồn), háo lợi (mỗi vở phim mà tính theo luật quốc tế (!) được ăn những 6,5% tiền nhuận bút thì sẽ mấy lúc mà có ô tô... hòm?) hay vì nhẹ dạ rồi, lao đầu vào Nghề thì... thì vô mộng liền. Tại sao vậy?

Đây:

Lý do thất bại của tác giả

Lý do thất bại nặng nhất là lý do chủ quan: thất học về chuyên môn nên thất bại.

Đúng thế. Vì đi qua các nhà soạn phim đã ra mắt ở trong mấy tác phẩm vừa chiếu, và các nhà đang tập tễnh ra trò thì thấy rõ ngay rằng chưa có ai được huấn luyện, về lý thuyết và về thực hành, của nghề sáng tạo cốt truyện điện ảnh. Cho nên họ đã « ngấu chiêm » mà dựng lên những thiên tính sử, trong đó bao nhiêu khúc nói, bao nhiêu eo le đều, không ít thì nhiều, cộp nhếch của ngoại nhân.

Ấy là mới nói về chi tiết.

Còn nếu lại đặt tác phẩm của họ lên một mực độ quá cao — nghĩa là: am nhận họ làm việc có chương trình, có kế hoạch, tác phẩm của họ có bố cục hẳn hoi — thì, trừ cuốn *Kiếp Hoa* ra, bao nhiêu cốt truyện khác đều là vớ vẩn, chấp nối những hình ảnh, màu sắc, âm thanh không đầu vào đầu cả, để gói ghém lấy một nội dung đầu Ngô mình Sở. Mà Ngay đến vở *Kiếp Hoa* nữa thì đó cũng chỉ mới là một mỹ ý đã bị khai thác bởi một tay thợ... không lành nghề: một soạn giả bất đắc dĩ.

Rút lại thì vì thiếu học về chuyên môn nên:

1) Tác giả của *Kiếp Hoa* đã phản lại hầu hết các nhân vật trong truyện, bằng mọi tinh tiết tiền hậu bất nhất (bao nhiêu quá trình tâm lý và xã hội đều đi ngược lại ý muốn của tác giả: mới đầu thì ai cũng tốt cả, đến cuối thì ai cũng hỏng cả);

2) Tác giả của *Bến Cù* đã làm lạc câu chuyện, ngụ ý: « vì hoàn cảnh xã hội mà gái giang hồ cứ phải chịu nổi ngựa quen lối cũ », song kết cục, hoàn toàn phản lại thực tế, là « vì cái tính ghen tuông của một cá nhân mà con thuyền xưa phải trôi về bến cũ », rồi gói ghém cả một vấn đề xã hội vào một câu chuyện gia đình không tiêu biểu, phô diễn cả xã hội ngựa nghiêng vào mấy căn phòng đang điếm.

(xem tiếp trang 31)



Hôm nay ta đọc thơ
Thơ ai sầu thương nhớ
Than tiếc một mùa xưa...

Anh nói quê anh
Lúa mùa ngợp sóng
Anh mơ trăng lành
Anh mơ nắng hạ sáng đồng quê...
Nhớ thương những buổi chiều về.
Bên cô thôn nữ tóc thả dài trắng
Tôi biết quê anh
Ngày xưa êm đẹp lắm.
Nhưng giờ tàn tạ hết còn đâu.
Anh nói anh sầu
Vì cô thôn nữ sang sông.
Để anh ở lại lạnh lùng ở lại
Ha ha!

Tiếc thương những cái qua rồi
Núi sông quần quai anh ngồi tiếc
thương...

Chữ đây nề quạnh phố phường
Cổ vận lòng đau
Cổ vận cánh đời ngang trái
Mong đợi các anh
Ghi lên vài trang giấy
Cuộc đời đời, no...
Anh sống ở đâu
Trong rổ phước chật hẹp
Ngồi kia khát lửa ngất trời
Anh mơ những cái hết rồi
Mặc ai xây dựng cho đời yên vui...

PHONG SƠN

BIỂN RỪNG

Trên đầu ngọn sóng
Nước mắt mờ in
Xa xôi kia hình ảnh khác chân tình
Nghe sóng reo những chân trời rạt gót
Việt Bắc ân u
Núi đèo xa sương trắng mây mù
Gió ngàn thôn thức
Ai nhớ biển mà tay run mắt ướt
Khi ra đi...!

Đò sơn, Nhà trang... ôi nắng dậy thì
«Gió theo trăng từ biển thổi qua non
«Buổi theo gió lan xa từng thoáng
gợn» (1)

Những trưa hè cát bỏng.
Tiếng chài vui chen tiếng sóng hồ
khoan
(Tiếng vui ca hay ấy nhịp đời buồn?)
Thân dầu dài mặn tình đời biển cả
Biển tha thiết ngay cả đời xa lạ
Trưa nào nghe gió
Rừng bão: về đi thôi.
Rừng ơi rừng, tình biển mặn chơi vơi
Cô thương nhớ biển... biển rừng đời
ngã

Đó thị giữa đôi miền băng giá
Bên rêu về
Bên núi lại

Mặn rừng?
Yêu biển khơi mà cũng nhớ non ngàn
— Bầy năm rồi anh nhĩ!
Đàn một thuở đã đổi màu sinh khí
Yêu thương nhau là lẽ cuộc đời
Dù riêng biệt đôi nơi
Dù mưa ngàn chớp bể
Dù bão tố, đại bom, dù ma thiêng...
dám kể

Có cần chi
Mưa gió bão an đi
Chữ anh về giữa điện cuồng hồn loạn
Biển vẫn thơm màu cát trắng
Rừng vẫn gọi tên anh
Biển rừng kia ai bỏ sao đành.
Hạt một ngày gặp mặt
Bao thương nhớ sẽ sống trong khúc mắt

Một ngày vui
Vui như tuổi đời mười
Và đứng dậy cả một bầu trời rách
Rừng và biển
... Sau bao ngày xa cách.

ĐỖ TẤN XUÂN

(1) Xuân Diệu

TIẾNG VIỆT ĐÁNG YÊU

Rút ngắn ý niệm và đảo lộn âm thanh

NGƯỜI dân Đông phương, do quan niệm «vạn vật nhất thể» khuôn nắn đời sống tâm tư của mình, kẻ hàng bao nhiêu thế hệ rồi, nên đã tạo cho mình có một nếp suy nghĩ có tính cách lồng lộn, khác hẳn nếp suy nghĩ có tính cách phân tách của người dân Tây phương.

Nếp tổng hợp đó được bộc lộ khá rõ rệt ở trong ngôn ngữ và văn tự, Bằng chứng:

1) Mỗi tiếng nói của dân Đông phương phần lớn là tổng thể của âm thanh, màu sắc, hình dáng, cử chỉ của sự vật được biểu thị bằng tiếng đó. Tỷ dụ: «Cỏ non xanh RỖN chân trời...» «Cỏ biếc um, dàu MUỐT màu xanh...» thì hai tiếng RỖN (do âm gốc: rơn để ra rơn, rơn, rơn, rơn, v.v...) và MUỐT (do âm gốc: ướt để ra, ướt, ướt, ướt, ướt, ướt, v.v...) đủ hình dung nổi cái thể tổng hợp của khái niệm xanh đến rộn người, đến ướt cả cảnh vật đi.

2) Cách ghép tiếng đặt thành câu của dân Đông phương cũng theo một quy luật làm phát lộ toàn bộ khái niệm của sự vật cần phải diễn đạt, hơn là làm phát lộ các bộ, cho nên rất ít dùng đại danh từ và quán từ. Tỷ dụ: «Qua cầu, ngã nón, trông cầu, Cầu bao nhiêu nhịp, dạ sầu bấy nhiêu» thì ai qua cầu? ai ghé nón, ai trông, ai sầu? Không cần nói mà ai cũng biết đó là ai... Và cầu, và nón và nhịp, tuy không có quán từ mà cũng vẫn rõ ràng định vị được cho sự qua, sự ngã, sự sầu như ở ngôn ngữ phân tách phải kéo dài câu nói ra như sau đây: «Ta qua đoạn cầu, ta ngã cái nón v.v. và v.v.» nó mới lười thôi làm sao chứ!

Tiếng rằng

CŨNG như cái tiếng «RẰNG» của mình thì thực tình đã là cả một câu rút ngắn lại thành một tiếng. Rồi... «Rằng: từ ngẫu nhĩ gặp nhau, thăm trông, trộm nhớ bấy lâu đã chờ...»; rồi... «Rằng: trong ngọc, đá, vàng, châu, mười phần ta đã tin nhau cả mười...»; rồi... «Rằng: hay thì thật là hay...»; và... «Rằng: Từ là đáng anh hùng...» và bao nhiêu cái «rằng» khác nữa, tuy không cần đến chữ từ mà ai cũng biết ai là chủ của «rằng», không cần nói là ai «rằng» mà ai cũng biết rằng ai «rằng» với ai?

Tiếng Ai

LẠI đến tiếng «Ai» nữa thì đây mới thật là một danh từ điển hình của cách rút ngắn ý tưởng lại đến cùng cực. Như trong câu mượn:

«Thấy ai ai ta cũng ai ai...
Ai ai ẤY... thì ta cũng ẤY!»

Thì «ai» đây nếu đem mẹo luật của Tây phương ra mà phân tách thử ngôn ngữ tổng hợp này, tất khó lòng mà hiểu nổi đó là một thứ từ ngữ thuộc về mục loại gì... ấy thế mà người mình đều hiểu ý niệm của «toàn thể» câu nói, mặc dầu ai ai ở đây có khi là danh từ chung, có khi là động từ, có khi lại là đại danh từ.

Tiếng Ấy

VÀ đến hai tiếng «Ấy» trong câu văn nữa! thì chúng đã là cả một hành động dài lê thê (là: «làm cái công việc gì đó») đã được rút ngắn lại thành có mỗi một tiếng... «Ấy», lúc này đã giữ vai trò một động từ rồi.

Lại tiếng Ai

VẪN cái tiếng «ai» trong giai thoại của một cặp vợ chồng trẻ giữa tối tàn hôn: cô dâu đóng cửa; chú rể gõ cửa; cô dâu hỏi:

— Ai đó?
Và... việc phân tách văn phạm bắt đầu rắc rối. Vì chú rể vẫn lại:
— Đố biết ai đấy?
Đề cô dâu làm nũng:
— Bất cứ ai cũng phải nói là ai thì mới mở!

Chú rể cũng chẳng chịu non:
— Lại còn ai nữa?
Cô dâu vùng vằng:
— Như thế thì còn ai biết là ai được chứ?

Chú rể hạ giọng.
— Ai đấy mở cửa cho ai đây...
Cô dâu dịu giọng:
— Tưởng là ai...
Rồi mở cửa, để chú rể làm lành:
— Ngỡ là ai mà lại chẳng biết tiếng ai.

Và cho cô dâu ẻo ọe:
— Ai chẳng biết! nhưng đùa ai một tý xem ai có nhận ra tiếng ai chẳng?
Câu chuyện «ai» chắc còn phải dài nữa vì tiếng «ai» ở đây có thể giữ được cả ba ngôi của trật tự đại danh từ (là ta, người, nó).

Tiếng Minh

ĐỂ minh chứng cách rút ngắn ý niệm lại bằng lối dùng danh từ tổng hợp, có thể dẫn thêm ra:

1) Cái tiếng MINH, vừa đề biểu thị bản thân của chủ từ vừa đề chỉ thị

NẾP SUY NGHĨ TỔNG HỢP



một người thứ ba là: người thân của mình nữa.

Tiền đây, cũng cần nhấn mạnh về cái ý nghĩa đẹp đẽ của danh từ Minh khi được dùng để gọi người thân (thường thường là bạn trăm năm): khác với Tây phương quá lắm cũng chỉ gọi bạn trăm năm bằng: nửa thân mình (ma moitié) thôi, và họa hoàn lắm, thì mới dùng đến cả một phần câu văn «mon autre moi-même» để chỉ một tiếng «mình».

Nhắc đến tiếng «mình» ta không tài nào quên được ý niệm lẽ loi, có quanh của danh từ đó, trong câu: «Một mình mình biết, một mình mình hay» của Nguyễn Du, và cũng không tài nào không nhớ được ý niệm thân thiết, triu mến của danh từ đó, trong mấy câu «Đổi ảnh» của Tản Đà:

«Mình với ta đâu hai mà một,
Ta với mình đâu một mà hai...
Năm nay mình mới ra đời,
Mà ta ra trước đã ngoài đời mười...»

Lối văn đồn ý

a) Cái lối văn đặc biệt tổng hợp (để rút ngắn ý niệm lại):

Ở trong ngôn ngữ Trung Hoa. Tỷ dụ câu: Quân quân, thần thần, phụ phụ, tử tử, đem dịch nguyên văn ra là: vua vua, tôi tôi, cha cha, con con, rồi áp dụng cái thứ văn phạm phân tách vào mà tìm thì họa có là thánh cũng không tài nào cho là «hợp mẹo» được. Ấy thế mà dân Đông phương hiểu nổi đó là: vua phải ra vua, quan phải ra quan, cha phải ra cha, con phải ra con.

b) Ở trong những câu văn hư hư thực thực của các tập truyện cổ Việt Nam, dùng in như những câu chuyện thường ngày của người dân quê xứ mình, đã thể hiện ra bằng ca dao, ngôn ngữ. Tỷ dụ:

«Chiều chiều lại nhớ chiều chiều,
Nhớ ai đây gối, khăn điều vắt vai...
«... Có ai thêm bạn vì ai,

Không ai giường rộng, chiếu dài để xoay
«... Phá đèn rồi lại đắp đèn.
Nào ai cướp nước tranh quyền chỉ ai?
Rồng châu ngoài Huế, ngựa tể Đông Nai,
Nước sông trong, sao lại chảy hoài?
Thương người xa xứ, lạ loài đẽ
đây...»

Hoặc: «LIÊN dẫn đại binh rượt nà theo...» hay «BẾN ra sau dèm, ngựa mặt, thờ dài đến gỗ đá cũng phải rùng mình», thì liền và bến đều không có chủ từ mà cũng đề cho đọc giả biết ai liền, ai bến?

Hoặc: «Xấu số hơn hết là vợ tôi. Chiến tranh thế giới vừa chấm dứt, vợ tôi cũng mất kiếp theo. Chuyển đi còn trông thấy nhau, chuyển về chỉ thấy tấm «hoành» trên bàn thờ. Vợ phu rông ra hai năm, để rồi vĩnh biệt không động một lời tiễn đưa của chồng. Con sáu đứa để lại đó. Sự nghiệp mười năm dự xây, khổ nhọc không kể...» thầy thầy đều chứng tỏ nếp suy nghĩ của Đông phương nhiệm đậm tính chất tổng hợp, tính chất vạn vật nhất thể nên thường hay lấy cảnh ra để tả tình, thường hay lấy một hình ảnh ra để diễn tâm tư, lấy một vài tiếng đề gói ghém cả một ý niệm sâu rộng.

Kinh nghiệm thực tiễn

DO đó, có thể rút ra được mấy kinh nghiệm thực tiễn sau đây:

Một là khó lòng mà có thể dùng được lối văn phạm Tây phương, nhất là văn phạm rất là khúc triết của Pháp, để phân tách một thứ ngôn ngữ, văn tự rất là «co răn» của người mình.

Hai là lối chữ tự mẫu (alphabet), trong đó mỗi lét (lettre) chỉ là một âm thanh, đã không có nghĩa gì lại không có hình ảnh gì kêu gọi, nên khó lòng kích thích được tâm tư người Việt, bằng đem biến nó ra thành thứ tự mẫu, đọc theo kiểu I TỜ (trong đó, đến cả các từ âm, consonnes, cũng có ý nghĩa, cũng có hình ảnh), thì để «vào» trí nhớ của người mình hơn (một lý do lớn cho sự thành công vĩ đại của phương pháp Bình dân học vụ).

Ba là tính chất tổng hợp và hình thức đơn âm của tiếng Việt rất phù hợp cho việc cấu tứ và «cấu nhạc» Việt, tất nhiên là có thể phát triển được rất mạnh, nếu gặp hoàn cảnh khách quan thuận tiện.

Bốn là việc người mình học ngoại ngữ, nhất là học tiếng Tây phương, khó lòng mà kiến hiệu được trọn vẹn, nếu đem áp dụng phương pháp phân tách như thường dùng xưa nay. Trái lại, nếu

(xem tiếp trang 37)

NGÀY nay có lẽ loài người đã quên hết nhiều bí thuật trong nghệ thuật vẽ song về nghề sứ mà Thần Sứ để lại, nhưng vẫn còn nhớ đến câu chuyện của Chàng. Và có lẽ những cụ già mù lòa trong những xưởng làm đồ sứ lớn, ngồi suốt ngày phơi nắng và nghiền bột màu, có thể kể lại cho ta nghe chuyện ấy.

Họ sẽ kể rằng: « Xưa kia Chàng chỉ là một người thợ tầm thường. Nhưng về sau, nhờ tánh kiên nhẫn và công phu tìm tòi và cũng nhờ Thần Thánh phù hộ, dần dần Chàng trở nên một nghệ sĩ có tài.

Tiếng tăm lừng lẫy đến nỗi có kẻ cho rằng Chàng là một thuật sĩ huyền đàn có bí quyết làm đá hóa vàng. Kẻ khác lại cho rằng Chàng có tà thuật, có thể làm cho người ta chết ngất trong những cơn ác mộng hay

bằng cách dấn vào dưới mái ngói những bức tượng nhỏ của những kẻ Chàng muốn hại.

Người khác lại quả quyết rằng Chàng là một nhà chiêm tinh học đã tìm ra được những nguyên lý sâu xa của Ngũ hành, ảnh hưởng đến cả vũ trụ và chi phối sự luân chuyển các tinh tú và sông Ngân hà. Những kẻ ít học phẩm bình Chàng như thế.

Nhưng những cận thần của hoàng đế, những bậc đức vọng đã nêu tấm gương sáng cho toàn dân lại khen ngợi công trình kỹ diệu của chàng. Và họ không thể tưởng tượng được một hình dáng nào tuyệt mỹ mà chàng không nặn ra được với chất đất đẹp có thể biến thành thiên hình vạn trạng dưới những ngón tay khéo léo của chàng.

Một hôm, chàng dâng lên Hoàng đế một vật vô giá: Một chiếc đồc bình lóng lánh như kim khí, dáng rất đẹp, màu sắc huy hoàng chói lọi, trên mình đính những con cây đồng bằng sứ cứ tùy chiều ngắm mà thay đổi màu luôn.

Đấy Thiên tử ngạc nhiên, khen ngợi chiếc đồc bình mãi không thôi, và hỏi các hoàng tử cùng các vị cận thần xem người nào đã nặn ra chiếc bình đó. Họ tâu rằng chính một người thợ giỏi nhất trong đám thợ sứ đã nặn ra. Chàng có những bí quyết mà có lẽ thần tiên hay ma quỷ đã truyền lại cho Chàng.

Hoàng đế liền cho người đến ban thưởng Chàng một vật quý và triệu Chàng về Kinh. Người thợ sứ hèn mọn đứng trước bề rồng, sắp đầu lạy tạ và đợi lệnh Thiên tử.

Hoàng đế phán:

— Trẫm đã vui lòng nhận bảo vật của nhà ngươi và đền nhà ngươi, Trẫm đã truyền ban cho người nghìn lượng bạc. Nhưng nếu ngươi có thể làm đẹp ý Trẫm thì được thưởng gấp ba số bạc ấy. Nhà ngươi nghe đây! Trẫm muốn nhà ngươi nặn cho Trẫm một chiếc bình có màu sắc của Da Thịt. Người hãy hội lấy ý Trẫm. Trẫm nói một lần đã có thể rung động vì một lời thơ, một lần đã có thể cảm xúc vì một ý nghĩ, một lần đã có thể bàng khuâng vì một động tư tưởng. Người hãy khắt tuân theo lời Trẫm và đừng từ chối công việc ấy. Ý Trẫm là thế!

Truyện ngắn

THẦN SỨ

Nguyên văn của L. Hearn

Bản dịch của NGUYỄN THIẾU NGUYÊN

CHÀNG là một người tinh tế nhất trong những kẻ trộn màu, vẽ đồ bình sứ, trong đám họa sĩ và những thợ thầy trông nom các lò đúc đồ sứ.

Nhưng lúc từ giả hoàng cung, Chàng lấy làm lo nghĩ dù đã nhận được năm nghìn bạc thưởng. Chàng tự nhủ:

« Bí quyết của vẽ đẹp của Da Thịt và bí quyết của những gì làm cho Da Thịt cảm xúc là những bí quyết của Hóa Công. Làm sao mà loài người có thể đem lại cho da thịt đã chết hình dáng của sự sống biết xúc cảm được? Ngoài Tạo Hóa, ai có thể truyền vào đấy một Linh Hồn? »

Nhưng Chàng là người đã từng tìm thấy những màu huyền diệu rất thần tình trong nghệ thuật dùng men. Chàng đã phát minh ra màu đỏ huyền ảo của hoa hồng, màu hồng phớt màu xanh của núi, màu vàng nhạt và dịu dàng, và vẽ huy hoàng chói lọi của vàng. Chàng đã tìm ra màu của da lươn, màu lục của da rắn, màu tím của hoa tử la lan, màu đỏ rực của lửa, màu đỏ son, màu hoa cà, những màu mà biết bao kẻ chuyên về nghề sứ ở Tây phương tìm kiếm mãi không ra.

Thế mà trên đường về xưởng, chàng run sợ vì công việc Hoàng đế vừa giao phó cho. Chàng tự nhủ:

— Làm sao, với đất sét, con người ta có thể diễn tả được màu sắc của da thịt rung động vì nỗi băn khoăn bí ẩn của một tư tưởng? Con người ta có dám bắt chước Tạo Hóa thần diệu. Ngài có thể sáng tạo ra một triệu mặt trời trong lúc ta chưa nắn xong một chiếc bình con!

NHƯNG Chàng phải vâng lệnh Thiên tử. Người thợ kiên nhẫn hết sức cố gắng để làm vừa lòng nhà vua. Chàng lâu lụng khó nhọc trong bao nhiêu ngày tháng. Chàng cầu mong thánh thần giúp đỡ nhưng vô hiệu. Chàng kêu gọi Hỏa Thần đến giúp, nhưng cũng không được.

— Ôi! Hỏa Thần, hãy nghe tôi và hãy giúp đỡ tôi. Làm thế nào một kẻ hèn mọn như tôi, một kẻ không thể truyền một linh hồn cho đất, làm thế nào để cho đất có màu sắc của da thịt rung động vì một lời nói và cảm xúc bồn khoăn vì một Tư tưởng?

Và Hỏa Thần, bằng tiếng lửa ri rầm, trả lời một cách kỳ dị rằng:

— Lòng Tin Tưởng của người vô biên. Lời Cầu Nguyện của người lạ lùng. Tư Tưởng làm gì có chân để ta có thể theo dấu vết của

nó lúc nó đi qua? Người có thể đo được hơi gió không?

Nhưng nhà nghệ sĩ vẫn không thay đổi ý kiến. Chàng đã làm đi làm lại bốn mươi chín lần để vâng theo lệnh của Hoàng đế: bốn mươi chín lần, chàng muốn thực hiện ước mong của Thiên Tử.

Nhưng than ôi! Chàng chỉ tiêu hủy chất đất quý mà thôi. Chàng phí sức vô ích. Chàng đã dùng hết tài nghệ mình, vô hiệu quả. Chàng chưa đạt được ý muốn. Chàng ốm đau và vô cùng nghèo khổ.

Thỉnh thoảng, trong những phút quyết liệt, trong lúc nung đốt, ta thấy các màu thay đổi một cách kỳ dị, phai dần thành màu tro nhạt hay biến thành sắc đen đậm như bồ hóng, màu đất rùng! Nhận thấy những sự rủi ro đó, Chàng phẫn nản với Hỏa Thần và van xin:

— Ôi! Hỏa Thần! Làm thế nào để diễn tả hình sắc của da thịt trơn láng của tia ấm màu sắc sinh vật, nếu người không đến giúp ta?

Và Hỏa Thần trả lời một cách bí hiểm bằng tiếng thì thầm của lửa:

— « Người có học được nghệ thuật của Hóa công đã từng sáng tạo Rạng trời, Hóa Công Ánh sáng và những màu của ánh trời ta? »

Có lúc, Bình đã nặn xong, các màu chưa thay đổi, bề ngoài của Bình như linh động lên vì sức nóng và rung động như da thịt, thì công phu của thợ bỗng thành ra công dã tràng. Vì chất đất biến hóa bất thường, không chịu phục tùng và mình đất có đầy những đường nhăn thô kệch như những đường rạn nứt của vỏ trái khô,

VĂN NGHỆ QUỐC TẾ • VĂN NGHỆ QUỐC TẾ • VĂN NGHỆ QUỐC TẾ • VĂN NGHỆ QUỐC TẾ

hay những hột như những nốt trên da một con chim chết và bị nhò lờng một cách tàn bạo.

Rồi Chàng khộc và kêu gọi Hỏa Thần:

— Ôi! Hỏa Thần, làm sao tôi có thể bắt chước sự rung động của da thịt lúc một Tư Tưởng lướt ngang qua, nếu người không hạ cố giúp tôi?

Và Hỏa Thần trả lời một cách bí hiểm trong tiếng thì thầm của lửa:

— Người có thể làm cho một viên đá có linh hồn không?

Người có thể làm cho một ngọn đời rung động vì một tư tưởng không?

Lắm lúc, công trình cũng không đến nỗi hoàn toàn hư hỏng. Vì màu sắc và chất đất hình hầu như hoàn mỹ: không có một vết rạn nào, nhưng ta chưa nhận thấy vẻ uyển chuyển của da thịt đầy sinh lực. Mặt Bình, màu da ấy không được nhẵn và phát ra những tia sáng gay gắt như kim khí. Người thợ khéo cố gắng bắt chước vẻ dịu dàng của một chất biết xúc cảm đã thất bại. Hơi lửa đã phá hủy sự cố gắng đó. Và nhà nghệ sĩ tuyệt vọng, kêu gào với Hỏa Thần:

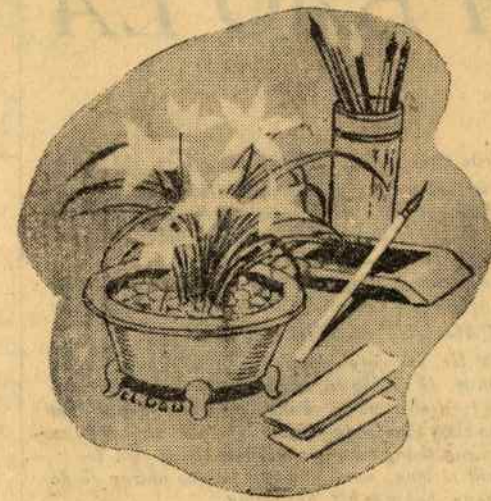
— Ôi! Hỏa Thần ác liệt! ôi! thần sắt đá không một lời van xin nào lay chuyển, thần ta thờ phụng, ta đã hy sinh vạn sự cho người, vì tội lỗi gì mà người bỏ ta? Làm sao mà ta, một kẻ hèn mọn, có thể diễn tả màu sắc của da thịt, biết rung động vì tiếng nói thì thầm, hay lúc một Tư Tưởng lướt ngang qua, nên người không giúp ta?

Và Hỏa Thần trả lời trong tiếng lửa thét:

— Một linh hồn có thể tự chia xẻ không? Không!!

Nhưng người phải hy sinh sự sống của người cho sự sống của tác phẩm người, hy sinh linh hồn người cho cho linh hồn của chiếc Bình.

Nghe xong, Chàng đứng dậy. Chàng vừa quyết định một điều ghê gớm. Lần thứ năm mươi và cũng là lần chót, chàng sửa soạn nung Bình. Chàng lọc đất sét đến trăm lượt; và trăm lượt, Chàng lọc nước trong vắt; trăm lượt, những ngón tay không biết mệt mỏi nhồi thử đất màu trắng sữa và pha những màu chỉ chàng biết dùng. Những ngón tay thiện nghệ của chàng sửa đi sửa lại chiếc Bình mãi cho đến khi mặt ngoài trông như linh động hẳn lên, rung động vì một sức sống tiềm tàng như có sự chuyển động của những bắp thịt tròn lăn dưới làn da.



Màu sắc của sự sống bao bọc lấy nó, và thấm nhuần vào trong những từng lớp sâu kín của chất sứ, bắt chước màu đỏ máu của những tế bào và màu đỏ thắm rạn mặt lưới của những mạch máu đen. Và ngoài hết, có một lớp men sắc vàng như ánh nắng tươi và bóng, gần như trong suốt, không khác làn da mịn màng của người thiếu nữ... Chưa bao giờ, từ hồi khai thiên lập địa, tài nghệ của con người có thể quan niệm và sáng tạo được một tác phẩm như thế!

Chàng bảo những người giúp việc đun thêm những cánh củi chẻ vào lò lửa.

Nhưng Chàng chưa cho ai biết ý định của mình. Khi lò lửa bắt đầu đỏ, và khi thấy tác phẩm của mình tươi đẹp và đỏ hồng lên trong ánh lửa, chàng quý phục trước Hỏa Thần và khấn thầm:

— Ôi! Hỏa Thần! Ta đã hiểu ý những lời người nói. Ta biết rằng một linh hồn không thể tự chia. Xin người nhận sự sống làm sự sống của tác phẩm ta, linh hồn ta cho linh hồn chiếc Bình!

Rồi luôn trong chín ngày chín đêm, lửa chẻ cháy mãi trong lò. Suốt trong tám đêm chín ngày, thợ trông nom chiếc Bình huyền diệu đúc thành hình người nhuộm hồng vì hơi lửa. Gần đến đêm thứ chín, Chàng cho các thợ bưng một đi ngũ vì công việc sắp hoàn thành và kết quả gần như chắc chắn.

— Đến sớm mai, nếu các anh không thấy tôi ở đây, hãy rút Bình ra khỏi lò, vì tôi biết công việc đã xong, đừng theo Thành ý.

Các thợ bưng vâng lời.

Rồi trước khi đêm thứ chín sắp tàn, Chàng nhảy vào giữa. Chàng trút linh hồn mình cho Hỏa Thần và dâng đời mình cho tác phẩm, linh hồn mình cho linh hồn chiếc Bình. Buổi sáng thứ mười, lúc thợ trở lại để rút từ trong lò ra công trình kỳ diệu về men sắc ấy, thì năm xương của nhà nghệ sĩ đã tan biến rồi. Nhưng kỳ lạ! chiếc Bình linh động dưới mắt các thợ — in giống như da thịt có thể cảm xúc vì một tiếng nói thì thầm và rung động vì một Tư tưởng thoáng qua. Và nếu ta sờ tay vào, thì có tiếng nói vọng ra, nói lên một tiếng: lên nhà nghệ sĩ đã sáng tạo ra nó.

NHÀ vua biết chuyện ấy: ngài nhận rằng đó là một chiếc Bình huyền diệu, và nói với những kẻ cận thần:

— Sức mạnh của lòng tin tưởng đã thắng được thiên nan vạn nan. Nhưng quả nhân có bao giờ muốn gây ra một sự hi sinh khốc liệt như thế. Trẫm chỉ muốn biết Thiên tài của Nghệ sĩ vô song ấy do thần thánh hay ma quái, Thiên đường hay Địa ngục mà có. Bây giờ ta biết rằng Nghệ sĩ thuộc vào hạng các vị thần.

Rồi Hoàng đế khước người bạc mệnh rất thảm thiết. Ngài truyền cho Linh Hồn của Nghệ sĩ được hưởng nghi lễ xứng đáng với bậc thần và sẽ được thần dân tôn thờ mãi mãi. Những pho tượng đẹp đẽ của nghệ sĩ được dựng lên trên khắp đất Trung Hoa để cho những thợ sứ cầu khẩn và xin phù hộ cho trong công việc của họ.

NGUYỄN THIẾU NGUYÊN dịch

NHÀ CHIẾT TỰ HUỖNH MINH

tác giả quyền «Đời người trong nét bút»

Nhận xem chữ ký trả lời bằng thơ Nói rõ cuộc đời nơi nét ký qui Ngài diện đạt ra BƯỚC SANG NĂM MỚI. Xem giúp bạn đọc một thời hạn ngắn kể từ 1-1-54 đến 1-3-54, đọc giả hưởng với giá đặc biệt 30\$, gói bằng bưu phiếu hoặc 30\$ timbre đủ số.

Địa chỉ:

HUỖNH MINH

150-9 F. Louis-Saigon

Chú ý: Nội trong tuần qui Ngài sẽ nhận được bản đoán.

Tùy bút

TÌNH BAO LA

Em Hàn Giang,

TÌNH ta bao la trong cái bao la của Đất Trời. Và hôm nay, lòng chị lo lắng tan, quặng lầy lòng em, một cõi lòng ú ớ dột bởi sớm cùng già đỉnh non sóng ly tan, chỉ một được đoàn tụ. Em ơi! Chị thấy vẫn chưa vơi lòng thỏa ước, trước đôi lời tâm tình của đứa em mến yêu. Phải chăng với giọng đời lòng đời như gần ghẹn ứ, với bao tàn lụi đương sắp đả xuống trốn, em đã cảm thấy buồn nản?

Chị muốn thấy em, với những lớp sóng cuồng tung toé, siết chặt thêm chút nữa những lườn ghe xuôi ngược, đừng để ngã nghiêng. Vì em ơi! Chỉ có những chuyến ghe xuôi và ngược mới chính là linh hồn của CAO QUÝ và THIÊNG LIÊNG...

Có những hôm nào bão bùng mưa gió lốc, em nép mình nơi gành « mía » ngẩn ngừ trông thẳng ra Tiên Sa muốn đời ngàn lệ, để rồi lấy cả sức bình sinh đẩy ủa ra ngo khơi xa thăm những con lái xanh rêu, lườn tron meo mỗ, chúng mới bước bình làm sao, xong đầu đây em lo âu phấp phỏng nhìn theo tâm dạng chúng và chỉ thổ phào ra khoan khoái mãn nguyện khi chúng đã giữ vững thăng bằng giông bão mà không tiến?

Và làm sao khỏi có đôi khi em của chị rẽ lòng mình nhường lối cho những kẻ đi khác hừng hực xiết ngược? Chị biết em không bao giờ hất hủi chúng.

Những thân đồ xuôi ú ớ kín bao kẻ dật áo ra đi, trà trộn trong bao chuyến ngược với những khuôn mặt khác khổ rần chai của kẻ đã lẩn lóc nhiều trong gió sương tự thuở nào cả với một cái... cái gì em nhỉ?

Đã bao nhiêu lần chị hướng về em khát thèm... Tới đây chị nhận thấy dấu mình không vô tình nhưng vẫn mang tiếng thờ ơ với em từ hồi mà khói buồn là đà và đây đặc hơn sương, từ khi Đổng theo gió lộng phả vào mặt Đà Thành trong cơn ngoắc ngoải.

Đà Thành buồn vui, Đà Thành buồn mắt, Đà Thành vùng tay vùng chân cho kêu lên rằng sau giấc miên trường, và cho mãi tới khi Đà Thành trao những cái hôn mặn nồng cho bao chiếc lái sang ngang, tách bến hay những tay chèo xa lạ của một vòm trời giống tổ.

Chị lại hình dung ra những đôi mắt mấp mấp, đảo nhanh rồi nhắm nghiền lại vì cay, ngộp. Hay họ không muốn nhìn? Ừ, có lẽ. Mắt họ ngơ ngàng và lòng họ hoang mang với khối uất hận vơi đầy. Hồn họ tự nhủ: « Trời ở đây hẹp quá, kém xanh. Mà sóng ở đây không hướng chiều như định, chỉ quanh quẩn » Họ hoài nghi. Thì, em ơi hãy rót thêm ơ o tại họ: « Ta từ nguồn xa, xa lắm về đây. Và đã tới giờ hợp một chốn Trùng dương với cái vô cùng tận mà duyên giảng gộp từ bốn phương trời... »

Đà Thành nhận cũng nhiều và trao cũng lắm. Và em, em ơi! Còn cái hôn hạnh nào to tát hơn nữa là chứng kiến, vô về những cái đó ngay trong lòng mình? Sao chị không nghe em nhắc lại với chị?

Chia đôi con sóng, cam dành làm ngư

Bao giờ? Cho tới bao giờ?

Tan cơn sóng gió cho Thành đón Đổng!

Mà em đã chợt nghe một chiều sương lạnh, và ghen ngào em đã kể lại chị nghe? Chị nhận ra mình đâu có tràn trề thắm tho đề hương tên Nàng Hương, cũng như em đâu đến nỗi quá già buốt để mang danh Hàn lạnh lẽo! Song ừ, đó chỉ là do thể nhân phiến phúc gán tặng. Mà họ vốn phiến phúc từ lâu thì can chi em phải bận tâm về họ cho nhiều?

Giọng ca nhịp phách, nam thanh nữ tú, phấn hoa rộn rịp nhưng chị xét thấy toàn là găng cương trong rảo nhè, giờ đây không làm cho chị bức bối nữa. Họ là những kẻ lạc lõng, bất đắc dĩ có em ạ! Họ đâu phải vô tài, bất lực, nhưng than ôi ai kẻ bước trước trên chính lý để họ noi theo? Họ thiếu đủ dật, thể thói và một chút ít nghị lực. Mỗi họ ủa dân, rằng vênh ra tạo thành những bộ mặt nhân nhố trong các cuộc hoan lạc thâu canh!

Chị nghe có tiếng ọc hụ vang rền. Phải chăng lại có đoàn tàu thả và nhỏ neo giữa lòng em xuôi xuôi? Từ đâu lại, phương Bắc hay trời Tây, quen yêu hay cừ thù của thế hệ?

Và kìa, hình như lại có cả đoàn bướm trắng căng trườn ra biển cả lèo cẳng lái thăng phật không em? Đếm họ giùm chị đi; bao nhiêu đây? Bao nhiêu xuôi và ngược, mây đi và mây về? Cầu mong sao họ đi với máu luôn sôi và quy về toàn vẹn, toàn vẹn cho tới bến Huy hoàng.

Em ơi! Chị cười vui vì đã gặp em em ấm cạnh lòng như vương vương làn nắng thu trong trong.

Hẹn với em tới một ngày đông đủ các Nàng: Hồng, Mả, Trà, Đổng, Vu... chúng ta sẽ sánh vai kẻ bước dong ruổi chốn xa khơi với mây bát ngát với, với đàn chim trời lấp lánh. Và sẽ không có bờ còn bến, không vương lau châu lách không tiếng ca xang cũng như không lời « Thệ hải minh sơn » của một mùa sát khí! lúc đó ta sẽ nắng cao và đưa tới BÌNH MINH cò ghe NHÀN LOẠI.

Chị của Em: HƯƠNG GIANG

NGÔ THỂ HÂN

MẦM XANH VÂN NGHỆ

TRÊN ĐƯỜNG SƯƠNG GIÓ

Anh và tôi
Non cùng nước
Đồng nhau bước
Nhịp đường đời
Vật vả mồ hôi
Nắng hè da cháy
Đông lạnh da săn
Cây đêm trái lặn

Dang tay cuộc phá đường hoang,
Đá long lòng đất lở loang lòng đời.

Anh ơi! Ta đào kinh mới
Bằng ngang đồng ruộng xa khơi
Anh ơi! Cờ xí rập trời
Khánh thành kinh rạch vui cười nông thôn
Xa xa chân bước dậm dồn...

Cho mang quà bánh thết con,
Mẹ khâu chiếc áo rách mòn hai vai.
Cười vang đồng ruộng luống cày,
Anh vui ca hát nhớ ngày từng chính.

Hỏi anh đi lính
Trông về hiên ngang
Nay anh về làng
Chung lo vụ gặt

Nhớ anh năm ngoái bên làng...
Anh đi đáp cang dặng hàng cau xanh.

Anh lo dật chữ thanh bình
Tôi dật vần thơ nhân sinh
Đôi ta cùng một tâm linh
Hợp bạn, hội đình ăn quán viên phương.

Anh ngược giòng Cửu Giang
Tôi lướt gió băng ngàn

Trên đường sương gió muôn phương,
Nay mai quang đăng phố phường Thăng Long.

Mùa đông năm Quý Tỵ

LÊ AN SƠN



ĐỜI MỚI số 94



TRÁI CÂY MIỀN NAM

Phóng sự của DUY SINH

SOÀI RIÊNG, MĂNG CỤT là hai thứ trái ngon nhất, đặc biệt nhất của Nam bộ. Tên của chúng đã vang dội khắp toàn cõi Việt Nam. Hương vị của chúng làm thủng tỉnh biết bao cây bút, màu mè của chúng được phơi bày biết bao lần trên giấy trắng, mực đen. Tôi còn nhớ trong một số báo Tin Mới nào đó, ký giả Hà viết Phương chẳng viết hàng trang về măng cụt chấm đường, với những lời văn thật ngộ nghĩnh đó sao. Giờ đây, nói đến truyện hoa trái, tôi muốn giới thiệu cùng bạn đọc một vài thứ trái đặc biệt nữa của Sài thành, ngoài soài riêng và măng cụt, đó là trái VÚ SỮA và XÀ BÒ CHÈ.

VÚ SỮA.— Trong mọi túp lều chợ, từ chợ lớn đến chợ nhỏ vào những tháng chạp, giêng, hai đều có bán những thứ trái đó. Từng mùng, từng sọt lớn. Trái vú sữa hình như quả táo tây nhưng màu da tím khi chín mủi và lẫn xanh là cây khi chưa chín lắm. Nguyên nhân màu da càng như má trinh nữ đến tuổi dậy thì, mấp mấp như nhung, cũng làm người ta muốn nhai ngấu nghiến, chưa cần nói đến hương vị đặc biệt của nó. Ăn trái vú sữa là cả một nghệ thuật, chưa ăn bao giờ, phải học mới ăn nổi, phải xem qua một lần mới thường thức được đầy đủ cái dư vị thơm ngon của nó.

Cắt trái ra làm hai mảnh, ta thấy một chất nhựa trắng đục, loãng như sữa ứa ra trên làn da cắt. Trái chia làm ba phần; một lớp nhân đặc sệt, mé ngoài trong như lòng trắng trứng; bao quanh mảnh nhân là lớp cùi màu nâu xám rồi ngoài cùng là vỏ. Ta lấy muỗng khoét lấy mảnh nhân, bỏ vào miệng, luôn một lúc bao nhiêu cảm giác mới đến với ta: man mát, ngọt lừ, thơm thơm, ngậy ngậy, bùi bùi. Một muỗng chưa hết, ta làm đến muỗng thứ hai, rồi ba muỗng, cho đến khi cùi trái, rồi ra một màu hồng man mát ăn qua ớp màng nhân trắng.

Ăn đến lớp cùi, ta lại có một cảm giác khác hẳn, không còn cái sần sật, gầy gầy của nhân nữa, thay vào đó

một chất mềm mềm, dính dính, ngọt sắc hơn. Mỗi lần ăn muỗng xuống lớp cùi, một thứ nhựa trắng như sữa ứa ra, trộn lẫn với màu hồng của cùi. Hết lớp cùi mềm đến phần vỏ, chan chát, như vậy là ta đã ăn xong một trái vú sữa vậy.

Có hai thứ vú sữa kia bạn ạ. Một loại tím hồng (hồng nhung) và một loại trắng xanh (thanh nhung). Không khác nhau mấy về hương vị, cách ăn cũng giống nhau. Chúng chỉ khác về màu sắc mà thôi. Một đường vỏ tím, ruột hồng, một đường ruột trắng, vỏ xanh.

Chúng đều là vú sữa thơm, ngon, ai trông thấy cũng thèm, ai mớ tới cũng đều có một cảm giác lạ lùng, và ai bửa chúng ra cũng đều thấy có sữa chảy trong nhân ngon, cùi ngọt. Hết vú sữa ta qua đến xà bò chè. Ai còn biết được lại lịch khi cái tên đã thành cái tên phải không bạn?

Trái xà bò chè hình như quả trứng gà, da màu nâu nhạt, có một mùi thơm ngát, mùi thơm là lạ.

Gọt vỏ mỏng, ta thấy một màu nâu xám. Bửa ra từng mảnh, cũng có một chất nhựa dính sủi lên trên thịt trái, hai hột bên bẹt nằm úp lấy nhau. Bỏ vào miệng chúng quện lấy chân răng, mềm, ngọt hơi sắc, không dòn như hồng ngâm, không nạt lùn như hồng chén. Xà bò chè chỉ tra khí hậu miền nhiệt đới, ưa đất đai miền Nam, nghĩa là chỉ trồng ở xứ sở này mới ngon, mới ngọt, còn ở Bắc cũng có nhưng chất lắm, chỉ để bày biện trong những ngày cúng lễ mà thôi, không ăn được.

Vú sữa, xà bò chè ai khéo sinh ra và ai khéo đặt tên cho chúng, đúng với đặc tính của chúng thể. Còn ai mà biết được. Chỉ biết rằng chúng ngon, chúng ngọt, chúng thơm, chúng quện rữ vô cùng. Ăn một trái lại muốn ăn hai, hai lại muốn ba, mảnh nhân trong như bột lọc, lớp cùi trắng sữa mát dịu đó, làm người ta nhớ đến bao giờ khi được thưởng thức thứ trái càng nhựa sống đó.

Hoa trái miền Nam không phân

mùa vì thời tiết xứ sở này ít thay đổi. Trong khi tháng tám tháng chín ngoài Bắc mới có đu đủ, thì đây có hầu suốt năm. Trái thơm hay dưa cũng vậy, có toàn năm. Chúng đều về tiền vì nhiều quả xá. Hai ba đồng một trái thơm, bảy tám đồng một trái đu đủ xiêm to như cái ấm giở. Chứt nữa thì quên mất trái dưa hấu, một thứ quả Tết của dân chúng Sài thành. Bắt đầu từ giờ trở sang Xuân, dưa được người ta đưa về, bằng ghe, cam nhòng, bằng xe thổ mộ, tràn đầy cả chợ. Chờ xuân về, trong nóng bức, nhà nào nhà nấy khuôn về chất ngập gặm giường, giải khát trong mấy ngày Tết. Tết mà ăn đồ giải khát thì cũng ngược đời đấy bạn nhỉ. Tết ở Sài Thành là lúc mà thời tiết oi bức nhất trong năm, không có đồ giải khát đặc biệt này, thì còn biết ăn Tết bằng gì, chẳng ăn bánh chưng giữa không khí đồ lửa chăng. Hoa trái Sài Thành thích hợp với thời tiết Sài Thành, với con người Sài Thành với sinh hoạt Sài Thành vậy.

Ài qua Sài cảng hãy ghé vào chợ Bến tim cho được vú sữa Sài thành mà thưởng thức những hương vị say sưa của nó.

KỶ SAU:

I-CHI-MA (trứng gà),
CHÙM RUỘT, CỐC...

HỢP THƠ QUẢN LÝ

Chủ tôi có nhận được bưu phiếu của những Ớ. Ớ:

Trần phủ Thơ, Cần Thơ	1.448\$
Đỗ tấn Xuân, Nha Trang	200\$
Châu Diên, Commerçant Kontum	48\$
Trần nhật Ưông, Sa-Đéc	100\$
Lưu ngọc Điện, Thudamot	180\$
Du Kỳ, Fournisseur Pakse	120\$
Nguyễn Hân, Phan Ri Thành	84\$
Lâm bánh Cầm, Long Xuyên	220\$
Đậu đình Duyệt, Paksé	250\$
Lê chí Khiêm, Quảng Trị	230\$
Lê văn Phong, Pakse	330\$
Trần văn Nhơn, Kampot	290\$
Nguyễn hữu Sác, Đà-Lạt	320\$
Có lý thánh Phụng, Long Xuyên	120\$
Phan văn Chữ, Battambang	120\$
Trịnh văn Thu, Vientiane	364\$
Trần lệ Tài, Vientiane	308\$
Lê văn Cam, Banmethuot	112\$
Lý hữu Nghĩa, Phom Penh	108\$
Trần cầm Tú, Rạch g á	300\$
Phạm Tập, Hội An	504\$
Huỳnh hữu Ban và Ng. thị Hôn, Ninh hòa	400\$
Phan văn Ty, Quảng Lợi	60\$
Dương văn Hoàn, Savannakhet	302\$
Lê văn Uy và ng. văn May, Huế	100\$
Ngô quốc Thế, tỉnh Mỹ Tho	210\$
Hoàng duy Phiên, Quảng Trị	84\$
Phạm thái Nguyên, Kontum	400\$
Thái cáo Nghiệp, Châu Đốc	70\$
Trần Phủ, P.T.T. Thủ Đức	80\$
Võ Hân, C.E.A. Biao	16\$
Hồ đắc Tinh, Phan-Rí	190\$

Xin đa tạ



SESSUE HAYAKAWA
trong vai Jean Valjean

« Đây là một người hình vóc trung bình, mập và mạnh khỏe, khoẻ ở cái tuổi đang sung sức. Chẳng trạc chừng 46 và nhiều lắm là 43 tuổi. Chiếc mũ cát-kết che mặt một phần da mặt nám cháy luôn luôn nhể nhại mồ hôi. Áo sơ mi chàng bằng thứ lụa thô, ít khi chàng gài nút cổ nên để lộ một cái ngực đầy lông lá.

Chiếc cà-vạt thắt nút lại lỏng thong trên ngực. Quần chàng mặc bằng vải xanh, đã bạc màu, một ống có vá lên một miếng vải trắng, ở ngay chỗ đầu gối, còn ống kia rách lủng một lỗ. Chiếc áo bành tó cũng rách mướp, ở cùi chỏ lại khâu lên một miếng ni xanh, khâu một cách hết sức vụng về. Trên vai, chàng mang một cái xắc nhà binh còn ng yên vẹn, tay chàng cầm một cái gậy cong queo, chân không tất mà lại mang giày, để bằng đinh, đầu lóc chàng hất gọn nhưng râu ria mọc không trật tự chút nào cả.

Vào đầu cuốn tiểu thuyết « Những kẻ khốn nạn », nhà văn hào Victor Hugo đã tả anh chàng Jean Valjean như thế đấy!

Về sau, Jean Valjean trở nên ông Modeleine. « Một người trạc 50 tuổi, có vẻ bận rộn nhưng tính tình tốt. Hình như ông chỉ nghĩ đến người thì nhiều, mà nghĩ đến mình lại rất ít ». Nhưng có một người lại nghĩ đến Jean Valjean: nhà trình thám Javert, con người suốt đời chỉ làm một công việc gặt gòn trong hai động từ: « Theo dõi » và « dòm ngó ».

Không may cho kẻ nào bị y đề ý: Y đã bắt cha trong lúc cha y tuấn vượt ngục. Y đã tố cáo mẹ y để mẹ y phải bị án quản thúc.

Javert biết Jean Valjean trong bộ lột của Modeleine trong cái ngày anh chàng nẩy đổ cái xe bò bị ngã.

Javert nói: « Tôi chỉ biết có một người có thể làm việc ấy... Đây là một người vượt ngục ».

NGHỆ thuật thứ bảy của Nhật với La Sanh môn (Rashomon) chiếm giải thưởng đại hội điện ảnh Venice năm 1952 đã làm cho ngoại quốc phải chú ý. Hai nhà đạo diễn danh tiếng

ĐIỆN ẢNH NHẬT 1953

« Những kẻ khốn nạn » của đại văn hào Victor Hugo trên đảo Phù-Tang

Daisuke Iko và Masahiro Makino vừa mới dựng xong một cuốn phim màu lịch sử nhan đề « Những kẻ khốn nạn » với Sessue Hayakawa trong vai Jean Valjean-Madeleine.

Nhưng đây Jean Valjean ăn cơm bằng đũa cần thận khi ở nhà linh mục Myriel nơi chàng làm trú. Cosette cũng giống bà Butterfly (Anh Đào). Javert ở trong truyền thống Moro hay Charlie Chan. Bọn Thénardier sống trong một ngôi lâu dưới bóng chân núi Fouji-Hama luyện tập môn võ nhu đạo để qua ngày giờ và chặn đường đòi tiền mồi lộ khách qua đường.

ĐẦU bị nạn bom nguyên tử của Mỹ, đầu bị chiếm đóng và trong lúc nước nhà, bộ máy chánh trị còn rối tung mà hiện nay Nhật Bản là nước đứng vào hàng thứ ba trên thế giới trong việc sản xuất phim. (đầu tiên là Mỹ, kế đó là Ấn Độ).

Năm 1952, Nhật đã sản xuất 258 phim (số sản xuất của Pháp trong năm ấy: 96) và 300 phim tài liệu.

Có hai lý do về kinh tế mà Nhật đã chiến thắng được:

Nhật đã chế tạo được tất cả số phim cần thiết. Họ cũng đã bắt đầu cung cấp phim cho Ấn Độ, vơ vét các thị trường suốt 20 năm nay thuộc quyền sở hữu của Mỹ.

— Lý do thứ hai, giá vốn một cuốn phim Nhật rẻ tiền nhất thế giới. Khiêm nhượng là đức tính đầu tiên của nền văn minh Nhật Bản, đã đưa lại một kết quả lạ lùng,

Các diễn viên vẫn nhận đóng phim



Jean Valjean, sau khi vượt ngục, đến ở nhờ nhà vị linh mục

với một giá tiền hạ trái ngược hẳn với các minh tinh màn bạc ngoại quốc.

Hiện nay ở Nhật có 3.700 rạp chớp bóng, 1.200 dành cho phim ngoại quốc: Mỹ, Anh và Pháp. Phim « Quỷ nhập người », tác phẩm của Claude Autant Lara đã chiếm quán quân ở Tokio về số tiền bán vé. Còn những rạp khác chiếu các loại phim Nhật biểu lộ tinh thần của một dân tộc vừa muốn vươn đến tương lai vừa muốn quay về quá khứ.

Còn những phim khác, đề tài nửa mới, nửa cũ, gọi lại các truyện cổ tích, bắt đầu tưởng « nô » biểu lộ tinh thần cổ hữu của Nhật. Phim « Gendai-Jin » (Thế hệ ngày nay) là cuốn phim diễn tả nỗi đau khổ của lớp thanh niên trong lúc đất nước bị chiếm đóng diễn tả bao nỗi sa đọa thì phim « Torano a wo Fumu Otokotach » làm sống lại cuộc đời hiên ngang của võ sĩ đạo với lòng can đảm và chí cao cả của họ tóm tắt trong hai tiếng: Vâng lời và hy sinh.

KHÁC hẳn ở Pháp và Mỹ, tại Nhật, đạo diễn phim được chú trọng hơn các diễn viên. Người ta nhắc nhở đến tên tuổi của nhà đạo diễn nhiều hơn là các minh tinh. Diễn viên ở Nhật chỉ đứng vào hàng thứ hai, cho nên ít người biết tên Mitsumo Kimura và Yoshiko Yamaguchi trong phim La Sanh Môn (Rashomon) danh tiếng.

Đồng kinh đang trở nên một Hollywood ở Á châu với sự tiến bộ về chuyên môn của các xưởng quay phim mà những xưởng già nhất cũng mới ra đời có 8 năm thôi!

GIANG TÂN

(Viết theo tạp chí
Semaine du monde)

Chải Brillantine

BOBEL

Tức là xúc dầu thơm
thứ quý nhất

ĐỜI MỚI 94

XÓM VINH HỘI, bây giờ chiều. Không khí căng nhựa sống của dân cần lao, phùng phệch ồn ào, dưới làn ánh sáng mờ sương sa, trên những nẻo lầy lội của một ven sông nhầy nhụa.

Người ta lũ lượt chen lấn nhau đi xem... Xem hội?

— Không! Nơi đây còn mãi lo làm, lo ăn. Nền ít hội hè, đình đám, ít cốc tây cốc tàu lắm, anh ạ. Thật tình, có khi hàng năm dân chúng cần lao dễ thường không được nghe lấy một tiếng đàn tiếng hát — đàn thực, hát thực ấy, vì nỗi của đáng tội, thỉnh thoảng cũng thấy vọng từ bên kia sông sang đầm bầy âm thanh của một vài ngôi « bun đình » thừa ca nhạc, và họa hoàn tại chúng tôi thêm văn Nghệ quá thì cũng cố mạo hiểm vượt biên thủy sang « bên kia » xem một châu ca kịch thì đành phải ngủ đò ở bên... vì bên này mười giờ khuya đã cấm đi lại rồi...

Cụ già, bạn vong niên của ông bạn vong niên của tôi, vội ngắt lời người cán bộ tuyên truyền trẻ tuổi:

— Giờ giờ nghiêm tuy sớm lắm, nhưng đã ba năm rồi, ở đây chưa xảy ra điều gì đáng tiếc cả...

Anh bạn trẻ vẫn theo đuổi định ý của mình, hạ giọng xa vắng:

— Tiệm bán sách báo cũng hiếm lắm! Muốn mua cái chỉ là phải sang bên. Xi-nê thì lại càng hiếm lắm nữa... phim thì lại là phim 16 ly... rạp thì... xin mời các anh trông... gần kia con người ta mà chắt vào một ngôi đình nhỏ bằng cái lỗ mũi... Thi đấy! anh trông...

Vâng, tôi đã trông, kỹ lưỡng lắm!

Đồng bào, già trẻ — nhất là trẻ, — trai gái — nhất là gái — nô nức ủa vào một hành lang nhỏ, chen nhau đến rách áo qua một hàng Thanh niên Bình dân (nam nữ vận đồng phục riềm rúa, hàng ngũ nghiêm chỉnh, thái độ hòa nhã) giữ trật tự rồi mới vào được cửa bán vé... thì... hết vé đã từ lâu!

— Ai bảo dân chúng không ủng hộ phong trào Bình dân học hội? Minh phai tổ chức ở bên Nguyễn Văn Hảo mới khỏi phụ lòng hưởng ứng của đồng bào...

Tiếng anh bạn « tổ chức » lịm vào tiếng nhốn nháo của cả một rừng người.

Đúng là một rừng người: lỗ nhỏ « mọc » lên đến tận sát nóc đình, « cây » lớn chen khít các hàng ghế dài, các hàng ghế dựa, các hàng ghế bành: « cây » nhổ lên vào lưng, vào nách, vào vai cây lớn; còn « cây » bé thì bọ đầu bóm đấy, cọt sao nhoai đư

NGOẠI Ô SAIGON THƯỜNG THỨC VĂN NGHỆ

HÀ VIỆT PHƯƠNG viết



cỏ lên đề « ngó một tý » vào cái sân khấu rộng cũng bằng... hai cái lỗ mũi, trên đó cũng mọc lên được hai « cọc » vi âm, cũng buồm thông được một lá cờ, cũng nhấp nhô được cả một đoàn người tận tâm phục vụ nhân dân bằng Văn Nghệ... thu tận lực bình sinh ca diễn giữa... một rừng người (vì sân khấu và hậu trường cũng đặc kị những người là người)...

Rừng người dưới suýt nhau nín thở để nghe lời ca, phát từ hai cỗ máy « hơi khan giọng » ra... họ suýt soa tán thưởng, rồi, khi một Hoài Trung rít giọng ngựa hí của mình, thì rừng người vùng lên hoan hô, tưởng đến rung chuyển cả ngôi đình lung lay như rằng bà lão, và đội như... ngôi đình dột...

Rồi từng giọt, từng giọt... nước mưa trên nóc đình giổ xuống đầu khán giả bao nhiêu thì cũng từng giọt... từng giọt... mồ hôi trên trán khán giả em cũng giổ xuống trán khán giả chị bấy nhiêu.

Thế mà rừng người vẫn cứ phớt tỉnh, thần nhiên quạt cho nhau, rồ ru nhau, nựng nhau, và « nóng quá thì tao cời áo cho mi... » thế là, không ai bảo ai cái lớp khách thượng hạng

(nghĩa là đứng ngồi chỗ cao nhất!) cứ tự nhiên... cời áo ra...

Thế mà rừng người vẫn cứ bền bỉ, rêu dai theo rồi đồng ca, đoàn kịch của đoàn Thăng Long, say sưa nuốt từng lời vọng cổ của Út Trà Ôn cùng đồng hội.

— Sao lại có thể có một sự kiên nhẫn đến như thế được nhỉ?

Đứng liền chúng tôi bên bờ con sông đọng màu mực, anh bạn phụ trách trả lời cho những ai thiên tri như tôi. Anh đã trả lời giản dị như vậy:

— Là bởi vì rằng: Đồng bào mình khao khát Văn Nghệ quá lắm mất rồi!

Xế cửa rạp Nam Tiên xóm ngoại ô Vinh Hội có một lũ trẻ em mặt mày nhem nhuốc mà vẫn cứ tươi như hoa, khi khảo nhau rằng:

— Bay hè? mới lại có Thăng Long... mới lại có Út Trà Ôn hè?

Hình như chưa em nào trả lời đúng câu hỏi đó thì phải, vì chính ngay « tụi người lớn » cũng chưa hiểu vì sao những nơi tụ hội kẻ hàng vạn con người mà đến đến nỗi hàng năm không thấy bóng dáng một văn nhân nghệ sĩ nào tới đó để... trả nợ « cơm áo » cả?

Đoàn xe du khách vút qua cầu Ông Lãnh, hát lại một lời than... muốn thuở:

— Trời ơi! Trời! Trời đã sinh ra Mồn Tân Gấu (Pointe des Blagueurs) sao Trời lại còn sinh ra... Xóm Vinh Hội...?

Và, vẳng bên tai khách, nổi lên một lời nguyện:

« — Trời ơi! Trời ở không công!

Bên thì thừa Nhạc, bên không...
Nợ: nỏ! »

H. V. P.

LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH

LÝ THUYẾT và THỰC HÀNH

do các nhà chuyên viên điện ảnh ngoại quốc và Việt Nam phụ trách về đủ các ngành.

LỚP HỌC ĐIỆN ẢNH giúp những bạn xa gần muốn làm việc chonghệ thuật thứ bảy có thể theo đuổi ý nguyện của mình một cách dễ dàng. Học phí hạ Học viên muốn ghi tên và biết rõ điều kiện nhập học xin viết thư về:

Đ. HOÀNG-TRỌNG-MIỀN
117, Đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

chuyên giao
lại cho

Lớp học điện ảnh



Tương lai của một thế hệ thanh thiếu nhi mai sau cần cử ở sự tổ chức xã hội ngày nay. Một xã hội tốt đẹp chỉ có thể đẻ ra một lớp thanh thiếu nhi, hư hỏng, nhưng nếu xã hội có tổ chức thì lại tạo ra một thế hệ thanh thiếu nhi lành mạnh. Sau chiến tranh thứ hai, tình trạng của thanh thiếu nhi Đức, Ý, Nhật, Pháp, Anh... đã chứng tỏ sự thật hiển nhiên nói trên.

Thanh thiếu nhi Việt Nam ở đây, cũng đang làm vào cánh hướng của lớp thanh thiếu nhi các nước trên đây trong những năm 1939 - 1953.

Đưa truyện dài phóng tác « Ngày mai đã muộn rồi » chỉ là đem ra những sự việc, do đó các bậc phụ huynh, các nhà sư phạm phải chú ý tìm cách bổ khuyết hầu tìm ra một lối giáo dục có phương pháp để cứu vãn tình trạng của lớp người được nêu là « rường cột của đất nước » mai sau.

Chương trình giáo dục rộng lớn, trong đó vấn đề giáo dục sinh lý cho trẻ phải kể là một vấn đề tối quan trọng vậy.

Người lớn có thể đọc sách giáo dục sinh lý của bác sĩ Kinsey, cũng những tài liệu khác của Morgan, của Mitchourine, Ly senko... còn lớp thiếu niên phải chịu một phương pháp giáo dục sinh lý như thế nào để cởi mở nỗi thắc mắc của chúng?

« Con người ở thời đại trước chúng ta thật quái đản không dám dùng tiếng nói bạo dạn lại còn cố chấp, cấm đoán không lo soi sáng cho trẻ em và lớp trung niên hiểu thấu về vấn đề giáo dục sinh lý, một vấn đề quan hệ nếu không phải là điều hệ trọng của đời sống vậy! »

Mượn lời nói của linh mục Jean Viollet, để tỏ thiện ý của tác giả khi đem phóng tác truyện dài này, và những lời trên cũng để trả lời cho những bạn hiền sai lạc đề tài « Ngày mai đã muộn rồi ».

Trong lúc tác phẩm này sắp đăng xong, tác giả chờ mong những ý kiến quý báu của các bậc phụ huynh cùng quý bạn đọc Đời Mới.

G. T.

(Xem Đời Mới từ số 62)

XXXIII

Một sự lo âu tràn ngập tâm hồn thằng bé. Nó chạy thốc ra cửa, lắc mạnh cánh cửa nhưng vô ích. Bây giờ nó đã trở thành một tù nhân.

— Mở cửa ngay! Ở! Mở cửa ngay! Tôi muốn đi thăm Liên.

Tiếng kêu gào của em bé lạc lõng trong mưa gào gió rú ngoài trời.

— Mở cửa ra!

Người vợ của nó đang làm nguy. Nó cảm thấy như vậy. Chắc chắn như thế rồi! Bây giờ nó muốn ra. Nó phải đến thăm Liên. Nhưng làm thế nào?

— Liên! Liên! Liên!

CHƯƠNG THỨ XVIII

TRONG không khí ẩm ướt của bệnh viện xông lên mùi dầu ô-te. Cô giáo Châu trước khi đi tìm gặp thầy giáo Sắc đã dặn cô giám thị ở lại ngồi sân sọc Liên.

Thèm khát không khí mát mẻ bên ngoài, cô giám thị lại mở cửa sổ nhưng mưa vẫn rơi tới tấp, gió vẫn lồng lên nên cô đành phải đóng cửa lại.

Trong gian phòng tranh sáng tranh tối do ánh sáng ở ngọn nến chiếu ra cô giám thị mãi ngắm thân hình Liên nằm duỗi thẳng im lìm trên giường. Con bé đã tỉnh, lúc này hình như em đang thiu thiu ngủ. Nếu cô giám thị bước lại gần, cô sẽ thấy Liên thức dậy và cặp mắt con bé đang nhìn lơ lảo xung quanh. Nhưng cô giám thị không chịu lại gần, vì trong lúc này chính cô cũng cảm thấy khó chịu. Cô tưởng rằng

Liên đã ngủ say từ lâu. Cô cũng muốn để Liên nằm yên tĩnh một mình.

Cô chạy về phòng riêng tìm một cái gì uống cho đỡ nôn ruột. Cô chạy ra phía cửa, lần ra hành lang trông về vôi vàng lấm, nhưng cô cũng không tránh được luồng gió đập mạnh vào mặt cô. Cánh cửa bệnh viện đóng sầm trở lại.

Nghé tiếng động, Liên ngồi nhồm dậy. Ghê rợn thay! Căn phòng như có đầy đầy trăm ngàn con vật ghê tởm, đầu chuột và minh rắn. Những con vật đó nằm nhan nhản cả trên nền nhà.

Ở tường, Liên thấy hiện ra những nhân vật kỳ lạ mà sao người nào cũng trông giống bà Đốc cả mà sự thật chẳng có một bà Đốc nào ở đây. Miệng họ há hốc để lộ những hàm răng nhọn hoắt như đang đe dọa mọi người. Tuy những lời nói không phải từ những cái miệng đó đưa ra nhưng tai con bé cứ nghe vang vọng những tiếng chát chúa đều đều như tiếng chày sắt đã vào cối sắt. Giữa cảnh hỗn độn ấy hiện lên cái đầu một cụ đàn bà đội nón cối, sau lưng bà lúc nhúc một đám ma quái vô hình. Rồi cái đầu của cụ đàn bà bắt đầu lên giọng, tiếng cụ nghe lạnh lạnh như tiếng máy phóng thanh bốn bình chọi Bến Thành, giọng nói đó át hẳn cả tiếng động xung quanh:

— Liên đã phạm vào lỗi gì? Đã phạm vào lỗi gì? Phải biết rằng, ba mày sắp đến đây... Ba mày đã ra đi rồi! Ông ấy sẽ đến... sẽ đến!

Tự nhiên, Liên đưa hai cánh tay ra trước, cầu khẩn:

— Xin đừng báo tin cho ba em tới làm gì!

Những con vật lúc nhúc giữa nền nhà lại như đồng thanh hét lớn:

— Say mê xác thịt! Say mê xác thịt...

Mụ đàn bà lại lên giọng:

— Ba của mày đã rõ câu chuyện rồi! Nguy hiểm đến cho mày rồi! Ba mày đã biết mày phạm phải lỗi gì rồi! Mày đã làm dơ bẩn danh dự gia đình!

— Đáng thương hại! Đáng thương hại!

— Tại sao mày dám làm những việc mà ba mày cấm đoán? Tại sao mày nghe lời đường ngọt của thằng bé kia? Mày nói thế nào? Mày không biết rằng tự ý ngã người vào cánh tay một thằng con trai là phạm vào tội lỗi đấy ư?

« Mày xin Chúa sẽ được làm vợ thằng bé! Thật vô nghĩa lý! Đây là quỷ sứ đã trả lời cho mày để đánh lừa mày. Quỷ sứ đã xúi mày cởi hết quần áo. Và từ lúc ấy mày đã tự làm cho mày dơ bẩn thêm. À! Tại sao mày

lại phạm vào tội gớm ghiếc đó? Mày không biết nữa ư? Mày không rõ những tội lỗi mày đã phạm phải? Ồ! Mày chỉ mộng mơ. Giăng điệu bề ngoài thôi! Những chiếc hôn mà mày cảm thấy thích thú bao nhiêu thì bây giờ mày cảm thấy ghê rợn chừng đến bấy nhiêu! Những chiếc hôn đang đốt cháy da mày! Đây là lửa ở hỏa ngục đang thiêu đốt mày. Mày bị kết án rồi đấy! Kết án rồi!»

Và tất cả những con quái vật trước mặt Liên như đang ngóc đầu chửi mắng con bé. Người ta nói đó là một tiếng sấm mà âm thanh đang chuyển dậy cả vòm trời.

— Ba mày sẽ tới! Đồ gái hư! Gái hư! Gái hư!

Liên muốn la thật lớn để nói hết lòng hối hận của nó và nỗi sợ hãi của nó. Nhưng không thể được. Những ngón tay vô hình của thiên thần bóng tối như đang bóp nghẹt cổ nó. Lạ lùng thay! Bây giờ là tiếng gọi xa xôi, xa xôi mà người ta tưởng rằng như tiếng gọi đó thấu qua giồng nước, trong lạnh lạnh như tiếng nhạc lên cao, dịu như tiếng tơ đồng, ấm lòng như hơi nóng, phá tan màn không khí đen tối xung quanh, còi ngón tay của quỷ sứ đang bóp nghẹt cổ con bé.

Tiếng gọi thần tiên đó an ủi con bé:

— Đừng sợ em bé nhỏ ơi! Ta sẽ bênh vực cho em. Lại đây em! Lại đây! Khi mà em sẽ vào cánh tay ta, em sẽ quên hết tội lỗi mà em không hay, em sẽ không còn cảm thấy những bút rứt dây vô tâm trí. Và ba em mà em sợ sệt không thể tìm thấy em nữa.

Lại đây em bé!

Nhưng cái đầu mụ đàn bà và trăm ngàn con quái vật lại thấy hiện ra và ngong ngóng hàng vạn cặp mắt như thôi miên em bé.

Gió gào lên, đập vào cánh cửa bệnh viện. Gió thốc vào trong phòng, thổi tắt ngọn đèn, tạt đồ ẩm nấu nước rơi xuống đất, rền lên một dư âm ghê sợ.

Bên ngoài một bóng đen đang mò mẫm bước theo vách, lần tới cửa sổ và đã đưa tay đây được cái móc.

Bóng đen lộ đầu ở cửa sổ và nhanh nhẹn nhún vai nhảy vào căn buồng.

— Liên!

Nghé tiếng gọi, bao hình ảnh đen tối xóa tan trong trí óc Liên, nhưng trước mặt, Liên thấy một bóng người đang bước tới.

Nhờ có một tia chớp, Đồng nhận ra đường đi. Một thằng bé đầu bù tóc rối và quần áo rách bươm trông đến thảm! Khao khát tìm vợ nên thằng bé đã dám trèo ra khỏi cửa sổ, trèo lên mái ngói, mò mẫm theo bức tường và tới đây.

ĐỜI MỚI số 94

— Liên? Đồng đây mà!

Liên vẫn chưa tin là có Đồng đứng trước mặt. Liên lại liên tưởng đến một con quỷ sứ đội lốt Đồng nên con bé la thốt thanh:

— Đi đi cho rồi! Đi đi!

— Nhưng... Liên ơi! Đồng đây mà!

— Đi đi cho rồi!

Giọng Liên khàn khàn đượm vẻ giận dữ nên Đồng không tài nào biết đó là Liên nữa. Thằng bé đứng lại. Nó cảm thấy tim nhức nhối và thân mình tự nhiên như tê buốt lại.

Lại một tia chớp lóe lên. Thằng bé nhận thấy người yêu của nó thay đổi quá chừng! Má Liên hóp lại và mắt Liên trợn xuống. Đã xảy ra chuyện gì cho Liên đây?

Liên lại rú lên:

— Ồ! Mày là con quỷ, mày đi đi!

Con quỷ! Nó là con quỷ ư? Đồng lùi lại, tâm trí rối loạn gần như điên cuồng. Mặc dầu thầy Sắc đã hứa sẽ che chở Đồng nhưng trong lúc này không hiểu tại sao những lời đe dọa của Bà Đốc lại dòn lên óc nó rồi nó thấy trước mắt như có một trận cuồng phong bay tới bụi nào những chiếc kê pi của cảnh binh, những chiếc mũ đặc biệt của các quan tòa...

— Đi đi mà!

Thằng bé lùi lại, tới cửa sổ lại nhún mình nhảy ra.

Bên ngoài, gió vẫn vi vu thổi. Gió đập vào cánh cửa nghe chắc cả tai...

ĐỒNG lúc này chỉ biết cúi đầu xuống chịu vùi vùi. Tuy vậy nó cũng không quyết định đi xa bệnh viện, nơi Liên còn nằm đau khổ ở đó. Rồi nó thấy có một nơi có cánh cửa ăn sâu vào tường, nó đứng lại trú mưa và định ở lại đấy suốt cả đêm. Đợi! Đợi để làm gì? Nó bắt đầu cảm thấy thất vọng lạ lùng.

Tại sao, Liên lại mất cả trí khôn rồi? Ờ! Có phải vì tại nó mà Liên đến như thế không? Có phải vì nó đã hôn Liên, đã xúi Liên cởi quần áo, đã ôm chặt lấy Liên, hành động đó đã từng bị luân lý, đạo giáo, luật lệ cấm đoán?

Có lẽ... Tại vì gì đã xúi đây nó yêu Liên? Đồng bắt đầu run lên như một thủ phạm. Bỗng có tiếng sét xé mây đánh xuống một nơi gần nó đứng.

Trên vai Đồng như bị đè nặng tất cả ồ nhục trên thế gian này.

Trong căn phòng lại nghe vang vọng giọng nói êm như mật ngọt rót vào tai. Một mối Liên nằm thịch xuống giường. Con bé như đang lắng tai nghe tiếng tán tỉnh vang lên gần đầu đây...

— Lại đây cô thiếu nữ ơi! Lại đây

tim tôi. Tôi còn đợi cô đây! Lúc này chớp lóe lên, cô không thấy bóng ta sau mặt nước lấp lánh đấy ư? Ồ đây là cái cửa ngói lâu đài ta ở. Ta đã mở cửa nhưng sao cô không lại? Cô đi theo một con quỷ nấp mình dưới một cái dù, cô chỉ nghe tiếng quỷ gọi.

« Dầu sao, ta vẫn còn đợi cô! Lại mau đây! Thượng đế và Diêm vương đe dọa cô, nhưng gần ta, cô không còn phải sợ hãi gì nữa. Ta tìm cách dẫu cô, không có ai có thể tìm thấy cô nữa. Lạnh chân đi! Ba của cô rõ hết chuyện của cô rồi và đang đi tới về phía cô. Mau lên! Ba của cô tới kia! Ba của cô tới đây!...»

Hai tiếng còi vang lên. Một chiếc xe hơi chạy đến. Liên ngẩng đầu dậy nghe ngóng. Ở cửa sổ bệnh viện nhìn ra, Liên nhận thấy một chiếc ô tô lấp lánh dưới trời mưa, tiếng máy rú rú còn bánh xe nghiêng sỏi đá nghe rào rào... Xe từ từ dừng lại. Cánh cửa rền lên. Có người nện bước nặng nhọc lên tam cấp.

Ba của Liên!

Bóng của viên công chức lúc này sao trông to lớn lạ thường. Bỗng vang lên cái giọng che chở lúc này:

— Ông ấy đó rồi! Đứng chờ đợi gì nữa cô thiếu nữ ơi! Mau lên! Tim tôi thoát thân đi cô!

Rồi hình như có bàn tay của cô thiếu nữ chạm mình ở cái hồ trong khu rừng đỡ Liên, con bé đứng dậy. Trong người cảm thấy nhẹ nhàng, nó bước lại cửa sổ nhìn mình nhảy xuống. Nó té nhào xuống đất nhưng nhanh nhẹn nó ngồi dậy, và lao mình về phía hồ. Mặc dầu trời tối, nhưng hình như tiếng gọi huyền bí đó dẫn Liên nên con bé chạy thẳng tới hồ một cách dễ dàng. Nó cảm đầu chạy.

Đang mơ màng, Đồng thoát nghe tiếng người ngã ụch xuống đất, nó đưa mắt nhìn thấy một cái bóng không rõ ràng đang ù té chạy. Thằng bé bỗng nghĩ tới Liên. Lại một tia chớp lóe lên. Một bóng thiếu nữ xa xa. Đồng vội la lớn:

— Liên! Liên ơi!

Thằng bé chạy đuổi theo. Nhưng bóng tối tàn nhẫn lại che bóng con bé. Đồng lại gọi lên chỉ chèo:

Liên! Liên ơi!

Đồng chạy tới lối đường mòn, len vào khu rừng.

— Liên! Liên ơi!

Liên đi về hướng nào? Phía mặt hay phía trái? Gai gộc bụi bờ như thế này mà Liên cứ đâm đầu mà chạy như thế lỡ trượt ngã hồng mắt, trầy mũi thì sao?

— Liên! Liên ơi!

(còn một kỳ đăng hết)



XXVIII

Sơ lược cốt truyện

Họ gặp nhau sau những ngày biến cố ở Hà Nội. Tình viết văn, Bích làm thợ và Hương mới trở về, bàn khoăn đi tìm một con đường sống. Cả ba người trước đây cùng học trong trường Kỹ thuật. Gia đình Hương ở một tỉnh miền Bắc, khi anh về, đã khác xưa một cách bất ngờ. Hương xin được một chân thư ký ở hãng buôn họ. Chẳng bao lâu anh bỏ nghề vì một chuyện xích mích trong buồng giấy. Anh được Bích đưa vào làm trong một xưởng chữa xe hơi. Ở đây anh gặp Tào, một anh thợ còn trẻ, hiếu học và ham hoạt động xã hội. Anh bỏ nhà về ở trong xóm ngoại cùng Tào. Ít lâu sau, Tào gặp phải chuyện không may. Chấn nản và lạt lỏi, Hương bỏ vào Nam.

Đến Saigon, Hương được Tự, một người bạn thủy thủ, đưa lại trọ nhà Duyên, em họ Tự là gái nhảy, đêm đêm Duyên phải đi làm nuôi gia đình có một mẹ già với đứa con trai còn nhỏ. Chẳng Duyên mất tí tấc đã lâu. Đời sống nghèo nấp khác thường của Duyên khiến Hương ngạc nhiên rồi cảm mến...

CÂN bắt chuyện:

— Anh không biết là may đấy. Nếu ham, có ngày anh đến phải trút áo ở cái thành phố ăn chơi này.

Xe chạy ra ngã đường Gallieni.

— Để ngắm phong cảnh — Tự bảo vậy — Hân hỏi Hương: « Đường phố trong này chắc anh đã biết khá nhiều »

Hương nói vui:

— Cũng đủ để khỏi bị... lạc.

Saigon lùi lại, vắng dần trong ánh đèn thừa thớt. Con đường nổi sang thị trấn hầu như bắt đầu thức dậy với ánh sáng ban đêm. Từng đoàn xe hơi đủ kiểu chen lẫn nhau trên hai ngã đi, về nhấp nháy những ánh mắt điện và kêu còi inh ỏi. Những chuyến xe buýt lên chật hành khách ý ạch bò trên giải đường chật chội, chiếc xe to lớn đi nghênh ngang như một gã quyền thế thỉnh thoảng lại quát lên từng hồi còi, từ từ ghé sát một nơi đậu. Buổi tối tàu điện ngừng chạy. Một cuộc ganh đua ráo riết khởi sự giữa những đoàn xe chở khách của tư nhân và đám xe buýt đồ sộ. Chen

vào giữa, gai góc hơn, là những chiếc xe xích lô máy. Những anh chàng lái loại xe ba bánh có máy ấy, hễ gặp khách lên là thả ga cho xe chạy hết tốc lực, bất kể chết chóc, tai nạn. Cận bảo Hương giữa tiếng máy nổ và tiếng gió tạt ào ào.

— Ngồi cái thứ xe này rủi có va vào đầu, tội mình... tiêu trước!

Tự cười bảo:

— Anh cứ yên tâm. Tuy họ lái bạt mạng thật nhưng cũng lái giỏi ra phết đấy.

Giờ xe cộ cứ xô mãi về phía ánh sáng đèn mỗi lúc một đậm. Chợt lớn với cuộc sống ban đêm ồn ào, một ngã phố huyền ảo, hiện rõ dần Tự bảo xe đậu trước khu vườn chơi tập nập. Hương nhảy xuống, bàng hoàng giữa những tiếng động ở át kéo đến.

Phía đường đối diện với Đại thế giới — một khu ăn chơi của người Tàu lập ra — từng đoàn xe taxi sắp hàng dài sau sát bên những chiếc xích lô máy và xích lô đạp. Cậu vỗ vai Hương hỏi đột ngột:

— Anh có cảm tưởng gì?

— Như là lạc vào một cái sân bay phần lực.

Đề nhấn mạnh cho cái nhận xét lý thú của Hương, những chiếc xe đua nhau găm lên, ngang ngược nhất vẫn là mấy chiếc xích lô máy không gắn bộ phận giảm thanh.

— Người tàu rất ưa làm ồn, bởi vậy nên Cholon là cái thế giới đáng yêu của họ.

Tự nói giữa mấy bước đi ung dung trên giấy tờ hề tấp nập người đi lại:

— Bên này càng về đêm càng đông, vui hơn, khác hẳn ở Saigon.

Ánh sáng điện không đều, chói rục

Giữ cho giấy quý Bà mới mãi

Phấn HẢI QUANG

trắng, mịn không dính quần áo.

trước mắt Hương. Từng giây cửa hàng thì nhau trưng những bóng đèn ống, những tủ kính thì bày biện xa xỉ phẩm. Cậu nhỏ mấy người bán hàng trên vỉa hè, sắp từng đồng quần áo, vật dụng, đương túi bụi mời, tiếp khách:

— Nếu anh chỉ cần mặc cho coi được hay mua những thứ thật cần thiết mà lại được rẻ tiền thì anh chẳng cần phải vào đến những cửa hàng đồ sộ kia. Anh chỉ việc cúi xuống ngay bên cạnh chân, rồi tha hồ mà lựa chọn, mặc cả cho đến bao giờ vừa ý thì thôi.

Tự xé ngang câu chuyện:

— Đi kiếm cái gì ăn đã chứ. Tờ nghe đói bụng rồi.

Họ rẽ sang một ngã phố nôm người. Ở một góc đường có linh gác sáng trưng hai cánh cửa ra vào lấp gương của một tiệm nhảy. Trên cao rực rỡ những ánh đèn màu neon lấp lánh như con mắt mời chào quyến rũ, lẳng lơ của một ả làng chơi nhan sắc. Tự chợt bắn khoăn giữa những nhịp kèn đưa đẩy, diu dặt của một bản nhảy đầm ngoại quốc từ trên lầu kìn bụng những lưới sắt vọng xuống.

Ánh sáng chan hòa sau ngưỡng cửa những tiệm ăn ồn ào. Từng cặp vợ chồng điếm dứa, từng nhóm gia đình trường giả, sang trọng, từng bọn đàn ông ăn chơi ung dung bước qua ngưỡng cửa của cái thế giới phung sự cho thỏa mãn dạ dày và lỗ miệng. Bên cạnh mấy tủ lầu thanh lịch chen chúc những hàng ăn uống bình dân. Bàn ghế dàn ra đầy hai bên hè. Hương Cận và Tự kéo hàng một đi lách qua đám đông luộm thuộm đó. Vẫn dễ ăn ở đây không còn dính dáng gì đến chuyện phân bì giai cấp nữa. Tất cả những bề ngoài của con người xáo trộn lên. Những cử động cá nhân mờ đi. Chỉ còn những bộ mặt hã hê, phê phớt, những cặp môi nhể nhại mắt cả duyên dáng, những con mắt hau hau thêm khát.

Mùi thơm từ những quầy hàng bốc lên, một thứ hương vị mà phải người quen thuộc lắm với giấy phở ăn uống này mới phân tách nổi. Để nhận nhất là mùi dầu rán bánh của mấy hàng bánh tiêu, « dầu trà khoây » cái mùi vị đậm và khét ấy khiến người ta phát ngấy lên và nếu không quen tất phải lợm giọng. Nhưng cái thứ bánh dài, vàng sẫm mà ăn vào lúc mới vớt lên chảo mỡ chừng vài phút thì ngon lạ. Nó đã giòn, ăn vào lại mềm và bùi, một vị ngây ngây quen thuộc của những món ăn tàu. Bánh tiêu của họ giống như bánh rán tây đường của ta, hơi nhạt, mềm với

nấy hạt vừng dính lên trên mặt bánh cho se cái hương vị bùi thoang thoang.

Nếu muốn dùng cháo, bạn chỉ việc hướng ngón tay của bạn lên mấy thứ treo lủng lẳng trên quầy hàng bên cạnh những nhánh hành, họ xanh mướt. Cháo bồ đề (trái cật), cháo cá, cháo tôm và cháo thập cẩm. Rồi đến hoành thần, mì là món ăn đặc sắc nhất của lối bình dân Tàu cũng như phố của ta. Nếu không có những tà màu bay bướm, người ta sẽ có cảm tưởng lạc sang một thị trấn bên kia ranh giới phía Bắc.

Ba người vừa chiêm được một chiếc bàn thì ở đầu lủ lủ dẫn lại một bà lão rách rưới. Hương gặp một đôi mắt lơ lơ về cầu khẩn. Bà lão lắp bắp mấy câu mà Hương không hiểu gì cả. Hân lẳng lẽ móc túi ra một tờ bạc đặt lên bàn tay xương xẩu run run của bà lão ăn mày. Tự đương đứng dõm lên quầy hàng ra hiệu cho anh bán mì:

— Châm mìn nời t... Át vùn mầu diu cần trôi.

Hương tùm tùm hỏi bạn khi hân quay về bàn.

— Anh dặn những cái gì thế?

— À, tôi bảo đừng cho họ mà ngậm mì lâu lâu một chút:

— Anh nói tiếng lâu thạo nhỉ?

— Ôi chào! Bắp bẹ một ít danh từ cao lâu ấy mà!

Cận nghe chuyện, cười khi bảo:

— Làm mình nhớ đến thằng Vĩnh độ nào bị một thằng cha phở kỵ nó sửa lưng...

— Thế à?

— Chả anh chàng mới học được ít tiếng ba tàu, tưởng là được dịp liên đem ra thực hành. Ăn xong, cậu gọi thằng phở kỵ lại, trở một câu: « Bắp ngô sâu cắn ». Thằng cha phở kỵ ngờ ngác hồi lâu rồi như chợt hiểu. Hân lẩm bầm « à, à, mìn cần... » rồi cười sỗ lá, bảo Vĩnh: « Ông cứ nói tiếng... an nam tôi cũng hiểu mà! ». Thì ra sâu cắn là khăn tay.

Ba cái miệng phá lên cười. Chưa dứt Hương bỗng nghe có bàn tay ai đập nhẹ lên mũi giấy:

— Trật hai!

— Xat cái cái con khỉ! Mày bảo đánh giấy có phải tao hiểu không.

Thằng bé đánh giấy cò lẽ là một đứa trẻ ta; nó nhìn Hương ngờ ngẩn cười.

Hương rút một chiếc xăng - đan trắng đã bắt bụi nhem nhoe đưa cho thằng bé. Hân rất tránh cái cử chỉ vừa ăn vừa ghếch chân lên cho một đứa trẻ chúi giấy. Trông nó vô nhân đạo tẻ. Thằng bé đương nắn nót tờ phở ướt lên quai dép thì một đứa

ở trần, đen đui chạy đến bên. Nó quay lại bảo thằng bạn mới đến:

« Cho tao nhậu nước, Hôn ».

Thằng bé ngoan ngoãn làm theo lời.

— Mày ăn rồi chứ? Hôn gặt đầu.

Hương hơi ngạc nhiên, hỏi:

— Hai đứa... em đánh chung à?

Hôn thần nhiên gặt đầu. Bạn nó cắt nghĩa thêm:

— Tôi đánh ngoài này, còn nó vào « vườn chơi ».

— Sao không mua một... bộ đánh giấy nữa? Mắc lắm sao?

— Bầy chục hê thấy, bàn chải lần thùng, chưa kể « xia ra » đó, thầy a.

Tụi tôi trước còn phải mượn cả mấy thứ này. Mướn đồ cực lắm thầy a. Kiếm bao nhiêu tụi nó lấy hết, chỉ cho ăn.

— Bây giờ mỗi ngày em kiếm được bao nhiêu?

— Chừng mười mấy hai chục đồng...

— Mỗi người được chừng ấy hả?

— Dạ, cả hai hùn vô mới kiếm được nhiều đó.

Đánh xong thằng bé lột chiếc áo lót đưa cho bạn:

— Giờ tới mày vô. Tao xáo xáo đi kiếm chút ăn đã. Đói thấy ông nội đi rồi.

Hương không ngạc nhiên nữa. Một niềm tủi hận nao nao trong lòng người thanh niên. Cái cảnh hai đứa bé đánh đôi áo và đồ lễ kiếm ăn có lẽ Hương mới gặp lần thứ nhất trong đời.

Cởi xong áo, thằng bé thần nhiên bảo Hương:

— Tôi phải cho nó mượn áo mặc không có người ta không cho vô cửa.

Án mặc đồ đây tụi nó sợ là ăn cắp. Cận từ nãy vẫn theo câu chuyện, bấy giờ mới hỏi:

— Tại đưa có một chiếc áo thun sao?

— Cái này của người ta cho tôi.

Thằng bé đáp, không cần che giấu.

Hương nhận ra chiếc áo lót đã rách một mảng trên cả vai trái.

— Áo này ở tiệm nó bán chừng bao nhiêu nhĩ?

Cận quay lại hỏi Tự đương ung dung xáo răng. Thằng bé ngờ hỏi nó nên trả lời: « Tôi không có mua bao giờ ».

Tự nghe được thùng thùng bảo: « Độ mười lăm hai chục cỡ thằng bé này thôi ».

Cận thông thả móc túi lấy ra tờ giấy hai chục trao cho thằng bé trước hai ba cặp mắt ngạc nhiên: « Cảm lấy hai chục này đi mua áo nghe em ».

(Còn tiếp)

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tẩy gột

Cán bộ văn nghệ

(tiếp theo trang 19)

3) Tác giả *Nghệ Thuật và Hạnh phúc* đã phản lại... chính thân mình, rồi, bản tâm là muốn bênh vực nghệ thuật sân khấu và nghệ sĩ sân khấu, ấy thế mà chỉ vì sử dụng vụng về kỹ thuật diễn đạt của mình, nên kết quả lại là phỉ báng cả kịch thuật, kịch sĩ và luôn tiện phỉ báng cả... mình nữa.

4) Phóng tác giả *Ngày Về* thì vô hình trung đã phản lại thực tế xã hội Việt Nam trong mấy năm qua: phản lại ngay cái sự về thông thường của nhiều kẻ trở về (đâu có bí ai như ở châu Âu đến thế?); phản lại sự « ở lại » của vô số kẻ ở lại (đâu có cái thứ thanh niên đã đầu cơ thời thế đến như vậy mà lại còn trong sạch đến nỗi lên mặt dạy đạo đức cả người trở về như thế ấy được!).

Ấy đó!

Thử mở một lối thoát

VẬY thì, muốn mở một lối thoát cho việc động viên nhân lực Văn Nghệ thì bước đầu của cán bộ lãnh đạo là phải biết nhận thức cho rõ rệt rằng: « *Nghệ thuật ảnh hưởng là một ngành kỹ nghệ, song cuốn phim phải là một công trình văn nghệ* ».

Như vậy thì, muốn có một cuốn phim ra hồn, tất bắt buộc phải có sự cộng tác của các thành phần văn nghệ ra hồn.

Mà muốn có sự tham gia của văn nghệ sĩ chính đáng thì bắt buộc phải có một chính sách hợp tác đảng hoàng giữa giới kỹ nghệ và giới văn nghệ: phải triệt để rũ bỏ cái thói coi khinh coi thường Văn Nghệ, cái thói gặp chàng hay chớ đối với tác phẩm Văn nghệ, cái thói rề rúng, bịp bợm trong khi giao dịch với các nhà Văn nghệ sĩ chân chính.

Rồi, một khi đã quyết định được chính sách hợp tác rồi — tức là đặt ra được quan niệm cộng tác hợp lý rồi — thì hãy nghĩ đến chuyện tổ chức — tức là thái độ — hợp tác: phe lãnh đạo chớ có nèn lấn vào lãnh vực sáng tạo của tác giả, bằng cách chỉ huy tinh thần của văn nhân nghệ sĩ, sau khi đã thỏa thuận với nhau về đường lối về chủ trương của hãng mình.

Vì « món hàng » Văn Nghệ nó có cái này đặc biệt là không cứ bỏ nhiều tiền ra đặt là có ngay được nó đâu: người Văn Nghệ tự trọng chưa hề bao giờ là người mang hàng bán rao hay để cho ai rao hàng hoặc đặt hàng. Điều đó đã là định luật... mất rồi. Hiểu nó thì mới... động viên nổi nó.

Kỳ sau: **Động viên đạo diễn**



BỆNH LAO

(tiếp theo số 93)

II.— Vi trùng Koch

BỆNH lao do một thứ vi trùng hình que có đốt như lông tre, do nhà bác học người Đức, Koch, tìm ra năm 1882 và đặt tên là vi trùng Koch (B.K.)

Phải nối dài tiếp nhau 500 B.K. mới được một mi-li-mét. Một vài bệnh nhân đau nặng, mỗi lần ho, mỗi giọt nước miếng nhỏ có thể chứa từ 5000 đến 23.000 B.K. và trong một ngày họ có thể vung vãi ra từ 7 đến 20 tỷ con vi trùng. Trong những trường hợp này, sự truyền bệnh trở nên quá dễ dàng đối với những người chung sống.

Đặc tính của B. K. là thân hình có một lớp vỏ sáp bao bọc và che chở. Sức tấn công của bạch huyết cầu và các thứ thuốc hóa học phần nhiều vô hiệu trước lớp giáp đặc biệt ấy. Bệnh lao khó trừ cũng vì cái vỏ bền ngoài đó.

Nhưng vi trùng chỉ có thể gây nguy hiểm cho cơ thể là khi nào chúng còn ướt và xâm nhập với một lượng khá lớn. Ánh sáng mặt trời biến vi trùng thành vô hại trong vài giờ.

Nguồn phân phát bệnh lao là những con bệnh truyền nhiễm ho mà không biết gìn giữ vệ sinh. Một con bệnh có ý thức không có gì đáng lo cả. Ở Nga xô và Anh cát lợi, hai xứ tiên tiến trong phương sách bài trừ bệnh lao, nhiều nhân công bị bệnh vẫn được dùng trong trong các công xưởng dưới sự kiểm soát của các y sĩ chuyên môn.

Cần biết rằng :

- 1) Đường cách người ho 1m50 là khó truyền nhiễm.
- 2) Vi trùng koeck không thể phát sinh và nảy nở ngoài những sinh vật.
- 3) Vi trùng sợ ánh sáng mặt trời, trái lại sống khá lâu trong những nơi dơ bẩn.

III.— Những triệu chứng của sự phát bệnh

TUY rằng có một thiểu số bệnh bỗng nhiên bột phát, thường thường theo sự nhận xét của các y sĩ chuyên

môn thì bệnh khởi sinh dưới hình thức của ít nhiều triệu chứng đặc biệt !

- 1) Mất cân.
 - 2) Ăn không ngon miệng.
 - 3) Hơi sốt về buổi tối :
 - 4) Mệt mỏi tinh thần và thể chất.
- Và tiếp theo là người trở nên xanh xao lợt lạt. Trong một đôi trường hợp tình trạng suy kém chỉ thoáng qua trong một thời gian ngắn, xong lại trở về như cũ.

Lúc nào bắt đầu họ và khó chịu trong cổ muốn khạc nhổ là trong phổi đã xảy ra một vài diềm bất thường.

Nên biết rằng, ban đầu bệnh lao rất khó nhận thấy, và y sĩ khám thường không tìm ra được chỗ đau. Chỉ có rọi kinh và chụp hình bằng quang tuyến X mới định rõ được.

Ngừa bệnh hơn chữa bệnh. Bệnh càng biết sớm càng nhiều hy vọng chữa lành sớm. Vì thế, không nên sợ và trốn tránh các bác sĩ chuyên môn mỗi khi thấy một vài triệu chứng như đã nói ở trên.

IV.— Đối với những bệnh nhân

- 1) Không nên khạc nhổ bậy bạ.
- 2) Ho phải có khăn che miệng.
- 3) Sạch sẽ thân thể. Đồ dùng phải lau chùi giặt giũ bằng nước khử trùng.
- 4) Không nên bông bẽ hôn hít trẻ em.
- 5) Tuyệt đối không được tắm nắng.

V.— Những phương trị liệu hiện hữu

- 1) Thuốc P. A. S. thuốc Streptomycine, thuốc Rimifon.
- 2) Bom hơi ép phổi (Pneumothorax)
- 3) Cắt sườn ép phổi (Thoracophastic)
- 4) Yên nghỉ trong nhà cửa hợp vệ sinh, thức ăn đầy đủ v... v..

Mãi đến nay, bệnh lao vẫn hoàn toàn chưa hưởng được một ảnh hưởng gì đặc biệt trong vô số những phát minh quan trọng về y khoa.

Thuốc Streptomycine và Rimifon chỉ đem lại những kết quả tương đối khá, nhưng vẫn không hạ sát được B. K., và có cái hại là vi trùng quen thuốc. Vì thế, các y sĩ ít khi dám cho dùng nhiều!

Y khoa vẫn còn phải giữ mãi hai lối chữa quan trọng như cũ kỹ : ép phổi và yên nghỉ. Tiếc rằng những phương pháp này tốn kém nhiều, vẫn còn nhiều thất bại. Muốn lành bệnh phải kiên nhẫn đến tận cùng và giữ gìn kỷ luật theo đúng lời khuyên của y sĩ. Thế nên, có người vừa tiêu hết một gia sản là cũng vừa chấm dứt một cuộc đời.

Đến đây, cần phải mở một dấu

ngoặc để nói về một thứ thuốc đã có một thời gây sóng gió tại quốc hội hai xứ Đức và Pháp và là đầu đề của bao nhiêu cuộc bút chiến sôi nổi gay cấn, một vụ quan trọng chẳng kém gì vụ đồng bạc Đông Dương hiện thời : được trùng Friedmann hoặc được trùng rửa biển (bacille de Friedmann ou Bacille de tortue de mer) viết tắt là B. F. hoặc B. T. M. thuốc B. F. do bác sĩ Friedmann người Đức tìm ra cách đây 30 năm, và mãi đến nay vẫn chưa được nền y khoa thừa nhận, tuy rằng thuốc đã được dùng chữa cho hàng trăm ngàn bệnh nhân.

Kết luận

TRONG khi chờ đợi các nhà bác học cho ra một phương thuốc hữu hiệu trừ diệt bệnh lao, thì vẫn không gì hơn một đời sống có chừng mực, gần thiên nhiên, gìn giữ vệ sinh, và mặt trời là một phương thuốc không tốn tiền.

Bệnh chỉ có thể làm hại những ai quá phi phạm sức khỏe. Bệnh lao là một bệnh dễ ngăn ngừa hơn là chữa lành. N.H.X.

Thử đặt lại vấn đề

(tiếp theo trang 17)

từng lớp lưu manh cùng với từng lớp lương thiện cùng khinh tởm thủ đoạn bẩn mọn của bè lũ ma cô đang điếm... thì như thế là phục vụ xã hội lành mạnh rồi.

Tuy vậy, nếu sẵn chủ đích « Vì lương dân » mà lại có được kỹ thuật sắc bén, nghiêm chỉnh chất khoa học và đại chúng để nói lên được tiếng nói của lương dân, diễn tả VỀ đời sống của lương dân CHO lương dân rung cảm được với mình thì còn gì hơn nữa ?

Đề kết luận cần nhớ một điều :

— Trước khi luyện cho mình có được một kỹ thuật thích đáng để khai phá về đời sống của dân lành rồi đem biểu hiện ra cho dân lành rung cảm được với mình, thì hãy cố nhắm cho trúng chủ đích VI DẪN LÀNH mà sáng tác thì công trình sự nghiệp của mình thế nào cũng « thọ », vì nó hòa được vào với từng lớp dựng lên xã hội hôm qua, xã hội hôm nay và xã hội ngày mai.

Vậy thì, có ai hỏi :

— Vì ai mà sáng tác ?

Ta sẽ trả lời :

— Sáng tác vì dân lành.

Thế là đủ lắm rồi.

H.V.P

Kỳ sau :

NHÂN DÂN LÀ NHỮNG AI ?

ĐỜI MỚI số 94



FANDORINE

(Dược phẩm Chatelain)

Trị kinh nguyệt đau đớn

và không đều

Có bán khắp tiệm thuốc tây



Nhà Cam Kiên Thuộc Chuyên Môn
PTIQUE SCIENTIFIQUE
LUNETTERIE
12. PHAN THANH GIẢN SAIGON

Do cựu cai quản nơi nhà bán kiến Solirène-Heumainn đảm nhận

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn :

1.— 1 gói

BEKINAN Tiên

(Eugénine active).

cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu

Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2.— 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quintine active)

cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu

Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



Kể từ nay quý Bà, quý Cô sẽ đang vui lòng vì « Song Hi Hoàn » chắc chắn là phương thuốc chuyên trị về bệnh máu huyết kém suy, ăn không ngon ngủ không được, bảo bọt, sốt ruột ợ chua, chảy nước dãi, nhức đầu chóng mặt xây xẩm, bồn bứt...

Kính nguyệt không điều hòa, mỗi lần hành kinh đau bụng, nhức mỏi cùng mình đau lưng. Uống « Hoàn Cầu Song Hi Hoàn » máu huyết tốt tươi, da thịt nở nang, mịn màng, trẻ đẹp lại và tất cả bệnh do máu huyết sinh ra đều hết. Thật là một phương thuốc quý giá cho các hàng Phụ nữ.



ALLO... ALLO

ĐÂY LÀ TIN TỨC HOÀN-CẦU

SONG HI !

SONG HI HOÀN ! !

Một tin đáng mừng cho quý Hàng Phụ-nữ.

TỔNG PHÁT HÀNH :
HOÀN-CẦU ĐƯỢC PHÒNG

99, Quai de Belgique Saigon — Và có bán khắp nơi

TRỊ BẢO ĐẢM

Nếu không hết trả tiền lại
huồn cả tiền xe

Bệnh GINGIVITE — Nướu răng chảy máu.

Ung xỉ máu — NOMA ung xỉ tàu mã

PYORRHÉE — Nướu răng chảy mủ.

Ung xỉ mủ.

L'HALEINE FORTE — Hôi, thúi miệng.

NGUYỄN-XUÂN

Tốt nghiệp y khoa

Chuyên môn bệnh nơi miệng

95 đường E Audouit — Bàn cờ, Saigon

VĨNH LỢI

Số 94 đường Tân Thành — Cholon

hay là

VĨNH HƯNG HIỆU

Số 49, đường Đỗ Hữu Vị — Saigon

Lành làm cửa sắt, đặt ống nước, máng xối, các đồ nhà tắm và cầu tiêu v.v...

DẠY KHOA CHÂM CỨU

Trị bá bệnh

Một tháng thành tài.

Do Ô. LÊ CHÍ THUẦN truyền
Nhà số 50/8 đường Duy Tân
Tân định (Sàigòn).

Ở xa viết thư để cò trả lời.

Có bán sách CHÂM CỨU
THỰC HÀNH.

Nhà thuốc ĐỨC LÂM SĨ

16 đường An Diêm
CHOLON

Có đề bán
khắp nơi



Lao-xương, nhức-
gân, tê-bại, rung,
rũ-liệt, khắp cả cơ
thể, hoặc bán thân
bất toại.



dùng: Nhơn-
sâm hồ-cốt
giao-hấp
dẫn gân cốt,
bồi bổ tinh
huyết, phục
hồi sức lực, mạnh mẽ



Helvetia



Máy-May Suisse "Helvetia"

TỔNG PHÁT HÀNH INDO COMPTOIRS. SAIGON

NẾP SUY NGHỊ TỔNG HỢP

(tiếp theo trang 21)

áp dụng phương pháp tổng hợp (là học văn rồi mới học Mẹo, học Câu rồi mới học văn, như lối thi hào Rabindranath Tagore học tiếng Anh, hoặc lối các Cụ nhà Nho học tiếng Pháp vậy thì có kết quả hơn. Đã vậy, nếu đọc e a, theo lối đọc chữ Nho, thì lại dễ « thuộc » hơn, vì trong lúc e a thì hình ảnh và nhạc điệu của lời văn dễ « thấm » vào trí nhớ.

Và, ngược lại, ngoại nhân, nhất là người Tây phương, mà muốn học tiếng Việt thì, kinh nghiệm trà trộn quốc tế trong mấy năm gần đây, cho ta càng thêm tin rằng: phải áp dụng phương pháp truyền thụ tổng hợp. Rút lại thì nếp suy nghĩ tổng hợp, do đời sống nông nghiệp tạo cho người Đông phương, nhất là cho dân mình, đã giúp cho dân mình, đã giúp cho chúng ta đặt ra được một thứ ngôn ngữ, tạm gọi là ĐỒN Ý (đồn nhiều ý niệm vào một từ ngữ).

Thề nói lái

Đã vậy, tiếng mình lại còn có một thể đặc biệt nữa — phải chăng đây là một nét đáng yêu? — là cái thể đảo lộn âm thanh, thường được gọi nôm na là NÓI LÁI.

Thề này, vì hay được truyền tụng lại ở trong những giai thoại tả thuật các vụ xử giả người mình, sang ngoại giao bên Trung Quốc, phải đem nó ra để đối phó với các vị « khảo quan » hắc búa của thượng quốc, nên ta có thể đưa ra giải thuyết này: là thể nói lái nguyên nó là một thứ ăn ngữ (nói lóng) cốt để đánh lạc lỗ tai ngoại nhân đi, trong những trường hợp người mình phải nói chuyện trước mắt các « quý quan » biết tiếng Việt.

Do đó, mới có những điệu đọc văn tế, trước « Sư ông tiên ban » là « bàn ông tiên sư » v.v...

Sau nữa là các lối văn lắt léo dùng để giấu giếm một ý điều cốt, ngao sục. Như, trạng Quỳnh, tránh kiệu bà Chúa, rồi đứng bên bờ ao mà... « đá bèo »; hoặc cô Hồ xuân Hương ngao ngán vì cảnh điều « Trái gió cho nên phải lộn lèo »; hoặc nhà Nho nghèo trên ả « giang hồ quý phái » bằng giọng « Hồ rộng mệnh mang rồng lộn ngược. »

hoặc cậu học trò nghèo thời nay vô hăng charner ngày Tết, trông thấy hàng hóa cái gì cũng quá mất, rồi nói lóng với bạn: « Trés-chaud », nghĩa đen là nóng quá, nhưng nói lái, theo âm Việt, thì là: từ ré số hóa ra từ rổ se, nghĩa là mất quá!

Và gần đây, có một câu nói lái... có thể nói là đã vào lịch sử. Nó là như thế này:

Do sự ngẫu nhiên mà Hiệp định sơ bộ Việt Pháp lại ký nhằm ngày 6 tháng 3, đọc theo tiếng Pháp là « sít mác », nên với cái nếp suy nghĩ « ngược đời » của người mình, dân Việt mới nói lái ngay hai tiếng « Sít mác » thành ra « mác sít », ngụ ý rằng: Hiệp định nó có tính cách « marxiste », nghĩa là tính cách cộng sản.

Giai thoại về sự tích « nói lái » còn rất nhiều điều thú vị ở trong khắp các giới « lái »: lái lợn, lái trâu, lái cá... và gần đây, là giới lái... đô la, lái... chính trị. Tự trung thì tác dụng của thể này cũng nhằm vào mục đích đảo lộn âm thanh để đồn nhiều ý niệm vào một từ ngữ thôi.

Đề kết luận, có thể rút ra được ba nhận xét:

1) Do nếp sống nông nghiệp đào tạo ra một nếp suy nghĩ tổng hợp mà người mình có một lối cấu tạo (facture) ngôn ngữ đặc biệt là cô đọng (condensé) về hình thức, do đó rất co dãn về nội dung, bởi vậy khó lòng mà áp dụng văn phạm Tây phương để mà phân tích nó một cách máy móc được;

2) Vì ngôn ngữ của mình đã là thể đơn âm lại bị ghép theo lối đồn ý như vậy nên kém phần khúc chiết, sáng sủa, khó lòng thích hợp được với những trạng thái sinh hoạt mới của

đời sống kỹ nghệ đang đòi hỏi những danh từ mới và một cách cấu tạo mới về ngôn ngữ;

3) Trước sức tràn lấn dồn dập của thể thức cấu tạo ngôn ngữ, có thể coi là rất vô đoan (theo các nhà học giả chịu ảnh hưởng của văn học Tây phương) và rất là vô chính phủ (theo các tay cán bộ chịu ảnh hưởng hơi hợt của văn học Đông phương, nhất là của nền văn học nông thôn mới vùng đây), thì ngôn ngữ và văn tự nước mình tuy bắt buộc phải qua một câu « bội thực », vì bị nhồi đủ thứ từ ngữ mới mẻ và lối đặt câu lại càng vô hạn, nhưng rồi mai đây, được thời gian « chỉnh lại », được sự sử dụng sàng sảy mãi, chúng ta tin chắc nó sẽ rất là phong phú và rung động đúng điệu với nếp sống mới của dân tộc.

Bởi vậy cho nên, bằng vào mấy phép ghép ý, đem thanh đồn ý, đảo thanh trên kia, ta có thể vững tin vào tiền trào cấu tạo Việt ngữ đang dâng lên kia, mà cố sức gom góp tài liệu và ý kiến vào việc xây dựng ấy. Mặc dầu ở đây, lúc này ta còn phải tự lực tạo ra mọi lẽ luật có đôi khi mơ hồ, lổ mổ, song ta cương quyết là tiếng Việt sẽ phát triển mạnh vì Người Việt đang sống mạnh.

N. Đ. T.

Kỳ sau: Ý nghĩa các mẫu âm

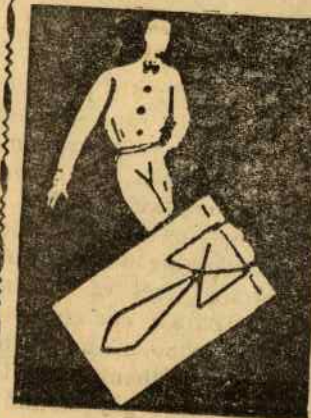
CHEMISE MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéformable
Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette
và Cravate tuyệt



Muốn trong gia đình đầm ấm

Người mẹ hãy tìm cho được các thứ thuốc dưới đây:

BAO TÊ TIÊU NHI THỦY TÁ TÁN

Chuyên trị trẻ em ỉa phân nước

BAO TÊ CĂN CƠ TÁN

Trị em nhỏ nóng mình ọc sữa giết mình

BAO NHI XOÀI TINH

Dùng chất sanh tố loại cải năng bổ nhi đồng

Nhà thuốc BẢO TÊ

113 đường Canton CHOLON

đanh tiếng lâu năm, khắp nơi tiệm thuốc đều có bán

7 ngày quốc tế

(tiếp theo trang 3)

ngiên cứu: là làm cho sự đoàn kết giữa các nước Tây phương khỏi phải tổn thương, và điều thứ hai là đừng bỏ qua cơ hội để thỏa thuận với Nga số ».

Ông nói thêm rằng : « Chúng ta hãy xét rằng nếu hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu châu được phê chuẩn thì Pháp sẽ không thể đi dự hội nghị Berlin. Bởi đó cần phải làm thế nào cho hiệp ước ấy không làm tổn thương đến quyền tự do của Pháp để cho Pháp được có thể phát biểu ý kiến của mình, và không còn đóng vai tưởng rất tối tăm như trong những trong phiên hội nghị trước đây ».

Ông Debret nói : « Trong cuộc tấn công vừa rồi ở Đông dương không có một ông tổng trưởng Pháp nào đã nói rõ sự thật. Nước Pháp không yêu cầu Ngoại trưởng Mỹ giải thích về vấn đề. Và nước Pháp ngạc nhiên tại sao không có một tiếng nói hữu quyền nào trả lời lại cho những lời lẽ mà xử sở chúng ta không thể nào chấp nhận được ».

Hiệp định thương mại Pháp Nga

Tại bộ ngoại giao, người ta cho biết rằng chiếu theo khoản 6 của hiệp định thương mại Pháp Nga ngày 15-7 đã qua, một phái bộ thương mại sắp khởi hành qua Moscou.

Hiệp định ấy có ấn định rằng mỗi sáu tháng, những đại diện hai xứ sẽ gặp nhau hoặc ở Paris, hoặc ở Moscou, để biết xem hiệp định có điều hành một cách khả quan không.

Báo « Pravda » nói về vấn đề Đông dương

Báo « Pravda » vừa đăng một bài xã thuyết của ký giả Tchetchetkine nói về vấn đề Đông dương.

Nhà bình luận quả quyết rằng vấn đề Đông dương là một trong những yếu tố quan trọng trong sự biến chuyển của tình hình quốc tế.

Ký giả Tchetchetkine viết thêm rằng : « Giải quyết vấn đề hòa bình Đông dương trong một thời gian ngắn sẽ khiến có thể bảo đảm việc làm giảm bớt tình trạng căng thẳng trên thế giới ».

Nói về nước Pháp, bài xã thuyết cho rằng việc giải quyết vấn đề Đông dương chấm dứt một tình hình bế tắc và giúp cho Pháp tăng cường địa vị chánh trị trên địa hạt quốc tế.

Ba giả thuyết để chấm dứt chiến tranh Đông Dương

Theo các giới thạo tin, ông Marc Jacquet có gặp và nói chuyện với ông Joseph Alsop nhưng không chịu đề cho ông này phỏng vấn điều gì cả. Hình như ông cũng chẳng thuận với việc các lực lượng Mỹ qua Đông Dương bất cứ dưới một hình thức nào.

Nhật báo « Le Monde » đã cho ý kiến đó là của ông Marc Jacquet, cố nhiên ba giả thuyết sau đây có thể được đề ra để chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương : hoặc thương thuyết quốc tế gồm có Trung cộng trong đó, hoặc bằng giải pháp quân sự với sự viện trợ thật nhiều của các bạn đồng minh, hoặc là thương thuyết với Hồ chí Minh.

Nước Pháp không thể một mình chọn lấy một trong ba giả thuyết đó, nhật báo « Le Monde » không muốn đi quá bước, bằng cách gán cho ông Marc Jacquet cái ý kiến là tình hình quân sự tuy có thể cải tiến được, nhưng việc mưu lấy một thắng lợi là một việc mơ hồ.

Lệnh cưỡng bách tòng quân đã được ban bố ở Cao Miên

Hội đồng tổng trưởng Cao Miên vừa quyết định ban bố lệnh cưỡng bách tòng quân. Tất cả các công dân Miên từ 21 đến 35 tuổi đều phải nhập ngũ trong hạn một năm.

Âm mưu của Cộng sản ở Thái lan bị khám phá

Trưởng Dep Dejpradiyuth, phó tổng trưởng nội vụ, tiết lộ rằng sở cảnh sát Thái lan đã khám phá được một kế hoạch của cộng sản chủ trương gây hỏa hoạn ở khắp xứ Thái lan.

Hai vụ hỏa hoạn ở Bangkok khiến một vùng bao quanh ngân hàng Hong-kong Bank bị hủy diệt và vụ hỏa hoạn ở Laoburi khiến các chợ làm mỗi cho ngọn lửa, Sở cảnh sát Thái lan đã bắt giam năm thanh niên Hoa kiều từng thủ nhận đã gây ra những vụ hỏa hoạn đó.

Họ cũng nhìn nhận có chân trong đảng cộng sản hoạt động bí mật.

Ba phi công Trung hoa quốc gia trốn qua đại lục cộng sản

Đài bá âm Bắc kinh loan báo rằng có hai sinh viên phi công và một vô tuyến điện viên Trung hoa trốn thoát khỏi Đài loan do một chiếc phi cơ trong đêm 18 Décembre và đã đáp xuống trên lãnh thổ Trung hoa cộng sản. Các phi công này đã lấy trộm một phi cơ huấn luyện và bay tới một căn cứ trong tỉnh Phúc kiến.

Thủ tướng Nehru chúc mừng thủ tướng Malenkov



Thủ tướng Ấn độ Nehru đã gởi cho Thủ tướng Nga Georgi Malenkov bức điện văn chúc mừng nhân dịp lễ sinh nhật lần thứ 53 của thủ tướng Nga.

Nữ ký giả Genève Tabouis tới Sài Gòn

Nữ ký giả trú danh ở Paris Genève Tabouis, sẽ đáp máy bay từ Paris đi Sài Gòn. Nữ ký giả sẽ lưu lại Đông Dương trong một thời gian.

Vì những lập trường của ký giả hồi tiền chiến chống lại Hitler và chủ nghĩa Quốc xã nên cô phải xuất ngoại sang Huê kỳ trong thời kỳ Đức chiếm đóng nước Pháp.

Cô Genève là cháu Đại sứ Cambon.

Eisenhower định dùng bom nguyên tử ?

Tin tức trên đây đã được đăng trong báo « New York Daily News ». Báo này cho rằng Tổng thống Mỹ đã đề cập tới khả năng sử dụng bom nguyên tử trong những cuộc hội đàm vừa rồi với các lãnh tụ Quốc hội Mỹ.

— Trong bức thông điệp gởi cho quốc hội, Tổng thống Eisenhower đã tuyên bố rằng ở Viễn Đông « Chúng ta bảo vệ những quyền lợi sinh tử của chúng ta tại T.T. »

« Chúng ta sẽ duy trì những căn cứ của chúng ta ở Okinawa. Tôi sẽ yêu cầu quốc hội cho phép tiếp tục cuộc viện trợ về vật chất cho Đông dương để xúc tiến sự đắc thắng trong cuộc chiến đấu đương khai diễn kịch liệt tại đó. »

Chánh phủ Phi và quân Huk thương thuyết ?

Thông tấn xã độc lập « Phillippines News Service » và nhật báo « Evening News » cho biết rằng những cuộc thương thuyết mới đã khai diễn trong một thời gian.

Hãng thông tấn xã này cũng cho biết rằng ông Cortes là « nhà thương thuyết chánh của chánh phủ ». Luis Taruc, lãnh tụ của quân Huk cũng có mặt.

Nhà cầm quyền quân sự không xác nhận mà cũng chẳng đính chánh tin này.

Giá báo Đời Mới dài hạn ở Nam-Việt (củ tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm....	240

Bưu phiếu xin đề tên :
ông TRÁC - ANH
96 Colonel Grimaud — Saigon

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay như
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn thanh niên :

Xã hội học
Kinh tế học
Chánh trị học

dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.

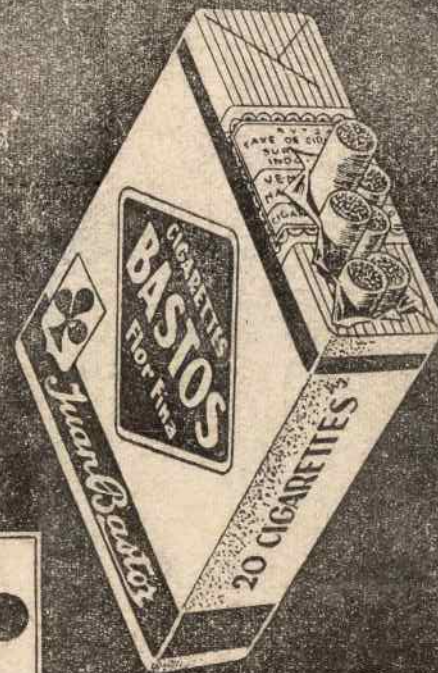
Hội chương trình điều lệ :
COURS DE SCIENCES SOCIALES
82-84, Bd. de Belleville — Paris

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lành đức tiện rèn và làm đồ người các khí cụ và má, móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLICHÉ DAU

Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời,

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành điệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

NGƯỜI VẮNG MẶT

Hiếu
minh họa



88.— Hồng thiết tha bảo vợ :
— Em cũng hiểu rằng trong lúc này, có nhiều việc
lớn lao mà chúng mình cần phải nghĩ đến trước...



89.— Hoạt hiện ra dục bạn :
— Thế nào, anh chị tiễn biệt nhau gì mà lâu thế ?
Đi chứ, anh Hùng !



90.— Trong khi ấy, ở điểm đầu làng, mấy người
dân quê ngồi canh, bàn tới thời cuộc biến đổi sau
hôm có tin Nhứt đầu hàng Đồng Minh.



91.— Một nông dân đứng lên kể lại những tin tức
anh đã lóm bẻm nghe được :
— Nayt đầu hàng, nước mình sắp độc lập đến
nơi thật rồi !



92.— Cả đám người bản khố bấy lâu bị áp bức
xúm xít lại bàn tán.

NGƯỜI VẮNG MẶT
sắp in lại thành tập



Nhà xuất bản NGÀY MỚI
117, đại lộ Trần hưng Đạo — Saigon